



TRUYỆN
NGẮN
HAY
2014

NHIỀU TÁC GIẢ

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

TRUYỆN NGẮN HAY 2014 (TẬP 1)

Tác giả: **Nhiều tác giả**

Thể loại: **Truyện ngắn**

Nhà xuất bản: **NXB Văn Học**

Ebook: **Cuibap**

Nguồn text: **Waka.vn**

GIÔNG ĐÊM

Lưu Mạnh Cường

Đêm

Gió rừng thổi luồn qua rừng vầu sau nhà, tạt qua vách liếp thành từng đợt, sục sạo vào ngôi nhà, làm ngọn lửa bập bùng lúc vệt bên này, lúc bùng bên kia. Dương giọi lửa trên mấy cây củi nhỏ, vùi gio lên cây củi gộc. Bếp lửa lụi đi để hai chiếc bóng thoi không nhảy nhót trên vách liếp. Ông Hùng thở dài:

- Con đã nghĩ kĩ chưa?
- Bốn năm rồi, bố ạ! Ngôi nhà này chỉ còn lại mình ông.
- Bố không thể hiểu nổi! Con học kinh tế. Một tấm bằng giỏi... Vậy mà cách con giải bài toán cuộc đời con quá tệ...

Ông Hùng nâng ly rượu lên. Dương cầm chai rượu rót thêm vào ly cho bố. Ông Hùng đưa mắt nhìn con trai. Trước mắt ông là một chàng trai hùng hực sức sống. Tuổi thanh xuân căng tràn trong vòm ngực nở, bờ vai rộng, khuôn mặt rắn rỏi.

- Có lẽ bố già thật rồi. Bố không thể nghĩ con lại trưởng thành đến thế. Con đã không lựa chọn cho mình con đường dễ dàng... Bố không thể tưởng tượng nổi một chàng trai thành phố lại tình nguyện về đây làm phó chủ tịch một xã nghèo và heo hút đến thế.

Ông Hùng nâng chén uống một hơi. Ly rượu êm êm xuôi xuống cổ. Một làn hơi nóng trào ngược lên mặt ông râm ran. Rượu ngô ủ men lá! Ông nhớ rất rõ mùi vị này. Có lẽ bố ông đã để dành chum rượu này đến mười năm.

- Bố chưa già đâu! Chỉ có điều con không thể mãi là một cậu bé. Con đã đủ lớn để lựa chọn con đường của mình. Con muốn làm chút gì đó cho quê hương. Con có thể uống cùng bố một ly chứ?

Ông Hùng gật đầu. Ông không có lí do gì để từ chối. Bên ngoài, gió mỗi lúc một lớn. Có tiếng sấm từ phía Pù Hốc vọng lại. Bố ông vẫn thường

bảo, đó là dấu hiệu báo một cơn giông lớn. Dương nâng chén rượu. Ông Hùng giơ chén rượu chạm chén với con. Đây là lần đầu tiên hai bố con ông ngồi uống rượu với nhau. Một tiếng sét gần phía đồi Pù Háu. Ông Hùng giật mình. Thời gian trôi nhanh quá. Thằng bé mà ông dắt đi những bước đi đầu tiên đã ngồi trước mặt ông, cùng ông chia nhau chén rượu cay nồng. Và rồi từ nay, nó sẽ bước đi con đường của nó. Nó trở về bên ông nội. Về với núi rừng và bản nhỏ. Nơi ông lớn lên nhưng chỉ thỉnh thoảng quay lại. Nó có đúng khi quyết định như vậy? Bất giác ông thở dài. Dương xé miếng thịt trâu khô bỏ vào bát bố:

- Bố ăn đi. Thịt trâu treo gác bếp từ cuối mùa đông năm trước. Ông để dành đợi bố về...

Ông Hùng đưa sợi trâu khô lên miệng. Vị ngọt đậm tan nơi đầu lưỡi làm dịu cái cay nồng của chén rượu. Một cảm giác là lạ ủa về. Mùi khói, mùi thịt trâu treo gác bếp hay mùi kí ức? Lại một cơn gió cuộn lên. Một vài giọt mưa lộp bộp. Dương đứng dậy:

- Con sang nhà bác Lịch đón ông. Có lẽ ông ăn cơm xong rồi.

Bước chân vững chãi xuôi cầu thang rồi xa dần. Lại một tiếng sét từ phía Pù Hốc dội lại. Bóng điện đỏ mờ dần rồi tắt lịm. Ông Hùng ngồi lặng im, chìm trong tiếng gió cuộn lên trong một đêm lốc rừng.

* *

Ké Lum là người bắn giỏi nhất phường săn. Có ông thì chẳng bao giờ phường săn về tay không. Có hôm là con lợn rừng bốn người khiêng, có lần là hươu sừng dài chাম đất... Bao giờ ông cũng được chia cái đầu, phần thưởng dành cho người có công đầu bắn hạ con thú. Lần ấy, phường săn của ông đón lõng một con lợn lòi. Phát súng đầu tiên của ông đã trúng nhưng con vật lao tới đâm trúng một người trong phường săn rồi chạy thẳng vào rừng. Ông cử mấy người khiêng anh thợ săn về bản. Ông lần theo vết máu tìm con lợn. Ông chắc rằng nó không chạy được xa vì máu thấm ướt cây cỏ ven đường. Đến ven một con suối thì vết máu nhạt dần, dấu chân lợn in trên đất ẩm rõ hơn. Ông thận trọng tiến đến ven suối. Có tiếng khóc yếu ớt kèm với tiếng rên vọng lại. Ông vội vạch lá chạy đến. Một người đàn bà Mông nằm gục trên bờ suối, bên cạnh là một đứa trẻ vài

tháng tuổi. Máu bà chảy loang trên mặt đất. Một vết thương sâu hoắm do chiếc nanh lợn dài nhọn hoắt gây ra. Bên vực nước, con lợn đã nằm gục ở đó. Đứa trẻ đang khóc nhưng tiếng khóc rất yếu. Có lẽ nó đã mệt lắm. Ông đỡ người đàn bà lên. Bà ta không nói được gì, ánh mắt tha thiết nhìn về phía đứa trẻ rồi nhìn ông cầu khẩn. Bà cố rút chiếc vòng bạc đặt vào tay ông. Ánh mắt bà bạc dần rồi lịm đi cùng hơi thở. Ông tìm chỗ chôn bà rồi ẵm đứa bé về bản. Sau một đêm dài ông mới về đến bản. Sức lực trong người như cạn kiệt cả. Ông lả đi bên cái cối giã gạo bằng nước đầu bản. Khi ông tỉnh dậy, việc đầu tiên ông làm là tìm đứa trẻ. Vợ ông, người vợ mười năm cùng chung sống mà chưa có một đứa con đang ẵm đứa trẻ đi xin sữa. Nhìn ông dáo dác chạy đi tìm đứa trẻ, bà sửng lại. Đôi mắt bà sụp xuống như mây phủ đen bầu trời trên Pù Hốc. Từ ngày đó, Ké Lum không bao giờ cầm đến cây súng săn nữa...

Hùng ngồi gợn lỏn trong lòng bố, bên bếp than đỏ được ủ kỹ dưới lớp tro hồng. Ngoài trời gió thổi từng đợt mưa lớn hắt qua vách liếp ướt sàn nhà. Chớp rạch bầu trời kèm theo những tiếng sét làm căn nhà rung lên bần bật. Bố cúi xuống hỏi khẽ:

- Con sợ không?
- Không ạ. Có bố ôm con rồi! Bố kể tiếp đi...
- Thôi, con ngủ đi. Muộn rồi. Mai bố đưa con về huyện học...
- Không. Con muốn nghe bố kể chuyện. Con không muốn đi học!
- Là người ai cũng phải học, con ạ. Học để cái đầu biết nghĩ, biết chọn con đường bằng, đường sáng để đi...
- Bố kể cho con nghe một đoạn nữa đi. Rồi mai con sẽ đi học...
- Bố kể cho con nghe chuyện "Gà trống đi tìm mặt trời" nhé! Để bố gãi lưng cho...

Cơn giông ngoài trời đã dịu dần. Tiếng mưa trở nên êm hơn. Giọng bố đều và những ngón tay xoa nhẹ trên lưng khiến cơn buồn ngủ kéo đến thật nhanh. Hùng mơ thấy mình đang cưỡi trên lưng chú gà trống đi tìm ông mặt trời còn lại...

* *

Buổi sáng.

Sau cơn giông dêm, bầu trời trong đến kì lạ. Mặt trời rải những tia nắng non xuống cánh rừng óng ánh như dát vàng. Ông Hùng ngồi xuống bậc thang. Cái thang làm bằng gỗ nghiêng từ ngày ông còn nhỏ xiu đã lên nước bóng loáng. Phía rừng trám có tiếng chim riu rít vọng lại. Cụ Muôn đi từ phía suối lên, tay cầm một giỏ cá lớn. Nước chảy thành vệt theo bước chân cụ. Một nụ cười nở trên khuôn mặt ông lão:

- Vẫn quen ngồi chỗ đây à?

Ông Hùng cũng mỉm cười. Ông nhận ra đó là chỗ ngày nhỏ mình hay ngồi mỗi sớm.

- Có nhiều cá không bố?

- Cũng nhiều! Dêm qua mưa lớn mà... Sáng nay về thành phố à?

- Vâng! Con còn bận công việc. Một số hợp đồng cần kí trong hôm nay.

Cụ Muôn buông gáo nước rửa chân đang múc dở ngẩng lên. Ông nhìn vào mặt đứa con trai thành phố của mình. Mọi yêu thương, nhưng nhớ như dồn cả vào cái nhìn ấy.

- Ừ! Bạn thì phải đi thôi. Còn ít thịt trâu khô tôi gói rồi, cầm về dưới uống rượu. Mang ít gạo nếp nướng với ít cá suối về để vợ nấu...

- Thôi! Bố để lại thăng Dương nấu hai ông cháu ăn. Ở dưới đó con không...

Ông Hùng bỏ dở câu nói vì ông nhận ra hình như mình đã lỡ lời. Phải, ở dưới đó không thiếu nhưng đây là tấm lòng của bố. Gần năm mươi năm đã qua nhưng cụ vẫn nhớ thăng bé Hùng thích ăn cơm nếp nướng với cá suối nướng. Ông Hùng đứng dậy bước xuống thang. Ông rút cái phong bì đưa cho cụ Muôn:

- Bố cầm lấy ít tiền. Đôi lúc cần mua cái gì đó... Cụ Muôn mỉm cười, giữ tay con trai.

- Cầm về dưới đó tiêu. Ở trên này có bao giờ tôi đi chợ đâu. Dừng đến tiền làm gì, để phí đi...

- Bố cầm lấy mua ít quần áo mới, nhờ hàng xóm mua thuốc thang lúc ốm đau mà con chưa kịp về.

- Cứ giữ đi. Tôi sống một mình bao nhiêu năm có sao đâu. Bây giờ thằng Dương lại về đây rồi. Tôi vui lắm. Không ốm đau mà lo...

Giọng cụ nhẹ nhàng không chút trách móc nhưng ông Hùng thấy lòng mình nhói lên. Đã hơn hai mươi năm nay, ông bỏ cái bản nhỏ dưới chân núi này xuôi về đồng bằng tìm cho mình một cuộc sống khác. Đôi lúc ông quên rằng trên mảnh đất quê hương còn có một người cha cần mẫn ngày một già nhưng chưa bao giờ cất lời buộc chân thằng con trai vào góc rừng buồn tẻ. Cụ Muôn cầm giỏ cá bước lên nhà, bỏ lại sau lưng câu nói nhẹ như hơi thở:

- Ra thắp cho mẹ nén hương. Chắc bà ấy nhớ lắm đấy!

* *

Dương đưa bố ra quốc lộ. Cậu lái xe chờ ở đó. Đường vào bản vừa nhỏ, vừa xóc. Chiếc xe máy chở hai bố con nhảy chồm chồm như con ngựa bất kham. Được nửa đường, ông Hùng thấy ruột gan mình như lộn tung lên. Ông bảo con trai:

- Dừng lại. Bố muốn nghỉ một chút!

Dương dừng xe ven con suối nhỏ. Nước trong vắt chảy từ nguồn ra. Ông Hùng vục nước vã lên mặt, lên đầu. Hơi nước mát ngấm vào từng chân tóc. Ông Hùng khoan khoái ngồi xuống tảng đá, thả chân ngâm trong dòng nước mát. Dương ngồi xuống cạnh bố:

- Ngày xưa bố vẫn thường dừng ở con suối này, đúng không? Ngày mới ra huyện học, đôi chân bố bị phỏng rộp lên. Bố vừa ngâm chân xuống suối vừa khóc. Ông phải công bố ra tận đường quốc lộ. Ông vẫn thường kể với con chuyện ấy!

Ông Hùng mỉm cười mơ màng. Kí ức hiện về rõ mồn một. Ông khóc một lát rồi tựa vào vai bố ngủ. Khi tỉnh dậy đã thấy mình đến trường học. Bố đặt ông xuống. Gương mặt bố thật nghiêm nghị:

- Đây là lần cuối cùng con được khóc. Xuống trường phải chịu khó học tập. Không được có ý nghĩ bỏ về. Con có về bố cũng lại bắt con xuống trường. Phải học cho nên người.

Ông đã tựa vào bờ tường nhìn theo bóng bố khuất phía cuối con đường. Từ đó, cuối tuần ông đi bộ mười lăm cây số về thăm bố và hôm sau, hai bố con lại cùng nhau xuống trường. Con đường nhỏ và gập ghềnh đá

quen từng bước chân hai bố con ông. Có lần, ven con suối này, ông đã hỏi bố:

- Bố à, tại sao con không có mẹ?

Bố ông cúi nhìn chiếc lá vàng đang trôi theo dòng nước. Thật lâu sau đó ông mới ngược lên, đôi mắt ông tối dần như bầu trời đang sạm đi khi mặt trời lặn:

- Mẹ đã mất khi sinh con ra...

Ông đã ôm lấy lưng bố. Hai bố con im lặng suốt quãng đường đến trường.

* *

Bản người Mông nằm gần đỉnh núi. Một buổi chiều, một người đàn ông dắt hai con dê lớn vào bản. Người đàn ông mỗi một con dê lớn làm lễ kết nghĩa với trưởng bản và khao cả bản. Bản người Mông như vào ngày hội lớn. Không ai biết vì sao người đàn ông lại ngược dốc lên đỉnh núi làm bạn với trưởng bản.

Từ đó, cứ nửa mùa trăng hay một mùa trăng, người đó lại công một đứa bé ngược dốc lên bản người Mông. Người đàn ông đó chính là Ké Lum.

Nhà họ Vàng có đứa con gái tên Mùa đẹp nhất bản. Mười sáu mùa trăng thì Mùa về nhà chồng. Một thằng con trai mà Mùa chỉ biết mặt một lần ở chợ phiên. Giữa đường về, Mùa bị kéo đi làm vợ người ta. Một thằng con trai đẹp và giàu có. Một con bò được thế vào chỗ Mùa. Con gái trong bản nhìn Mùa ghen tị vì lấy được chồng đẹp, chồng giàu. Nhưng nhà giàu thì tham việc. Nương ngô rộng gấp năm lần nhà khác. Mùa lên nương từ lúc mặt trời chưa mọc đến lúc sương rơi ướt bàn chân. Quấy tấu nhà giàu cũng to hơn quấy tấu nhà người khác. Những địu cỏ làm lưng Mùa càng xuống như sắp chạm đất. Lấy được đứa con dâu như Mùa, cả nhà mừng lắm. Mừng nhất là chồng Mùa. Hăn được tự do đi uống rượu, trêu gái hết bản gần, bản xa. Hết tiền hăn mới quay về nhà hai, ba ngày, bán một con dê, con lợn lấy tiền rồi lại ra đi. Mùa muốn hăn đi hăn, không trở về nữa. Vì mỗi lần hăn trở về, ban đêm Mùa không được ngủ. Hăn hành hạ Mùa, giày vò Mùa cả đêm như một con dê đực. Vậy mà ba mùa ngô héo lá, Mùa

vẫn chưa có một đứa con. Một đêm trăng sáng, hấn trở về cùng một người bạn. Nồi canh gà đun đi đun lại mấy lần mà hai người vẫn chưa uống rượu xong. Mùa mệt mỏi ngủ thiếp đi. Lúc hấn chạm vào, Mùa mới tỉnh. Mùi rượu nồng nặc. Lần nào cũng thế. Mùa nằm im mặc hấn muốn làm gì thì làm. Nhưng lần này, hấn nhẹ nhàng lắm. Mùa bị cuốn theo đôi bàn tay và đôi môi hấn. Những đam mê khát khao của cô gái trẻ bùng lên mãnh liệt trong đêm ấy. Mùa nhớ, đêm ấy trăng sáng lắm. Hấn đeo vào tay Mùa chiếc vòng bạc. Tờ mờ sáng hôm sau, lúc Mùa mở cửa bước ra ngoài thì thấy hấn đang nằm bên người bạn ở gian ngoài. Hấn lôi Mùa quay vào buồng, hấn trở lại nguyên hình là một con quỷ đực độc ác. Mùa lơ mơ nhận ra, hình như người đêm qua không phải là hấn. Những mùa trăng nối tiếp qua đi, Mùa thấy bụng mình to lên. Mỗi lần hấn trở về lại là một lần kinh hoàng của Mùa. Một đêm, hấn say lắm. Say đến mềm người nhưng hấn vẫn vục mặt vào ngực Mùa mà làm nhảm. "Mày đẹp lắm nhưng mày là một đứa con gái hư. Sao mày không yêu tao như yêu nó. Tao đổi mày bằng một con bò, nó đổi mày chỉ bằng một con dê. Tao nuôi mày ăn ở nhà tao, còn nó thì vứt mày lại đây... Sao mày không yêu tao như yêu nó". Mùa nghe thấy tiếng sét ngay bên nhà. Cái nhà rung lên như sắp đổ ập. Mưa lớn lắm. Tiếng mưa làm tai Mùa ù đi. Nước mắt Mùa tuôn ra như cơn mưa lớn ấy. Mùa chạy ra ngoài, ùa vào cơn mưa. Mùa đi tìm lá ngón. Khi mưa tạnh và những con chim vừa rũ lông thì Mùa tìm thấy lá ngón. Lúc Mùa đưa năm lá ngón lên miệng thì đứa trẻ trong bụng đập nhẹ. Mùa sụp xuống khóc như mưa. Mùa chết được nhưng đứa trẻ thì không được. Mùa chưa sinh nó ra thì sao bắt nó phải chết? Mùa bỏ về nhà bố mẹ. Bố mẹ dẫn Mùa qua ba ngọn núi đá, dựng cho Mùa một túp lều dưới tán lá một cánh rừng. Đứa con trai được năm mùa trăng thì chồng Mùa tìm đến. Hấn đến để bắt Mùa về làm vợ tiếp, để trả nợ con bò nhà hấn. Mùa ôm con trốn vào rừng...

* *

Ông Hùng giật mình tỉnh giấc. Đám lửa cháy bùng bùng trong giấc mơ. Ngôi nhà chồng Mùa đã bốc cháy. Chồng Mùa thành người trắng tay. Từ đó, bản người Mông không bao giờ thấy Ké Lum trở lại nữa. Ông Hùng mệt nhọc ngồi dậy. Ngoài ban công đưa lại hương hoa hồng thơm ngào

ngạt. Ông không hiểu tại sao câu chuyện bố kể luôn ám ảnh trong những giấc mơ ông. Có lần, ông hỏi về đoạn cuối câu chuyện ấy. Bố ông chỉ nhìn về phương trời xa tít tắp. Giọng ông cụ nhỏ và trở nên xa xăm:

- Vợ Ké Lum cứ nghĩ đứa trẻ là con riêng của ông ấy. Khổ! Người đàn bà không con vốn cả nghĩ. Một buổi chiều mưa, bà bỏ đứa trẻ lại, ôm quần áo ra đi. Có người bảo bà ấy xuôi về đồng bằng. Ké Lum đi tìm nhưng chẳng bao giờ gặp lại...

- Có phải cậu bé đó là bố?

Bố ông nhìn ông thật lâu rồi thở dài.

- Có gì quan trọng đâu! Chỉ là một câu chuyện ngày xưa thôi mà...

Ông Hùng vén rèm cửa nhìn ra ngoài. Một cơn mưa nhẹ. Đám hồng trên ban công rục rờ vương vài giọt nước lung linh. Hương thơm quện trong hơi nước dịu dịu. Vợ ông là một người chu đáo. Không gian hạnh phúc trong căn nhà này luôn tràn ngập mùi hương. Nó làm ông cảm thấy sợ khi phải bước trên con đường về bản nhỏ đầy phân trâu, phân dê. Có tiếng chuông điện thoại. Ông quay trở lại bên giường. Giọng Dương lo lắng:

- Bố à! Ông mệt. Bố có sắp xếp được thời gian về thăm ông không?

- Năm hôm tới bố phải đi công tác nước ngoài.

Ông bị thế nào?

- Ông chỉ nói là mệt thôi. Ông không cho con gọi điện nhưng con thấy lo lắm.

- Con đưa ông đi viện giúp bố. Xong chuyển công tác này bố về.

Buông điện thoại, ông thở dài nhìn vào màn mưa mờ đục. Cơn mưa đã lớn hơn. Một cảm giác bồn chồn lan tỏa...

* *

Ông Hùng vội vã trở về bản khi chiều đã buông. Con đường về bản nhộp nháp và vắng lặng. Cơn mưa cuối của đợt áp thấp đã tạnh nhưng còn nguyên sự ẩm ướt. Những bước chân liêu xiêu trên con đường trơn trượt. Ông thấy bàn chân mình như rời rã khi chạm bậc cầu thang. Căn nhà vắng lặng. Dương đang ngồi bên bếp lửa. Nồi cháo lục bục sôi bên bếp. Vài người hàng xóm lảng lảng sắp xếp vài thứ đồ đạc trong nhà. Ai cũng im

lặng như chờ đợi một điều gì đó rất khủng khiếp sắp xảy ra. Ông chết lặng trước ngưỡng cửa nhà mình. Mọi việc đã trầm trọng đến như vậy sao?

- Bố về rồi! Ông mong bố mãi!

- Ông thế nào rồi? Sao không gọi cho bố sớm hơn?

Dương lắc đầu khe khẽ.

- Ông như ngọn đèn cạn dầu. Bác sĩ bảo nên đưa ông về sớm. Con cứ sợ không đợi được bố về.

Ông Hùng nhào đến gian nhà giữa. Ở đó là một tấm thân gầy gò. Một bộ xương nằm lọt thỏm giữa tấm chăn mỏng. Chỉ có đôi mắt là vẫn mở và nhìn thẳng về phía ông:

- Về rồi à?

Đôi môi ông cụ hình như có nét cười. Nụ cười hài lòng cho một sự chờ đợi.

- Vâng! Bố! Để con đưa bố đi viện. Bố sẽ khỏe lại thôi.

Ông lão lắc đầu và cố giơ bàn tay lên. Ông Hùng đưa tay nắm lấy bàn tay ấy.

- Tôi xin lỗi...

- Bố nói gì vậy. Con phải xin lỗi bố chứ. Con đã sai rồi. Con không nên để bố ở một mình lâu đến thế.

Ông lão lại lắc đầu. Cái lắc đầu thật mệt mỏi. Đôi mắt ông lão tối dần...

- Câu chuyện về Ké Lum, con nhớ chứ?

- Có. Con nhớ nhưng có gì quan trọng đâu. Bố nghỉ đi. Con sẽ đi mời bác sĩ đến khám cho bố. Con đi ngay đây.

Ông Hùng toan nhồm dậy nhưng thấy bàn tay mình bị níu lại. Giọng bố ông thều thào:

- Có một điều bố đã nói dối! Người đàn bà ấy không bị con lợn lòi đâm chết. Chính Ké Lum đã nổ súng. Ông ấy nhầm...

Ông lão gắng hết sức thò tay xuống dưới gối lôi ra một chiếc vòng bạc. Chiếc vòng ánh lên sắc lạnh.

Ông Hùng rùng mình. Một luồng hơi lạnh buốt chạy khắp cơ thể khiến ông tê cứng. Ông lắp bắp:

- Vậy... vậy... Bố chính là Ké Lum?

Đôi mắt ông lão từ từ khép lại. Ông Hùng lão đảo đứng dậy. Ngôi nhà sàn lão đảo, chênh chao như giữa một cơn bão lớn. Những bước chân liêu xiêu chạy khỏi ngôi nhà. Ông không biết phía sau mình, ông cụ Muôn đã để lại hơi thở cuối cùng sau cái khép mi ấy.

* *

Dương tìm thấy bố giữa rừng. Ông Hùng tựa lưng vào gốc cây trám già và lặng im. Từ lúc ông ra khỏi nhà đã qua một lần mặt trời mọc và lặn. Ông đã ngồi ở đây từ lúc đó. Một mảnh trăng cong len qua những đám mây thả chút ánh sáng mù mờ xuống quanh hai người đàn ông.

- Có lẽ bố nên nhận ra điều này sớm hơn!

Ông Hùng ngược lên nhìn con trai. Trước mặt ông là một chàng trai cao lớn và chín chắn. Còn riêng ông tự cho mình là người thành đạt mà giờ đây chỉ như một đứa trẻ ngơ ngác trước những nỗi đau.

- Con biết chuyện này từ bao giờ?

- Từ ngày con biết nghĩ. Có lẽ tại ông yêu bố nhiều quá nên bố không nhận ra. Đó không phải là sự hối hận, ăn năn mà là tình yêu dành cho người thân duy nhất của cuộc đời mình. Con nhận ra điều đó qua cách ông yêu thương bố. Và con đã quyết định trở về bên ông.

Thoảng trong gió vọng lại từ phía bản, tiếng kèn mỗi lúc một rõ hơn. Ông Hùng đứng dậy, bước về phía ấy. Trong rừng đêm mịt mù, tiếng chim "Pò ơi" đều đều thả vào khoảng không đen đặc...

NGƯỜI YÊU MỘT ĐÊM

Tử Dạ

Có lúc tôi đã mơ mình có một ngôi nhà nhỏ, nhỏ xíu, được ngủ trên một gác xép cũng nhỏ xíu, có thể phải cúi mình xuống mà đi. Miễn là khi nằm trên nệm, đắp chăn thật ấm từ ngón chân đến ngang ngực, tôi cảm thấy bầu trời thật thấp và bản thân thật an toàn. Căn phòng của tôi sẽ không có những cái tủ to gắn gương soi cũng thật to, những thứ luôn làm tôi sợ mỗi khi soi vào. Nơi đó sẽ chỉ đặt thật nhiều sách và thú nhồi bông, một chiếc đèn bàn và sẽ không có laptop (tại sao lại mang một thứ chứa cả thế giới vào căn phòng nhỏ bé của mình). Và, nếu có thêm một người bên cạnh, nhỏ bé rúc vào ngực mình, cuộc sống, có lẽ như thế là vừa vặn.

Có lúc tôi đã rất mê ngôi nhà nhỏ của người đàn ông chạy Vespa trên đường Nguyễn Du. Tầng trệt của ngôi nhà là cửa hàng Circle K mở cửa 24/24 mà tôi thường ngồi ăn một cốc mì lúc nửa đêm, đói và thực sự cô đơn. Một vài lần tôi gặp anh về nhà cùng với một bé gái chừng ba tuổi, mở cánh cửa nhỏ làm lộ ra một hành lang rất hẹp dẫn lên căn gác của mình. Không biết họ sống cùng ai. Vậy là tôi tự huyễn hoặc câu chuyện của mình bằng cách chỉ giữ lại từng ấy nhân vật, một người đàn ông đẹp chạy Vespa và một đứa trẻ con, trên căn gác của ngôi nhà tôi mơ ước. Nhìn từ bên ngoài, căn gác ấy chỉ cao hơn nửa so với tầng trệt đã cho thuê bên dưới, giống như một tổ chim. Tôi từng thử tưởng tượng họ ngủ trên những đồng rơm với thật nhiều vật dụng hình quả trứng. Ngay sau đó, tôi tự cười và nhận ra mình đã vô thức dừng lại đoạn đường đó rất lâu, thích thú trước cuộc sống của một người không quen, miễn là họ sống trong một ngôi nhà nhỏ bé với khung cửa sổ nhìn xuống con đường không đông đúc với vỉa hè hẹp và những khách bộ hành chậm chạp bước qua.

Thực ra đã có lúc tôi được ngủ những đêm ngon giấc trong một nơi như thế. Căn gác của em. Em và tôi không yêu nhau, chưa bao giờ. Chuyện này khiến tôi nghĩ đến truyện ngắn "Say ngủ" của Banana Yoshimoto[1].

Về một người canh giữ giấc ngủ cho người khác, những người thường giật mình lúc nửa đêm và sẽ thấy nỗi cô đơn quá khủng khiếp nếu không có một người bên cạnh mở mắt triu mến rằng không có chuyện gì đâu, mọi thứ vẫn ổn. Và thật an lòng nếu trong cơn trăn trọc cửa mình có một bàn tay dịu dàng vuốt dọc sống lưng hoặc lấy hộ một ly nước lọc. Quan hệ tôi - em cũng giản đơn như thế. Chúng tôi truyền hơi ấm và chia sẻ những nỗi bất an, quá đủ đầy cho một đêm ngơi nghỉ. Em thường bằng lòng nằm lên cánh tay tôi trong khi ngủ, dù rằng cổ em sẽ rất mỏi khi thức giấc. Chỉ vì em biết, chưa một lần gã trai nằm cạnh em đây có ai đó nằm ngoan trên đôi tay như thế. Em nhường sự ngon giấc cho tôi, và ngoan ngoãn cố đánh giấc sâu, hết như một thiên thần.

[1]. "Say ngủ" - tập truyện ngắn của nữ tác giả nổi tiếng người Nhật - Banana Yoshimoto.

Nơi yên bình của em giống hết những gì tôi đã kể về ngôi nhà nhỏ mà tôi mơ ước. Chúng tôi ngủ trong căn gác chỉ cao khoảng một mét tư với một kệ sách gỗ đầy ắp và rất nhiều rùa đủ các thể loại. Có vẻ em luôn biết cách chiều lòng người khác khiến bất cứ ai bắt gặp một chú rùa nhồi bông, gỗ hoặc đất sét đều không quên mua tặng. Thế đấy, một căn phòng nhỏ chỉ có sách và rùa, tôi và em, dường như cả vũ trụ bên ngoài căn gác ấy chẳng còn gì.

Có một lần tôi đưa em về ngủ ở căn phòng rộng tênh và trống trải của mình. Khi em đã ngủ, tôi giật mình tỉnh giấc, bước ra ngoài châm điếu thuốc. Chừng mười lăm phút sau tôi quay lại, em choàng tỉnh và ôm chầm lấy tôi, giọng còn mụ mị:

"Mình đi đâu vậy, đừng bỏ em".

Giọng nói ngọt ngào đến mức, dù biết tôi đâu phải người đàn ông duy nhất của em, dù có thể em sẽ nói cùng một câu với tất cả những người khác, vì em luôn biết cách làm người khác vui lòng, nhưng tôi vẫn say mê từng lời ấy, cho đến tận bây giờ. Lúc đó tôi đã nghĩ, mình hiểu vì sao đàn ông rất thích ngoại tình.

Sau lần đó, tôi không bao giờ đưa em quay lại chỗ của mình. Tôi không muốn thay đổi niềm tin về ước mơ căn nhà nhỏ trong trí nhớ, vì một sự thật khó chối bỏ, căn phòng của tôi không còn thanh thản và lạnh lẽo khi có em ở đó, trên chiếc giường rộng, em nhỏ bé, nhưng hơi ấm lấp đầy cả không gian.

Tôi chỉ muốn mình lui tới nơi em, khi tháo giày đặt dưới chân chiếc cầu thang gỗ dựng đứng rất khó đi ấy, tôi nhận ra mình đã đặt chân đến nơi ấm áp nhất quả địa cầu. Có đôi khi tôi giật mình lúc nửa đêm vì mồ hôi em toát đầm lưng áo, đơn giản bởi thói quen đắp chăn của tôi và vì tôi ôm em quá chặt. Em sẽ chẳng lên tiếng phàn nàn và tôi sẽ tế nhị thôi không ôm em nữa, nhưng, luôn là người tuyệt vời nhất, em ngăn tôi lại, và tôi ngủ với những giọt mồ hôi ướt đầm của em và mình. Tôi nghĩ, đó là sự hòa quyện.

"Người yêu một đêm" - tôi gọi em như thế, em chỉ cười. "Người yêu" chứ không phải "người tình", chúng tôi rất ít khi làm tình, hầu như không. Sự thanh khiết của em vượt lên nét đẹp đầy mê hoặc làm tôi quên cả ham muốn, chỉ thích hôn lên trán em, phía chân tóc, nơi lúc nào cũng mướt mồ hôi và tỏa ra mùi thơm như mùi da của trẻ con (chỉ có thể miêu tả như thế bởi nó thực sự như thế). Hôn lên trán em, vuốt ve làn da trắng mịn từ đùi đến dọc sống lưng, bấy nhiêu đủ làm tôi ngủ thiếp đi, ngon hơn cả vừa trải qua cơn hoan lạc.

Có lẽ ai đó sẽ nghĩ em là cô gái điểm khôn ngoan đầy mánh khóe để móc túi lũ đàn ông. Sự thật hoàn toàn ngược lại. Em là tân cử nhân tin học giỏi giang, còn tôi mới là chàng sinh viên vô công rồi nghề. Một sáng bước xuống cầu thang gỗ ra khu vườn nhỏ của em (tất nhiên, một ngôi nhà nhỏ có một khu vườn, cũng nhỏ, đích thị là một thiên đường). Khi thấy em đang cầm cúi sửa lại cái cúc sắt trên quần jean rách bươm của mình, hơn lúc nào hết, tôi nhận ra một cảm giác mãnh liệt. Tôi cần em.

"Mình yêu nhau nhé!"

Cái lắc đầu ý nhị của em làm tôi nhận ra rằng, chỉ có thiên đường phía sau cái chết, còn thiên đường lúc ta còn đang sống chỉ là chốn dừng chân, không thể nào nán lại. Những dịu dàng, ân cần, hạnh phúc em cho tôi bởi em cần một ai đó để cho đi. Nhưng yêu một kẻ như tôi sẽ luôn là một lựa

chọn đầy mạo hiểm. Một cô gái đẹp thanh khiết sống trong một ngôi nhà nhỏ, ngủ trên một căn gác nhỏ và có một khu vườn nhỏ xanh um sẽ luôn lựa chọn những điều an toàn hơn thế.

Từ đó, tôi càng mong thoát khỏi căn phòng quá rộng của mình. Tôi nghĩ khi ta ngủ trong một chốn nghỉ ngơi đủ nhỏ bé, thì dù chỉ một mình hay bên cạnh là một người không phải em, không đủ hơi ấm để lấp đầy cả căn phòng thì nơi ấy cũng đủ chật chội để mình khỏi chơi vơi.

Chưa bao giờ tôi có một nơi như thế của riêng mình!

Tôi không quay lại nơi em. Một đêm, tôi thấy sợ hãi khi ngủ trong phòng mình. Tôi ra ngoài, dù vẫn sẽ lạc lõng lúc nửa đêm giữa đường phố không một bóng người, miễn là nơi đó không được gọi là một căn phòng. Tôi mua một lon bia ở cửa hàng Circle K trên đường Nguyễn Du và đứng nhìn căn gác nhỏ. Họ đã ngủ, các cửa sổ đều đóng. Tôi bỏ đi, chợt nhận ra mình đang say không phải vì bia mà vì không khí, một không khí loãng toẹt hơi người. Tôi nhớ mình đã hát thật to, bài này qua bài khác trước một chung cư cũ kỹ gần đây. Bởi vì trên tầng hai, một ô cửa sổ của một căn nhà nhỏ vẫn sáng đèn. Biết đâu, những người may mắn sống trong ngôi nhà nhỏ bé ấy sẽ nghe thấy lời tôi...

Tôi hát mãi, hát mãi đến gần sáng và nhận ra đó chỉ là ánh sáng của gian thờ, không một ai thức cả!

Tuyệt nhiên, không có một ngôi nhà nhỏ nào mở cửa đợi tôi...

LUÔN CÓ MỘT THÔNG ĐIỆP

Thùy Dung

1.

Máy bay từ từ nâng độ cao. Bầu không khí ẩm bên ngoài không ngần ngại để dấu vết trên những ô cửa sổ mờ hơi nước. Ánh sáng trong khoang tiếp tục được duy trì. Cô tiếp viên sở hữu đôi mắt nâu thăm thăm bước đến cùng chiếc xe chở đầy những món ăn nhẹ hấp dẫn. Tôi không đói nên chỉ đề nghị cốc cà phê nóng, ít cà phê và nhiều sữa. Người đàn ông ngồi cạnh, tuổi trung niên cất giọng ồm ồm. "Cho tôi một phần tương tự!"

Ở những nơi xa lạ, người ta rất dễ bắt chuyện với nhau. Không dè chừng hay sợ hãi. Cuộc đối thoại giữa tôi và người trung niên ấy cũng được bắt đầu theo cách giản dị như thế. Đó là một người lính cứu hỏa đang trong kì phép, người tự nhận đã đi qua những thời khắc sinh tử của rất nhiều người, đôi khi của cả chính mình. Giữa mạch chuyện, ông đột nhiên nhắc đến vụ máy bay của hãng Asiana gây tai nạn chết người ở một sân bay bên Mỹ. Tôi giật mình, chẳng phải chúng tôi đang ngồi trên máy bay của hãng này sao? Như đọc được nỗi sợ hãi trong mắt tôi, người đàn ông tiếp lời.

"Đó rõ ràng là điều không ai muốn. Tất cả đều được an bài bởi số phận. Vốn không có chuyện gì là ngẫu nhiên trên đời này. Mọi sự xảy ra đều có nguyên nhân riêng của nó. Bởi thế, luôn có những thông điệp ẩn sau các hoạt động thường ngày. Chỉ là chúng ta chưa biết, hoặc quá e dè để biết. Cô gái ạ!"

Ông ta uống cạn cốc cà phê nhiều sữa, nhấn nút ngả chiếc ghế về phía sau rồi thiu thiu ngủ. Tôi kéo chiếc mạng che mắt, dập tắt chút ánh sáng vàng nhẹ rồi cố ru mình vào giấc ngủ. Ngay lúc đôi mắt nhắm lại, cũng là lúc bộ phim trắng đen nhòe nhoẹt hiện ra. Các hình khối, dáng người, trở nên rõ ràng hơn, theo từng giây, từng phút.

2.

Xuyên thấu các khối không gian và thời gian, tôi nhìn thấy chính mình đang gõ gót giày lộp cộp trên vỉa hè của đường phố Seoul, nơi tôi làm trợ lý cho vị giám đốc người Việt trong một công ty chuyên cung cấp nước sạch. Nhờ sự thể hiện xuất sắc trong chuỗi ngày diễn ra hội nghị dành cho giới trẻ châu Á - Thái Bình Dương về vấn đề nước trong khu vực, do công ty tổ chức, tôi dễ dàng được nhận vào làm khi thăng thấn đề nghị mong muốn. Mức lương rõ ràng không cao nếu đặt lên cán cân mà một bên là mức sống của người thủ đô. Nhưng thứ tôi cần là một khoản tiền tiết kiệm, bên cạnh trải nghiệm được sống ở vùng đất nào đó, trong khoảng thời gian đủ dài để khám phá và đủ lâu để biết buồn khi chuyển đến nơi khác.

Tôi đặt chân xuống sân bay Incheon vào một trong những ngày cuối cùng của mùa hạ. Nắng chói chang và dòng người hối hả như một dòng chảy không ngừng. Xách theo đồng hành lý linh kinh, tôi tìm đường xuống tàu điện ngầm, lên line 5 để vào trung tâm thành phố. Hệ thống tàu điện ngầm ở Seoul rất đơn giản và tiện dụng. Mọi người đều có thể dễ dàng sử dụng bởi hệ thống máy bán thẻ đều được cài sẵn ngôn ngữ: tiếng Anh và tiếng Hàn. Chỉ cần bỏ 500 won (tiền đặt cọc, có thể lấy lại trước khi rời Hàn Quốc), cộng thêm khoản tiền cần cho những lịch trình của mình, vài thao tác bấm bấm trên máy cảm ứng đơn giản, thẻ Single Journey Ticket sẽ tự chui ra khỏi máy, sẵn sàng cùng bạn tới bất cứ đâu. Mỗi lần bước vào hoặc ra khỏi khu tàu điện ngầm, bạn cần quét thẻ trên màn hình nhỏ ở cổng ra. Thật tiện lợi khi giá tiền được tính theo quãng đường chứ không theo số tuyến như các phương tiện giao thông khác.

Kiểm một chỗ ngồi trên line 5, tôi thả lỏng người, phóng tầm mắt về phía xa xa bên ngoài cửa sổ. Line 5 là tuyến tàu điện ngầm đặc biệt nhất của Seoul, bởi không chỉ sở hữu những đoạn đường dưới lòng đất, line 5 còn chạy trên cây cầu băng qua biển, qua những con đường lộ thiên mà hai bên là những rặng cây xanh rì ngút ngát tầm mắt. Chưa đầy 45 phút, tôi đã có mặt ở ngã tư đường gần Lotte Mart, nơi các đồng nghiệp tốt bụng đã giúp tôi tìm một căn hộ giá rẻ ở một ngõ sâu. Kéo lê chiếc vali to xụ, tôi lầm bầm chê người nơi đây lạnh lùng và vô cảm, không ai buồn đưa tay ra giúp một người đang khổ sở với đồng hành lý nặng trĩch như tôi. Vừa hay,

một anh chàng bước đến, đề nghị giúp tôi vác chiếc vali. Cầu thang dẫn lên sân thượng hơi bé, chàng ta đặt từng bước chậm rãi, vừa cẩn thận lách người, vừa giữ thăng bằng, tránh làm rơi vali. Tôi sống trên tầng thượng của một tòa nhà hơi cũ. Đang là mùa thu nên sẽ không quá lạnh vào ban đêm, tôi còn có thể tiết kiệm một khoản tiền kha khá cho máy sấy quần áo. Anh chàng hàng xóm nhìn tôi, cười và lắc đầu.

Thật ra, anh ta cũng chẳng khá khẩm hơn tôi là bao. Bằng chứng là anh ta sống trên tầng thượng của tòa nhà kế bên, chỉ cách nhau một bức tường rất thấp không bật cũng qua. Có điều, anh ta thích sống ở đó để được yên tĩnh khi làm việc. Anh ta tự giới thiệu mình là nhiếp ảnh gia. Giới trẻ Hàn Quốc có nhiều điểm tương đồng với giới trẻ Việt Nam. Ở đâu, cộng đồng nhiếp ảnh cũng phát triển theo những hướng tự do rất riêng. Tất nhiên là ở thời điểm ấy, tôi không biết anh ta là một tay bấm máy chuyên nghiệp và nổi tiếng. Trong mắt tôi, đó là một anh chàng tốt bụng và hơi ngờ nghệch. Ngờ nghệch quá đáng và tốt bụng quá đà.

Để đến chỗ làm ở Cheonggye, tôi phải bắt line 2 và đổi line ở gần City Hall mỗi sáng và làm ngược lại quy trình đó vào buổi chiều. Công việc trợ lý không quá phức tạp như tôi tưởng. Nếu không tính đến đôi ba bản hợp đồng với các từ ngữ chuyên ngành tôi không rành lắm nên phải ngồi lại trong phòng tư liệu của công ty đến khuya để đọc thêm giấy tờ. Thảng hoặc, khi sếp đi công tác xa, tôi tự cho phép bản thân đến muộn một chút. Thay vì nhanh chóng đổi line trong bến tàu điện ngầm, tôi ngoi lên mặt đất và dạo chơi ở khu vực quảng trường nhỏ trước City Hall. Những ngày mùa thu, trời còn vương vất hơi nóng oi bức của mùa hè. Các vòi phun nước nằm sâu dưới mặt đường được hoạt động hết công suất. Không chỉ đám trẻ con mà cả người lớn cũng chạy ra đây, tắm mát rồi chui vào những chiếc lều "tự chế" để thay đồ. Một khi tới đây, bạn sẽ đánh rơi thói quen vội vã, chắc chắn đấy.

Từ City Hall, tôi đi bộ sang đường, ngắm nhìn cung Deoksugung nổi tiếng. Từng mua vé vào thăm quan nơi này và một vài cung khác ở trung tâm thành phố như cung Gyeonghuigung và cung Gyeongbokgung trong lần đầu tiên đến Seoul nửa năm trước đó, nên tôi quyết định không bỏ tiền

để mua vé vào thăm quan và chỉ đi dạo ở bên ngoài, men theo vỉa hè bao quanh cung. Tương tự như các chùa ở Việt Nam, các cung điện Hàn Quốc có những nét na ná nhau mà nếu bạn có nhiệt tình thăm quan cả ba, thậm chí nhiều hơn thế, bạn cũng khó có thể "chỉ điểm" từng nơi mà không có sự nhầm lẫn nào. Những ngôi nhà còn nguyên nét cổ xưa. Những con đường lát đá, rợp bóng cây. Những người bảo vệ mặc đồ truyền thống luôn sẵn sàng khi bạn ngó ý chụp ảnh cùng. Bỏ tiền mua vé, bạn sẽ được thăm quan các khu nhà vua chúa trước đây từng sống, được thăm quan cả các bảo tàng nghệ thuật nằm sâu bên trong, được tặng một cuốn thông tin về cung, bằng ba thứ tiếng: Anh, Pháp và Hàn.

Nửa năm trước, khi đứng trước bảng giá dành cho người lớn, học sinh, sinh viên, tôi đã tự hỏi tại sao mình phải bỏ tiền ra mua vé dành cho người lớn trong khi thẻ sinh viên của mình vẫn còn hiệu lực (ở Việt Nam). Người soát vé không gắng hỏi nhiều, cũng không xem kỹ tấm thẻ, ngay lập tức thối lại 500 won khi tôi đưa 1000 won. Tae Heon, tên của anh chàng hàng xóm, khi nghe tôi kể lại câu chuyện ấy đã bật cười và gọi tôi là kẻ lừa đảo. Tôi vờ giận, đứng dậy bỏ về thì anh ta giữ tay tôi lại, đề nghị chuộc lỗi bằng một chiều ăn đêm.

Chúng tôi ngồi ăn ở một cửa hàng di động, nơi người bán hàng sở hữu bí quyết nấu tuk- bok- ki tuyệt vời nhất quả đất. Vị cay khiến tôi hơi nhăn mặt, nhưng ngay lập tức thích thú, bởi vị cay luôn khiến người ta cảm thấy ấm hơn, đặc biệt trong những đêm nhiệt độ xuống thấp như thế này.

Tae Heon trở thành người bạn đường tin cậy của tôi trong những ngày sau đó. Công việc của một nhiếp ảnh gia tự do không hứa hẹn mức lương cao, nhưng khung giờ làm việc luôn thoải mái. Anh ta có thể lang thang với tôi cả ngày mà không cần bận tâm liệu có bỏ lỡ cuộc điện thoại nào từ sếp. Những ngày ở Seoul, tôi thích lang thang đi dạo ở quảng trường Gwanghwamun. Bầu trời như chỉ còn lấp ló sau những tòa nhà cao tầng nhưng những sợi ánh sáng lấp lánh như đã tìm đến và bao phủ muôn nơi. Tae Heon cùng tôi đi bộ từ Gwanghwamun ra khu Insa-dong, nơi có bảo tàng Di tích và cả cung Unhyeongung và chùa Jogyesa nổi tiếng. Nhưng điều khiến tôi thích mê khu này lại là những cửa hàng bán tuk- bok- ki trên

đường Samil- daero. Không có được không khí buổi đêm ướp lạnh như các gánh hàng rong, nhưng cửa hàng ở đây hấp dẫn du khách bởi cách bài trí món ăn và sự chuyên nghiệp trong cách phục vụ.

Đa phần những người đến thăm Seoul đều ghé chợ Namdaemun. Ít người biết đến sự hiện diện của một khu chợ thậm chí còn tấp nập và rộn rã hơn nhiều, chợ Myeongdong. Những sạp hàng được mở thẳng hàng lối, kéo dài tít tắp. Chỉ có du khách mỗi chân, con đường hàng hóa chẳng bao giờ ngừng lại. Tôi thích cảm giác ngồi nghỉ trên những phiến đá hình tròn trước cửa nhà hát Myeongdong, ngắm nhìn những người bán hàng và mua hàng đang mời chào, mặc cả. Tae Heon ít khi đi chợ, dù điều này khá phổ biến ở Hàn. Ý tôi là hình ảnh các chàng trai theo sau, xách đồ cho các cô gái ở khắp các ngõ ngách của chợ.

Chẳng sao hết, cuối cùng thì anh ta cũng đồng ý đi cùng tôi.

Mua đủ đồ, chúng tôi đi ngang công viên Namsan rộng lớn để leo lên tháp N Seoul Tower, ngắm nhìn toàn cảnh Seoul với những tòa nhà cao tầng, những rừng cây xanh trong thành phố. Đọc báo, mọi người thường khuyên nên đến N Seoul Tower vào buổi tối, để tận hưởng cảm giác cả một thế giới tràn ngập ánh đèn như đang trôi đi ngay dưới chân mình. Tôi và Tae Heon nghe theo, leo lên tháp vào buổi tối, chỉ thấy thiết tha lắm một tô mì thật nóng và thật ấm. Dường như bởi thành phố đã lạnh hơn một chút, hoặc bởi lòng người đã không còn khát khao khám phá, chỉ cần ở cạnh một ai đó, thế thôi.

3.

Dự án kết thúc. Tôi rơi vào tình trạng mất việc. Những ngày cuối cùng ở Hàn Quốc, Tae Heon đưa tôi đến thăm làng Namsangol Hanok. Tôi tự hỏi anh chàng này lấy đâu lắm thời gian để lang thang cùng tôi đến vậy. Nhưng anh ta rất kiệm lời, lại hay cười chê tôi ngốc nghếch nên tôi chỉ giữ câu hỏi đó cho riêng mình. Một bữa, trong lúc lang thang ở làng Mullaee bên kia sông Hàn, Tae Heon tình cờ nhận được một cuộc điện thoại, hình như sếp của anh ta gọi về gấp, nhưng anh ta từ chối. Chỉ để dạo chơi với tôi? Tôi đã nói anh ta tốt bụng quá đà mà!

Sông Hàn rộng lớn chia Seoul thành hai phần không cân xứng. Nhưng phía bên kia sông, nhà cửa và cuộc sống con người cũng rất phát triển. Times Square là chốn lý tưởng để mua sắm còn tòa nhà nghệ thuật Yeongdeungpo lại rất đáng để thăm quan. Chúng tôi thuê được chiếc xe đạp hiếm hoi, đạp ven bờ sông Hàn, tận hưởng làn gió mát lạnh và kể với nhau những điều xa xôi. Về tương lai không có người kia trong đó.

"Về Việt Nam rồi, em sẽ đi đâu?"

"Nhật Bản. Nhưng trước mắt, em sẽ không đi đâu một thời gian, em cần kiếm thêm tiền cho những chuyến đi tới"

"Ừ, nhưng đừng di chuyển quá nhanh, anh không theo kịp."

Trong suốt chuyến bay, tôi không chỉ nghĩ về Tae Heon như một người Hàn Quốc tốt bụng và đáng mến. Tình cảm tôi dành cho Tae Heon dường như đã vượt qua ranh giới của tình bạn tự lúc nào. Thảng hoặc, tôi nghi ngờ về tình cảm Tae Heon dành cho mình, nhưng rồi tôi gạt đi. Chỉ là Tae Heon tốt bụng quá, vậy thôi!

Thế nhưng, người đàn ông trung niên đã nói đúng. Mọi sự việc xảy ra trong cuộc đời này đều có lý do riêng của nó. Sự tốt bụng của Tae Heon cũng mang theo những thông điệp rất riêng, thông điệp được gửi gắm đơn giản trong tin nhắn anh gửi vào điện thoại, ngay khi tôi vừa về tới Việt Nam.

"Ở yên tại Việt Nam chờ anh nhé! Sẽ rất nhanh thôi! Yêu em!"

BÔNG KIẾM TIÊN VŨ

Võ Thị Việt Hà

Khu nhà của đội trồng rừng nằm heo hút nơi đèo hiu gió lạnh.

Vừa ra trường, Lãng được phân công lên trên vùng núi này. Lúc nhận được quyết định, anh chạy về nhà báo với mẹ và cứ thế, không phân vân một giờ một khắc nào, khoác ba lô, nhảy xe khách đi luôn. Đi một ngày đường hỏi thăm vài lần thì tới cái đèo Non Cao này.

Lãng người cao ráo, gương mặt đàn ông đượm buồn, chớm già trước tuổi. Ngoài thời giờ sục sạo với đất đá, giồng cây, anh có thú vui chăm sóc mấy giò phong lan núi. Một mình anh ở lại căn nhà của đội trồng rừng, coi như làm anh bảo vệ ban đêm luôn. Mọi người ở lâu, rút ra lấy vợ lấy chồng bản địa hoặc đưa gia đình lên cắm đất làm nhà quanh khu vực. Thành ra còn trơ khấc Lãng với những gian nhà cấp bốn èo uột, quanh năm gió núi luôn về trêu ghẹo.

Ở ngay sát con đường lớn xuyên qua đỉnh đèo, có một xóm nhỏ. Xóm có hơn chục nóc nhà. Nhà nào cũng mở quán bán hàng đặc sản phố núi như hồng, bưởi, sim chín, trứng cuốc, măng khô, tai chua, mộc nhĩ... Khách đi lên đến đỉnh đèo, thường dừng xe, vào quán uống nước nghỉ ngơi, rồi đi tiếp những chặng đường quanh co dốc núi hơn nữa để lên một miền đất nắng khác.

Đêm đêm, anh thường đến ngồi quán nước của chị Sơn.

Quán ven đường đèo. Trước cửa quán rủ xuống những cánh lá phong hương đỏ sẫm vào mùa thu. Loài cây này có tới ba cái tên: sau sau, phong hương, bạch giao hương. Nhưng chỉ có những người học về lâm nghiệp như Lãng mới nhớ kỹ thế. Ở vùng này, họ gọi loài cây này là phong hương.

Trước cửa quán treo ngọn đèn điện hai pha. Ngọn đèn điện đỏ quạch giống như ngọn nến bạch Lạp leo lét trong những đêm mù sương xứ núi.

Ánh lên một vầng màu vàng lấp ló sau ánh điện là giò lan kiếm tiên vũ. Nhìn giò lan, biết ngay chủ nhân rất chăm chút nâng niu. Trong im lặng

mơ màng của màn đêm, những bông hoa kiếm tiên vũ nhẹ buông mình như những khúc nhạc xiêm y lạnh canh, thôi miên vẫy gọi.

Ở đó Lãng có thể hút thuốc hàng giờ.

Khói thuốc bay mơ màng như cánh áo mỏng tang của những nàng sơn nữ. Ngồi im lặng, nhìn ra bìa rừng. Không nghe thấy, không nhìn thấy rừng đang mùa sinh nở. Chỉ cảm thấy sự chuyển dịch nhẹ nhàng, tiếng thầm thì của lá và dòng suối, tiếng thú quấy đạp trong tuyết vọng. Mà dường như không phải tuyết vọng mà là niềm hoan lạc. Những tiếng rên rỉ của loài thú thì thầm vang xa, đọng vào những hõm núi, vào vụng suối sâu, rồi trườn qua những cánh rừng già. Nơi bóng đêm bao trùm, thi thoảng ánh sáng yếu ớt của những con đom đóm và loài dạ thảo vẫy gọi nhau trong hương thơm huyền phù lơ lửng. Nơi loài sói ngồi rình bạn tình, im lặng chờ đợi giây phút gào thét hoang tàng...

Chị Son ngồi im lìm, gương mặt lấp sau ánh điện đỏ. Trong cái quán mái thấp lợp bằng cỏ lau và nền đất nện, nom chị như một cây nấm đại mộc lên sau mưa.

Đã nhiều ngày nay họ ngồi như hai pho tượng.

Cứ mỗi khi màn đêm xuống là Lãng lại đi từ trên dốc đá xuống quán. Chị Son đã quen với cảnh chàng trai trẻ là kỹ sư trồng rừng dưới Hà Nội lên, mỗi đêm lại đến ngồi ở quán nhỏ, không nói gì, chỉ im lặng hút thuốc, thi thoảng rót trà từ cái ấm nhỏ ra chén, nhấp một ngụm, và rồi lại im lặng.

Trong ánh điện yếu ớt, nom gương mặt chị Son thoáng đẹp lạ.

Lãng biết về người đàn bà này rất ít. Anh dường như không mấy chú ý đến chị và cuộc sống của những con người trong cái xóm độc đạo này. Ban ngày Lãng chỉ đạo cánh công nhân lâm trường trồng rừng, chăm sóc những vườn thông và phi lao đang kỳ mở lá.

Nhưng cứ mỗi khi màn đêm buông xuống, anh không thể nào cưỡng được bước chân mình.

Khép cánh cửa căn phòng đơn sơ, Lãng lại đi về phía ấy.

Họ ngồi hết thời khắc này sang thời khắc khác.

Chị Son thi thoảng đứng lên để chêm nước sôi. Đôi mắt chị luôn nhìn sang khoảng trống vô định ngay cả khi một mình.

Đếm tuổi, thì Lãng chưa được ba mươi.

Chị Son dường như không có tuổi. Lúc nào Lãng cũng thấy chị quấn một cái khăn kín nửa mặt. Cái vùng đèo heo hút này, nắng tãi đều trên đá, mưa tuôn ngập ngựa trên đá. Thời tiết như những cô nàng đỏng đảnh, mới nóng đấy lại đã lạnh se rồi. Chị Son chẳng mấy khi buông cái khăn lụa màu xanh xuống. Tấm áo thô đen thùng thình càng che kín thân thể người đàn bà.

Họ cứ ngồi nhìn màn đêm, xuyên qua nhau, như hai thực thể không quen không biết, không có trách nhiệm gì về sự tồn tại của nhau, không mơ hồ hy vọng, không ám ảnh, không sẻ chia, không tìm kiếm.

Phảng phất giữa không gian lạnh lùng, mùi mật ngọt đang dâng lên từ đất, ẩn sâu trong đất. Những bông hoa kiếm tiên vũ đang uốn lượn những điệu vũ trong không gian, trong tiếng nhạc rất nhỏ phát ra từ đâu đó từ những căn nhà của xóm núi.

Những nàng hồ ly da diết nổi sông Đoạn Hà nghiêng cạn khối tình si...

Lãng ngồi bất động. Dòng sinh lực chảy tràn trề trong cơ thể anh. Như mạch ngầm con sông, như biển cả. Sông tưởng đang chảy trôi lặng lẽ, nhưng giấu dưới lòng sông những cơn điên cuồng. Biển cũng đang giữ trong lòng hàng ngàn con sóng lớn. Mà mặt biển im lìm lập lờ những con thuyền đang ra khơi như những phút giây lãng đãng của đất trời.

*

* *

Một đêm, rồi hai đêm... không thấy Lãng ra quán.

Chị Son ngồi nhìn ra màn đêm đợi khách. Khách bước vào hết người này đến người khác. Mà sao mấy đêm nay lại lảm khách. Trăng thượng tuần treo lơ lửng khiến cảnh phong hương trước cửa ánh lên màu đỏ bạc.

Khách đi rồi, chị Son ngồi đếm tiền. Đếm đi đếm lại vẫn không nhớ có bao nhiêu tiền trên tay. Rồi chị lại đem giò kiếm tiên vũ ra, ngâm người ngấm những bông hoa đang héo dần.

Chị Son hất tấm khăn quàng ra khỏi vai, nhìn sâu vào mình trong gương. Lâu lắm chị không soi gương. Đã từ lâu lắm rồi... Chị cảm thấy khó thở. Cảm thấy thiếu vắng điều gì.

Chị Son càng lúc càng bồn chồn. Không hiểu sao chị cứ nhìn ra phía ấy, phía có con đường nhỏ dẫn từ căn nhà của đội trồng rừng ra xóm núi. Rồi chị kiểm cái đèn pin đi rừng, xỏ đôi ủng lội đêm. Chị cầm bao thuốc lá Thăng Long, một túi chè Thái, đóng cửa, bước đi thập thễnh trong màn đêm đen.

Đi đến cái lán của người trồng rừng, chị Son đứng lại giữ tay lên ngực. Sao mình lại đến đây? Nhưng nhớ ra người ấy bị làm sao? Ốm hoặc tai nạn hoặc gặp phải chuyện gì?

Chị Son gõ cửa một căn phòng có ánh điện. Có tiếng guốc mộc loẹt quẹt. Rồi cửa mở. Một ông già đứng giữa cửa.

Ông che mắt một lúc rồi hỏi:

- Chị là chị Son? Son ngạc nhiên:

- Bác... là ai ạ? Sao bác biết cháu?

- Tôi là bảo vệ của đội trồng rừng. Mời chị vào đây.

Son ngạc nhiên hơn nữa:

- Cháu chưa nghe ai kể về một bảo vệ như bác.

- Cậu Lãng chứ gì? Cậu ấy có gửi cho chị một lá thư đây.

- Sao ạ? Thư? Cháu không hiểu? Ông già lắc đầu:

- Tôi chỉ biết cậu ấy dặn là nếu chị vào đây thì mới đưa chị thư này.

Cậu ấy xin chuyển công tác về dưới xuôi.

Son lúi lại sau cánh cửa bằng liếp tre.

Bỗng nhiên chị thấy mình cô đơn hơn cả chục năm qua cộng lại.

*

* *

Trích thư của chàng kỹ sư lâm nghiệp:

Son!

Tôi đã nhận ra chị.

Chúng ta chưa biết nhau. Thực ra chúng ta chưa hề biết mặt nhau. Đêm tối và những khoảng cách chỉ để cho chúng ta nhìn thấy nhau bằng một hình dung qua lớp không gian xa mờ.

Nhưng tôi đã nhận ra chị. Tôi biết chị là ai và tôi cũng biết chị đang đợi chờ ai. Chị đã đợi hẵn cả cuộc đời rồi. Đã sắp tàn cuộc đời của một

bông hoa kiếm tiên vũ kiều sa. Ban đầu tôi nghĩ chị ngu ngốc, chị thật đúng là ngu ngốc. Nhưng giờ tôi nghĩ khác.

Tôi sợ nhìn vào đôi mắt chị, mặc dù chị cố tình che giấu hết khuôn mặt. Nhưng ánh mắt thì chị không thể che đậy được. Ánh mắt là ánh sáng và bóng tối, là thực thể tồn tại không thể xóa, cũng không thể đổi thay. Nhìn đôi mắt ấy, tôi như bị chìm vào cơn mê. Cơn mê này có lẽ cũng giống như cơn mê ngu ngốc của chị, giống như suốt cả thời tuổi trẻ ngu ngốc của chị.

Mà không, không thể giống như vậy.

Một mối tình cảm vô bờ bến, như có ánh sáng huyền diệu soi đường, không cần sẻ chia, cũng không phải sự hy sinh mù quáng. Một mối tình cảm mà con người có thể chế ngự, càng chế ngự lại càng không thể bỏ mặc khi chế ngự nó. Một mối tình cảm mà khi nó hiện diện, khi ta nhận ra nó thì đồng thời ta cảm nhận cuộc đời này thật đáng sống, thật đáng cho ta vì nó.

Đấy, chị thấy, tôi đang mang trong tim mình mối tình cảm đó.

Tôi biết hẳn đã tặng chị cái giỏ lan ấy, khi chị còn là cô bé con chạy nhảy tung tăng ở cái xóm núi này. Chị quả thật đã ngắm cái màu vàng quyến rũ, cái vẻ bất cần, cái vẻ cố tình che đậy rục rờ mà vẫn cứ rục rờ, như loài kiếm tiên vũ.

Tôi sẽ tìm hẳn về cho chị.

Tôi đã từng gặp hẳn ở một khu rừng già, khi hẳn đến đó với túi tiền dày. Chúng tôi làm ăn với nhau. Lén lút tuồn ra khỏi cửa rừng khá nhiều gỗ. Hẳn, trong cơn khoái lạc đồng tiền, đã kể cho tôi nghe về hai cuộc tình trong đời. Cuộc tình thứ nhất, hẳn đã cưỡng hiếp người hẳn yêu, để người ấy phải chạy vào rừng ăn lá ngón. Tay hẳn đã chôn người ấy.

Cuộc tình thứ hai, hẳn cũng đã cưỡng hiếp cả cuộc đời người yêu hẳn.

Cả cuộc đời, chị đã để cho cái bóng của hẳn cưỡng hiếp chị. Đồ ngu xuẩn. Tôi đi tìm hẳn về cho chị đây.

Tôi không thể để chị sống như vậy. Tôi không thể sống yên.

Thực ra... thực ra là... Tôi yêu chị.

Lãng

*

* *

Trích nhật ký của người thiếu phụ:

Ngày...

Tôi buồn hết, đóng cửa quán để vẫy xe về Hà Nội.

Hình như... tôi nhớ loáng thoáng hình như có lần người ấy nói bâng quơ, và tôi cũng bâng quơ nghe được, rằng nhà người ấy ở thành phố này. Tôi xuống bến xe và lao về nhà một người bạn học. Đã lâu lắm chúng tôi không gặp nhau.

Tôi như người lên cơn sốt, rung cánh cổng nhà bạn bần bật.

Bạn vốn quen với những gì bất thường của tôi, nhìn tôi như nhìn con sói cái lạc bầy. Rồi đưa tôi chìa khóa xe máy và cái bản đồ.

Bạn chỉ kịp hỏi:

"Còn biết cách chạy xe không?"

Tôi lên xe lao đi. Tôi ở trên núi xuống. Tôi là con sói cái lạc bầy. Tôi gỡ chiếc khăn xanh ra khỏi gương mặt đã hàng chục năm che chắn, để mặc cho gương mặt được phơi ra dưới cái nắng gió đô thị.

Người ấy ở nơi nào trong cái thành phố nhiều cây xanh và bụi bặm này?

Tôi đi tìm đã suốt một ngày trời. Những nơi tôi đến, họ đều lắc đầu.

Đêm cuối thu, mùi hoa sữa trên đường phố phảng phất. Hà Nội đã lạnh. Tôi phóng xe trên phố vắng, lục lọi trên bản đồ và các điểm trong thành phố những nơi mà tôi lại cố để có thể nhớ ra. Tôi như nhìn thấy bầy sói trong cánh rừng già miền non cao. Chúng dữ tợn ngiên ngầu những mảng thịt tươi chảy máu rùng rùng. Nhưng chúng là loài đáng thương hơn hết thấy mọi sinh linh trên cái cõi sống này. Tôi nhớ đến người mà tôi đã chờ đợi trong vô vọng suốt bao năm qua. Gương mặt gã hiện lên như một con sói đực vô cùng dũng mãnh, đầy hấp lực và thật đáng thương. Hình như suốt những năm tháng qua, tôi đã yêu cái sự đáng thương này.

Trong phút giây, mọi đau khổ trong lòng tôi tan biến. Như ánh trăng trải suốt đêm dài đã chìm khuất, và bình minh bừng lên rực rỡ.

Có thể tôi phải đi ngàn ấy chặng thời gian, để bây giờ trong lòng nhớ đến một người mà tôi chưa biết mặt...

Có thể đó là món quà số phận ban cho tôi? Để tôi còn được nhưng nhớ.

Tôi sẽ gọi người ấy là gì đây?

Ngày...

Khi đó tôi đang đứng trên chiếc cầu nối liền hai bờ của phá Hòn Soi. Chỉ đi một đoạn nữa là ra tới biển. Đứng từ nơi này có thể nhìn thấy biển mênh mông ngoài khơi xa, nhìn thấy một màu xanh bất tận đang bùng lên ánh ban mai dịu dàng.

Mùa xuân, gió nổi lên từ những đụn cát trắng, nhẹ nhàng như những tia nắng đầu tiên soi xuống mặt biển. Mái tóc tôi bướng bỉnh chảy dài theo gió. Tóc tôi mảnh quá, chỉ như những sợi tơ mong manh, những sợi đã dệt nên tấm lưới óng ánh mà ai đó đang phơ bên biển.

Tôi đặt chiếc túi căng phồng xuống bên đụn cát, vươn người ra.

"Ôm em đi. Như bao lần anh vẫn nói với em ấy".

Anh nhìn tôi cười. Nụ cười lung linh như bình minh trên biển, phía xa.

Anh nhìn tôi rất lâu. Như lạ lẫm ngại ngùng. Lại như thân thuộc từ bao giờ. Anh cứ đứng vậy, đôi mắt hơi nheo lại. Tôi cũng đứng sững nhìn anh. Tôi đo anh như trong tưởng tượng của mình.

Anh là ai?

Đây là người mà tôi đã đi tìm suốt những ngày qua.

Là người mà bao nhiêu thời gian ngồi bên tôi trong cái quán vắng nhỏ nhoi trên đỉnh Non Cao.

Chúng tôi đứng cách nhau chỉ một bước chân, nhưng cái khoảng khắc để tìm ra nhau, để soi rọi giữa hai chúng tôi là thiên kỷ xa lắc. Bây giờ thì anh đây rồi, chúng tôi cùng nhìn vào mắt nhau. Từ từ cảm nhận ra nhau. Khoảng cách giữa hai người là một dải rộng đến vô cùng, mà trong khoảng không bao la vô tận đó, hàng triệu triệu ngôi sao đang từ từ chìm vào sâu thẳm. Hàng triệu triệu cánh hoa đã bay vào cát bụi. Mùa xuân đang dâng lên từ mặt đất hơi thở ẩm ướt của nước trời.

"Em đấy sao, cô gái có đôi mắt thần? Bông hoa kiếm tiên vũ? Em sẽ không mang tình yêu của anh đi mất chứ?".

Tiếng thì thầm của anh vang âm trong bóng sáng của những ngôi sao đêm đang chìm khuất trong ánh bình minh.

Ngày...

Anh đưa tay ra chạm vào mặt tôi. Như là chưa hề bao giờ nhìn thấy tôi như thế này. Ngón tay anh lần từng chút trên gương mặt, rồi chạm vào mái tóc. Gương mặt và cả mái tóc tôi đã giấu kín trong chiếc khăn xanh bao tháng bao ngày. Cơ thể tôi run rẩy. Những ngón tay của người con trai đã cùng ngồi bên tôi bao khoảnh khắc, vậy mà đến tận giờ tôi mới cảm nhận được nguồn năng lượng sống chảy tràn qua tim tôi, tiếp cho tôi thêm sinh lực. Từng cơn sóng trào dâng trong lồng ngực chưa từng được một nụ hôn trong suốt cuộc đời trần tục.

Anh đang lột dần từng thứ trên người tôi, một cách mê đắm. Thân thể tôi chưa một lần mở ra, như thể vẫn còn xanh ngắt, nhưng đã vụt chín nẫu chỉ trong khoảnh khắc. Như thể tôi đã phải chịu đựng những cuộc hoang dã tưởng tượng trong bóng đêm, chờ đợi sự cưỡng hôn của một kẻ không thèm ngó ngang đến mình, để đi qua và đến được khoảnh khắc này.

Ngày...

Tôi nhìn sâu vào mắt anh (trong bóng tối): Đi cùng em nhé?

Anh cười (cũng trong bóng tối): Sẽ đi cùng em mà.

Cùng trời cuối đất? Sẽ cùng trời cuối đất!

*

* *

Trích nhật ký của chàng kỹ sư lâm nghiệp:

Sự gắn kết giữa người đàn ông và người đàn bà là sự gắn kết tâm hồn. Thế xác là chốn chứa đựng sự gắn kết ấy.

Tôi mở dần từng thứ trên người em, rồi lột những thứ tạo nên cái vỏ bọc thân thể, bỏ dần từng thứ xuống đất. Hai chúng tôi cùng run lên từng chập. Mặt đất thật sự chao đảo. Không có sự cách biệt.

Tôi nhìn em về phía tương lai như cánh bay của con chim nhạn. Quá khứ của em và tôi cũng đẹp như hoàng hôn, tím sẫm và hoang hoải. Quá khứ của em đẩy tôi sát gần bên em trong hiện tại, để tôi đang bắt đầu kéo

sát em lại bên mình. Da thịt chúng tôi ấm nóng và đang bắt đầu bốc lên cao ngọn lửa thiêu đốt mọi định kiến, cách trở.

Chỉ có tình yêu hiện diện ngự trị và tồn tại.

Tôi hôn đôi môi của em, đôi môi ngọt như bầu trời xanh trong trên cao. Chúng tôi hôn nhau như vừa phát hiện ra nhau, quẩn quýt.

Em nói em là người của thiên kỷ khác, em không có những khái niệm của cái thế giới đục ngầu này.

Tôi nói với em là tôi sẽ quay về miền Non Cao để trồng rừng.

Chúng tôi đã gắn kết bên nhau qua ngày sang đêm, qua từng thời khắc, qua bao thiên kỷ.

Em nhìn sâu vào mắt tôi trong bóng đêm để hỏi tôi: Đi cùng em nhé?

Tôi cười, cũng trong bóng tối: Sẽ đi cùng em mà.

Cùng trời cuối đất? Sẽ cùng trời cuối đất!

NGÃ LÊN CỎ THƠM

Nguyễn Văn Học

Cô luôn coi chỗ đó là mùa xuân, không chỉ bởi màu xanh mướt của bãi ngô trải rộng ra mép nước của sông, kéo dài men theo bờ đê vô tận mà còn bởi đến bên nó, Ngảo thấy thanh thản và bản thân lớn hơn. Cô cũng đã thật sự lớn hơn khi khám phá nó, một thế giới có màu đỏ đỏ của nước sông, màu xanh của ngô, màu bông bành trắng của mây và rộn rịp cánh cò, nơi cách nhà cô hơn hai cây số. Cha mẹ cô, em Vấn cũng không thể ngờ Ngảo lại có thể đi xa đến thế bằng một chiếc xe lăn. Lần đầu tiên khám phá ra thế giới màu sắc này, cô đã suýt thốt lên sung sướng.

Nhưng chẳng bao lâu, kể từ khi Ngảo đến được nó thì thế giới này đã bị cày xới. Đầu tiên là những lò gạch với các ống khói đen ngòm được mọc lên. Người ta khoét dần đất để đóng gạch, những xe tải chở than, củi nườm nượp đổ về, rồi những viên gạch hồng ra lò được chở đi. Bãi sông, chân đê, cánh đồng, tất cả đang bị đầu độc, bị chém và nhận về những vết thương nham nhở. Ngảo cảm giác chính mình bị thương, trái tim non nớt mười bảy của cô bị cào tở tớp. Cùng chung tay cày xới thế giới xanh bát ngát ấy còn có cha, chú và nhiều người thân của Ngảo. Cô biết đó là công việc, phải có vật liệu xây dựng nhà cửa, một diễn biến tự nhiên. Nhưng cô ngậm ngùi tiếc. Tại sao một nơi chốn đẹp nhường ấy lại bị xử tử nhường chỗ cho lò gạch? Có lần, cô đem câu ấy hỏi ông nội, ông nói không đốt lò ở đây thì ở đâu. Bãi sông là nơi xa dân nhất, nhu cầu nhà cửa ngày càng nhiều thì cũng cần rất nhiều gạch. Tự dưng Ngảo thấy ghét những người làm gạch, tất nhiên, đó chỉ là một ý nghĩ mà cô không dám thổ lộ với ai, kể cả em Vấn là người hay chơi với cô nhất.

Dẫu biết thế giới màu xanh không còn bình yên, nhưng Ngảo vẫn thường đến khi có thời gian, nhất là vào buổi chiều không phải đến trường. Cô đến một cách bí mật, bằng cách vượt qua những cánh đồng xanh trải rộng. Cô lăn bánh, leo dốc và xuống dốc, cô nhắm hướng chân đê. Một lối

đi đã thành quen, một hành trình hào hứng và thích thú. Nhưng tiềm tàng nỗi xót xa cho khung cảnh mà cô thấy. Cô cứ đi, cho đến khi hồi chuông đầu nhà thờ vang lên thì về. Tiếng chuông linh diệu giúp vòng xe lăn đều, vững vàng hơn. Đến làng, cô tiến vào thánh đường đọc kinh cầu nguyện cùng giáo dân rồi trở về, kết thúc buổi viếng thăm. Cha mẹ tin tưởng Ngảo, dù có đi đâu thì cả hai cũng rất vui vẻ. Ngảo vẽ tranh và cô thường mang phong ra đồng ngồi ở đó cả tiếng đồng hồ. Cô làm điều đó vì đam mê, một thói quen và vì một tình yêu đến khó tả với cánh đồng. Cứ như cánh đồng quê, cùng với tiếng chuông đỡ nâng bao phận người quê cô cút, đã làm nên trái tim hồn hậu cô vậy. Ngay từ lúc cô cảm nhận sự thiệt thòi bởi những khiếm khuyết trên cơ thể mình, số phận đóng đinh cô vào chiếc xe lăn, thì sau khi vượt qua mặc cảm, cô đã học cách yêu bầu trời.

Một lần, cô vẫn lăn đều bánh tiến ra cánh đồng, lúc cần vượt một cái dốc nhỏ tự dưng thấy xe nhẹ bằng. Thì ra là Vấn, đưa em gái tốt bụng đã đây.

- Em theo dõi chị à? - Ngảo hỏi.

- Không, em muốn theo chị. Thật ra, em biết chị yêu bãi sông đó. Chị đã vẽ rất nhiều về nó. - Giọng cái Vấn thành khẩn.

Ngảo hiểu rồi, trái tim đưa em cũng đang rung động trước màu xanh của bãi sông. Nó đã đi theo cô một lần, và lần này mới dám xuất hiện. Nó là đứa thánh thiện và thuộc nhiều thánh ca. Ngảo biết, nếu cô nhắc, nó sẽ không bao giờ tiết lộ với ai là cô đã đi đến tận bãi sông.

- Chị đồng ý cho em đi cùng phải không? Em sẽ đẩy xe cho chị mà.

Ngảo cười, nắm chặt tay em. Hai chị em nhìn nhau, hai cặp mắt đen long lanh, gió phất phơ giỡn tóc.

Được em gái đẩy xe lăn, nó lên hay xuống dốc thật dễ dàng. Cô thấy tự tin, là nếu cả hai chị em cùng đi, mà cha mẹ có biết thì cũng chẳng hề hấn gì. Cô và em chỉ cần về đúng lúc, lúc hồi chuông nhà thờ vang lên thì sẽ chẳng có chuyện gì. Và lần này, khi có cả hai chị em, Ngảo mạnh dạn tiến đến bãi ngô. Hai cô gái dừng ở chỗ mà cả một thửa ngô lớn vừa bị san bằng để chuẩn bị dựng lò gạch mới. Ngảo bất ngờ khi nhìn thấy một đứa con gái ngồi bệt trên đất cát, ôm những thân ngô nát nhàu.

Hai chị em tiến đến gần, cách nó vài mét, Ngảo nhận ra ánh mắt của nó ném về phía hai chị em, rất gay gắt, hình như có lửa. Nó vội bỏ thứ đang ôm xuống chộp lấy chiếc liềm giơ lên như thủ thế, rồi từ từ đứng dậy. Ngảo cảm nhận đôi mắt của nó có lửa căm thù. Nó bé hơn Ngảo và lớn hơn em Vấn một chút.

- Em làm gì ở đây thế, đi cắt cỏ à? - Ngảo hỏi.

Đứa con gái im lặng, một lúc sau khuôn mặt nhem nhuốc của nó giãn ra, nó gắt:

- Chẳng cỏ giả gì. Tao ghét chị em mày, ghét nhà mày. Vì nhà mày làm lò gạch mà mất cả ruộng ngô nhà tao.

Ngảo hơi điếng người. Lẽ nào cha đã thuê luôn cả chỗ này. Cô có nghe chút ít về những dự định của ông. Nhưng nếu dẹp bỏ cả mẫu ngô thế này để dựng lò thì thật phí phạm. Tự trong sâu thẳm, cô thấy có lỗi.

- Chị đâu có muốn, đó chỉ là chuyện làm ăn của người lớn. Chị không biết em.

Đứa kia ngúc ngắc cái đầu, tay vung vung chiếc liềm sắc ngọt.

- Nhà tao sắp hết gạo ăn rồi. Tao thích thừa ngô

này, chính tay mẹ và tao đi tra - Đứa con gái nói gần như khóc, nhưng nó cố tỏ ra cứng rắn - Tao ghét làng mày. Làng mày toàn người phá hoại.

Cô muốn nói một lời xin lỗi. Chưa kịp nói gì thì cha cô đã đến, với ánh mắt thật khó chịu. Ông đẩy xe cho cô đi qua bãi đất lờm chờm vào lán cách đó cả trăm mét, không để cô kịp nói với đứa bé kia. Hai chị em nhìn nó, nó cũng nhìn lại vẫn một ánh mắt căm thù. Chiếc liềm lăm lăm trong tay. Nó ở Xe Thờ, một ngôi làng khác với làng Ngảo bởi cách tin thờ thần linh và đôi bên có rất nhiều mâu thuẫn. Làng Đại Viên của Ngảo theo đạo Công giáo, sống với đức tin và phó thác đời sống nơi Chúa, còn Xe Thờ thì không. Đại Viên luôn thể hiện sức mạnh, và trai tráng nông nghênh ném về phía làng kia sự ngạo mạn. Bên đó, đôi khi trả thù bằng cách phá hoa màu bên này, còn bên này ăn trộm hoa quả của bên kia. Mọi hành động đều dẫn đến mua thù chuốc oán.

Khoảng hơn hai chục lò đã và đang nhả khói, phải đến tận nơi thế giới của lò gạch, Ngảo mới thấy hết sự nặng nhọc mà con người nếm trải. Lần

đầu tiên cô nhận ra sự mưu sinh khắc nghiệt thế nào và cách mà con người bán sức cho nhau để có miếng cơm. Cha và chú Ngảo đều có rất nhiều người làm công. Sự tất bật diễn ra, năng suất tăng lên thì cũng đồng nghĩa với việc nhiều thửa ngô bị ngoặm, cánh đồng cũng phải nuốt những vùi khói không lồ ngột ngạt. Ngảo hỏi cha về thửa ruộng mới đang san gạt kia. Ông nói đã xin phép Ủy ban và đền bù cho gia đình người ta ổn thỏa rồi.

- Con thấy đũa con gái đó đang nguyên rửa nhà ta - Ngảo nói.

- Vớ vẩn! - Cha Ngảo quắc mắt - Hai bên thỏa thuận rõ ràng, đảng ấy đã nhận tiền đủ. Nó chỉ là con bé con, biết gì chuyện làm ăn của người lớn. Thôi, hai con về đi, đừng bao giờ ra đây nữa. Toàn bụi và khói, sao cứ rách việc thế nhỉ!

Lần đầu tiên Ngảo thấy cha nổi cáu với mình. Trong trái tim cô, cha mẹ là người tuyệt vời, luôn dạy cô sống Phúc âm và thực hành thánh ý Chúa. Cô không biết phá ngô làm lò gạch có vi phạm luật Chúa hay không, nhưng thâm tâm cô xót xa.

- Những thửa ngô đó có thể để thu hoạch xong hẵng phá mà cha - Ngảo cố vớt vát.

- Con thì hiểu gì chứ. Về mau đi, đây là chỗ cha làm ăn.

Ngảo thấy nhói ở tim. Khi cô và em chuẩn bị quay xe thì ở ngoài kia có tiếng nhộn nhạo. Mọi người xô cả ra đó. Là người hai làng Xe Thồ và Đại Viên đánh nhau. Họ đã tạo ra cho nhau những vết thương sâu hoắm khó lành từ nhiều năm qua, giờ chung tay mổ bụng sông, cày xới đồng và chân đê, rạch vào không gian xanh của trời những vết thương, rồi vẫn không buông tha cho nhau. Đời treó ngoe, cứ như sự sắp đặt, một sự chơi khăm của Thượng đế là để cho cả ông chủ làng Đại Viên và Xe Thồ trúng thầu, thế là những người dân làm thuê ở đôi bên cùng lao động trong một môi trường lớn là khu lò gạch. Tai hại hơn có người ở hai làng cùng làm cho một chủ lò. Mâu thuẫn từ đó thêm dịp bùng phát. Vết thương gặp dịp lại bị khoét cho rộng ra.

Những gì Ngảo và Vẩn nhìn thấy là một trận hỗn chiến đổ máu và nước mắt. Sao người ta cứ làm khổ nhau thế? Hai làng cùng uống chung một dòng nước, hít chung một bầu không khí, ruộng đồng cũng xen kẽ

nhau, vậy mà chẳng bao giờ bắt tay nhau một cái thân thiện. Người Đại Viên kỳ thị người Xe Thồ, bởi họ đã không thờ cùng Đấng Toàn Năng như mình. Sự kỳ thị lớn dần, mừng mù, hăm sâu dần theo năm tháng. Phía bên kia bầu trời mây đen kéo đến, những tia chớp nhoáng nhoáng như rạch ngang cả con sông, xé nhỏ cả các lò gạch. Ngáo rùng mình, cha cô đẩy nhanh hai con vào lán và đóng cửa lại. Ông sợ những người làng Xe Thồ đang hăng máu căm thù sẽ trút giận lên chúng. Phía Đại Viên vài người bị thương, còn phía bên kia có người bị gãy cả tay chân, vỡ toác đầu máu me rùng rùng chảy. Nghe ngóng tình hình, Ngáo nhận ra trận ẩu đả có nguyên nhân từ mâu thuẫn làm ăn. Cô bắt đầu thấy sợ đồng tiền. Là một con chiên ngoan đạo, cô chưa bao giờ biết đến mặt trái của đồng tiền. Nay thấy cách người lớn đối xử với nhau, cô bỗng run sợ. Hôm đó, khi trời tối bịt bùng, bố mới đưa hai chị em về bằng xe máy, và những người họ hàng chờ luôn cả chiếc xe lăn. Cha Ngáo lo đến tình huống người Xe Thồ sẽ chặn đường trả thù, nên để rất nhiều công nhân đi cùng. Suốt chặng đường, Ngáo thấy từng tức ở ngực và cái run rẩy trườn ở sống lưng, không chỉ bởi cô sợ người Xe Thồ bất ngờ lao ra trả thù mà còn bởi từ nay trở đi, hận thù giữa hai làng sẽ càng bị bồi đắp, cao như con đê. Chẳng bao giờ tìm thấy cảnh thanh bình nữa.

Nhưng mọi người đã về an toàn.

*

* *

Ngay cả ông nội cũng không giải thích nổi sự ngăn cách giữa đôi bên. Những cụ già cũng vậy và họ chẳng thể làm gì được để ngăn cản thanh niên ẩu đả. Trong đôi mắt hiền từ của ông nội, Ngáo thấy sự nhân từ chất chứa, và bao giờ với mấy chị em cô, kể cả với con chó Mun của cô nữa, ông đều dành cho một tình thương đặc biệt. Ngáo đã nói với ông về ý nghĩ của mình.

- Người Xe Thồ cũng biết thương yêu, cũng có các ông già, có người như cha cháu. Sao hai làng không thể hòa thuận hả ông?

Ánh mắt già nua của ông đánh về phía xa, rồi di chuyển dần vào cuốn Kinh thánh đặt ngay trên bàn, nén một tiếng thở dài.

- Thật ra, đó chỉ là trò của đám thanh niên, rồi khi trưởng thành sẽ bỏ thôi. Nhưng rõ là, vẫn có sự phân biệt khó giải thích.

- Cháu rất sợ - Ngạo thốt lên - người lớn đánh nhau sẽ ảnh hưởng đến trẻ con. Người bên làng Xe Thồ cũng có đức tin vào đẳng bậc của họ mà họ thờ. Tất cả là để mỗi người biết sợ, cho cuộc sống bình yên, con người sống đạo đức. Chị Vy của con sẽ ngày càng khổ tâm mất thôi.

Câu nói của Ngạo khiến ông nội điếng người, y như người trúng một mũi tên. Đứa con gái mười bảy tuổi, học lớp mười một, luôn dành được tình yêu thương của gia đình, tưởng nó chỉ biết vẽ, chơi với mấy con chó, với lũ gấu bông và vài đứa trẻ, cùng lắm là năng đọc Kinh thánh. Ai ngờ nó đang biết đau cho mỗi mâu thuẫn từ nhiều đời. Còn chị Vy, sao lại có nhân vật này ở đây? Vy là chị cả của Ngạo, nhà ba chị em, Ngạo thiệt thòi nhất, nhưng cả ba đều được trời ban cho khuôn mặt thánh thiện, cùng lấy thánh nữ Tê-rê-xa làm mẹ linh hồn mình, làm tên thánh. Chị Vy được gả cho anh Thuấn ở làng Xe Thồ, sau rất nhiều cấm cản không được. Chuyện của chị đã làm cả dòng họ, đặc biệt là cha đau đầu. Nhưng thương con, cuối cùng mọi người để chị làm đám cưới với người mà chị yêu cuồng nhiệt, hồn nhiên như cây cỏ ngoài đồng. Tất nhiên anh Thuấn sẽ phải theo đạo, phải học kinh bốn sáu tháng, cùng chịu phép rửa tội để nhập vào đoàn chiên của làng vợ. Anh đã làm rất tốt, khiến chị Vy hạnh phúc, dẫu những mâu thuẫn giữa hai làng vẫn như mưa bom bão đạn trút xuống. Anh Thuấn chị Vy ở giữa hai đại gia đình, khó xử vô cùng. Họ mong hòa bình trở về trên mảnh đất này.

Cha biết chuyện giữa Ngạo và ông nội đang nói tới. Ông nói như ra lệnh:

- Con chỉ cần biết học hành cẩn thận, không phải để ý đến những chuyện đó.

Ngạo ngược mắt lên nhìn cha:

- Mâu thuẫn giữa hai làng cũng phải đến lúc kết thúc chứ ạ. Đại gia đình mình có khả năng làm việc đó, bố chỉ cần nói với chú trưởng thôn, rồi trình với cha xứ ra một cái luật cấm mâu thuẫn, phân biệt.

Người cha há hốc mồm. Tay ông định giơ lên, nhưng chợt sững lại và nhận ra sự thừa thãi của cánh tay. Ông biết con gái nói quá đúng. Mặt ông trở nên đỏ như.

- Không thể nào. Cha làm việc đó để ợt, những lò gạch lớn đều thuộc sở hữu họ nhà ta, cha có thể bảo với mọi người, nhưng làng Xe Thồ có tội. Con Vy lấy chồng bên đó, Chúa phạt làm cho nó không thể sinh con là cha đã khổ tâm rồi. - Người cha quả quyết.

Ngạo nhìn thẳng vào mắt cha, giọng cô không hề nhượng bộ:

- Kìa cha, chị con đã quá vất vả. Biết đâu, chính cái tâm lý nặng nề của sự phân biệt, rồi sự mệt mỏi của trách nhiệm, sự đắng đót của những lời dè bủ đã khiến chị ấy hoang mang mà chẳng sinh con. Chúng con đều mong bình đẳng được hòa vào bầu không khí chung, để đi đến bất cứ đâu cũng được nở nụ cười chào đón, nhất là ở làng Xe Thồ, có khu Vườn Hồng tuyệt đẹp mà con muốn khám phá nhưng vẫn chưa dám đến.

- Cha cấm con đến đó - người cha chỉ tay vào mặt Ngạo - cha nói rồi, chuyện của người lớn, các con không hiểu đâu. Đi học bài mau lên! Cha đã quá mệt mỏi. Đừng có gây sự thêm.

- Con không gây sự - Ngạo òa khóc, hai tay xòe che mặt - Sao cha cứ nói chúng con không hiểu chuyện?! Rõ ràng người lớn làm sai, áp đặt và không chịu làm hòa cùng nhau.

- Mày cút vào trong kia, không tao cho ăn cái bặt tai bây giờ - Người cha thật sự nổi khùng. Tay ông giơ lên thật cao, và suýt nữa nó giáng vào má Ngạo.

Vấn đẩy xe cho chị vào trong. Ông nội khuyên cha bớt nóng, bọn trẻ nói không phải không có lý. Ngạo vẫn không thôi khóc. Cô chộp lấy cuốn Kinh thánh nhỏ của riêng mình, ôm chặt vào lòng và nước mắt vẫn rơi. Cô biết chị Vy đã phải chịu cảm giác đó suốt từ ngày cưới chồng cách đây ba năm, thậm chí trước đó nhiều. Ngày chị cưới trời mưa như trút. Ngạo nghĩ chị sẽ khổ, y rằng dáng chị với dáng chồng cứ liêu xiêu trong hy vọng rồi tuyệt vọng. Ngạo nhận ra, không phải người làng Xe Thồ yếu thế, đơn giản vì họ chịu nhịn và cái vòng kim cô kỳ thị kia do người làng Đại Viên tạo

nên ngày càng nặng nề. Thật ra người Xe Thồ có đức tin và cuộc sống của riêng mình. Họ cầu mong hòa bình.

Chỉ một lát sau, khi bình tâm lại, Ngảo ngồi nhẩm bài thánh ca. Một bài hát mang cảm giác nâng đỡ tâm hồn, xóa tan ưu phiền trong tâm hồn. Bài hát đẹp đến diệu kỳ.

*

* *

Hôm qua, cha của cái Yển, đưa con gái mà hai chị em Ngảo gặp ngoài bãi ngô, đã đến tìm cha Ngảo. Chú ấy xin thêm tiền đền bù, vì hình như vợ chú ốm nặng, cần tiền. Hẳn là cái Yển rất đau khổ. Con bé rõ ràng xinh xắn, nhưng sẽ tai hại nếu để đôi mắt đẹp của nó nhuộm muện phiền, tuổi thơ và tuổi xuân của nó bị chôn vùi trong thù hận. Ngảo bàn với Vấn sẽ nói chuyện thêm với chị Vy. Ba chị em phải làm một cái gì đó. Con Mun cứ quần quýt ở chân như đòi tham gia.

Trong kế hoạch, Ngảo cùng em đi ra bãi sông tìm cái Yển, đưa con gái mà Vấn đã tìm hiểu rồi biết tên. Cô có cảm giác Yển sẽ vẫn ở đó để tiếp nuôi. Quả nhiên đúng, cái Yển ngồi dưới chân đê, giữa bãi cỏ mềm mượt và xót xa nhìn máy ủi, máy xúc và bao người đang làm tan tành cả bãi. Vài chiếc lò sẽ được dựng lên. Không thể đi xe lăn đến chỗ cái Yển, Ngảo sai em đến gọi nó lại. Con Mun cũng ăng ăng lao ra. Ồ, nó đã đi theo thật. Nó vốn là con chó ương bướng nhưng rất đáng yêu.

- Chị tao gọi mày lại gần - Vấn nói với cái Yển - Chị em tao muốn nói chuyện. Mày đừng nhăm, bọn tao không giống những người khác.

Vấn thấy mình nói rất cứng cáp. Yển ngược mắt lên, mặt lấm lem.

- Chả có chuyện gì để nói. Nhà mày, làng mày vẫn đang phá ngô kìa. Để hai tháng nữa thu hoạch xong có phải đỡ phí không. Mày mà dám đánh tao, tao cũng đánh lại, tao có cái liềm rất sắc.

Vừa nói, Yển vừa bỏ chiếc liềm ra, cầm chắc ở tay. Vấn lùi lại một bước, quay lại nhìn chị, rồi thấy chị gật đầu, cô bé trở nên gan dạ hơn.

- Chị em tao không thích đánh nhau. Như mày thấy kìa, chị em tao không chạy được nhanh. Mày đến chỗ chị tao đi.

Thấy Vãn có vẻ thành khẩn, Yến nhìn dò xét một hồi rồi đứng dậy. Nó từ từ tiến về phía Ngảo, vẫn có vẻ sợ. Đầu tiên Ngảo tặng nó một xấp tranh giấy nhỏ vẽ cánh đồng, hoa lá, con diều. Cô tặng thêm bức lớn hơn có mấy chị em Ngảo và có nó, rất giống. Yến thắc mắc thì Ngảo bảo, đó là sự đoàn kết. Yến biết là không có đoàn kết trong môi trường nó sống. Nhưng Ngảo khẳng định là sẽ có, ngày đó sẽ đến, như một phép lạ. Cô khẳng định thế với đứa con gái ngoại đạo. Nó không hiểu phép lạ là gì, nhưng nó biết nếu điều đó hiển hiện, thì sẽ chẳng ai phải đề phòng bị đánh đập nữa. Còn bản thân Ngảo, sau khi hứa điều đó sẽ được hiển hiện, tự dưng thấy lo lắng. Cô chấp tay cầu Chúa giữa lúc hai đứa con gái đứng nhìn mình. Ngảo hiểu, phép lạ đó phải được bắt đầu từ cha mình. Phải làm thay đổi cách nghĩ của cha. Và chắc chắn, ở trong tiền kiếp, hẳn là cuộc sống khác lúc này, sự kỳ thị, hố sâu ngăn cách đã xảy đến bởi những kẻ cố chấp. Những kẻ đó thường vẫn đọc Phúc âm, đọc kinh nhà thờ, nghe cả thánh ca. Ông nội đã nói mỗi người là một bông hoa tỏa hương, chẳng lẽ ông đã sai, bởi có bông hoa chẳng tỏa hương bao giờ.

Đứng trong sắc điệp lục của cánh đồng, có mây hồng điểm vóc, gió ngào ngạt thơm, Ngảo thấy đứa con gái kia cười. Thầm ước nụ cười ấy sẽ nở mãi trên môi nó. Thầm ước nụ cười đoàn kết chảy tràn trên không gian bao la của cánh đồng lớn, cánh đồng chung và mỗi tâm hồn đều có quyền thả mình trên cỏ thơm, hà hít khí trời và đu theo con diều. Nhưng phải đợi đã, việc cần làm còn ở phía trước.

Hôm qua, cha đã không chấp nhận đưa thêm tiền cho cha cái Yến. Thì đây, Ngảo đã chuẩn bị một ít tiền, định đưa cho nó về giúp mẹ. Cô lấy tiền ra, nói và dúi vào tay nó. Nhưng nó từ chối, nó không lấy mà chỉ nhận xấp tranh có bức "Đoàn kết". Ngảo thuyết phục bằng sự toàn tâm nhiệt thành của mình. Cô chỉ muốn giúp nó chút ít. Nhưng Yến giật tay ra, dứt khoát. Ngảo càng cố dúi tiền thì càng khiến nó cương quyết, sau cùng nó bỏ chạy, cùng với bức tranh. Và trong lúc chơi với gọi, cô bị mất đà, chiếc xe lăn lật nhào. Cô ngã xuống, một cú rơi vừa đau vừa êm ái, cú rơi khiến cô thức tỉnh về một điều là lòng tự trọng. Trước đây, cô từng được ngồi trên cỏ, nay

nằm gần trên cỏ, áp má xuống, nghe thì thầm tiếng đất, cô thấy cỏ thơm. Và cảm giác mây sà xuống, hôn lên cô và cỏ.

Trên đường trở về, Vấn mãi ân hận vì để chị ngã, lấm cả áo quần. Ngảo không trách em, lại còn cảm ơn, vì cú ngã đó cho cô thêm nghị lực, và trân trọng từng cọng cỏ bình yên. Cô càng khát khao trả lại nó về mảnh đất này, để màu xanh mãi được hiện diện, mây xanh mây trắng được trọn vẹn đời hiến dâng.

Thật tốt biết mấy, tối đó ba chị em được gặp nhau. Ngảo đã khóc trước mặt chị Vy về sự khắc nghiệt của ngăn cách. Mắt chị Vy trĩu sâu, có lẽ cũng vì quá buồn phiền, nay được đánh thức bởi hai cô em gái. Ngảo nói, cả ba phải đoàn kết lại, trước hết cần sự giúp đỡ của ông nội. Ông nói với cha và các chú, các chú sẽ nói với các cậu khác để đi đến thống nhất. Ông nội đồng ý. Hoan hô, hoan hô! Ngảo biết ngay ông sẽ nhận lời, trái tim nhân hậu của ông chẳng bao giờ muốn trai tráng hai làng tiếp tục đổ máu, và hôm nay ngoài lò gạch lại diễn ra một trận kinh hoàng. Nhưng Ngảo thì không biết chuyện vừa xảy ra. Biết rồi, cô càng xót xa. Lũ quỷ đã xui khiến những bàn tay không biết nghĩ hành động đại dột. Thân xác đồng loại là cao quý và được cha mẹ dựng nên. Vậy mà phải lao vào những trận đòn thù hận...

Ông đã nói với cha, bằng sự gay gắt và hai người to tiếng, cuối cùng cha phải nhượng bộ. Một cuộc họp anh em gia tộc cùng những người thân tín làm gạch diễn ra, tất nhiên Ngảo không được tham dự. Cô ước mình có thể tham dự và trực tiếp đến từng nhà, nói với mọi người về bài học thương yêu của Chúa. Nhưng cô mặc cảm, người ta không thông cảm, sẽ nghĩ cô chỉ là một con què quặt, việc gì phải lo đến chuyện của dân làng. Cô đã cậy nhờ ông nội bằng con tim thuyết phục nhiệt thành, đồng thời để ông nhận thấy cô sẽ làm đến hơi thở cuối cùng nhằm thay đổi chuyện đó. Ông cười hiền xoa đầu cháu yêu. Mọi chuyện đang diễn ra tươi đẹp, như quyền năng của Chúa đã thấu hiểu lời cô thỉnh cầu. Hơn lúc nào hết, cô chờ đợi thanh bình tràn cả đồng quê, cô sẽ tự lăn bánh khám phá Vườn Hồng để vẽ thêm về những ước vọng. Nơi đây sẽ không còn hoang mang của đề phòng, dò

xét và khép mình. Mỗi người đều có quyền tự do như một cơn gió mát. Sống hào phóng và bác ái.

*

* *

Từ hôm ngã lăn trên cỏ, Ngảo không nhìn thấy cái Yên nữa. Cô vẫn đến bãi sông và nhận thấy cả một vùng rộng lớn đã dành cho lò. Tất nhiên, bờ bên kia sông vẫn còn màu xanh, cả dọc chân đê xa tít tắp. Và chắc chắn, con chim bay qua được khu lò cũng mỗi rã rượi cánh. Khói lò tràn ra cay cay. Xe tải trùng trùng cào vào thân đê. Máy xúc moi cát từ những trảng cát xa bờ. Cô có cảm giác chẳng bao lâu, toàn bộ khu vực này sẽ biến thành thùng vũng, thân đê bị làm cho mỗi mòn cũng oằn mình muốn ngã, và màu xanh hoa màu cũng đang bị đầu độc bởi khói bụi than gạch. Ôi chao, đó là một tai họa!

Rồi đến một ngày, diễn biến của sự việc khiến trái tim cô gái sắp bước sang tuổi mười tám như bị dao đâm. Không thể tưởng tượng nổi, hóa ra, cha làm hòa với dân Xe Thồ chỉ là một bước lùi chuẩn bị, để bung nở ra một mâu thuẫn khác, khốc liệt hơn. Tinh thần đoàn kết thậm chí đã được cha xúi giảng trên nhà thờ, tưởng sẽ đóng đinh vào trái tim mỗi người một sự ân hận và xóa bỏ, nào ngờ người dân chỉ gạt đầu giả vờ, trong sự dối trá đến khó tin. Lợi nhuận của lò gạch quá lớn, và việc tranh thị phần đã đổ thêm dầu vào lửa.

Trời nổi gió, từ hai hôm trước đài báo bão, gạch mới đóng được che chắn bằng phen nữa. Trai tráng hai làng, có cả những người lấm lem nông dân lao động chuẩn bị gậy gộc, như là một cú quyết định dẫn mặt nhau. Người Đại Viên muốn người Xe Thồ phải lùi dần về phía nam eo đất, hẹp hơn, đất không tốt cho làm gạch, để mình chiếm lợi thế. Người Xe Thồ phản kháng và họ hẹn sẽ thanh toán nhau.

Em Vần bí mật nghe thấy điều đó. Nó sợ run lên, báo với chị. Ngảo lo lắng nói điều đó với ông nội. Ông cũng thấy bất ngờ. Nội muốn can chuyện đó, nhưng tai nạn hôm qua khiến ông không thể ra ngoài bãi lò. Gọi điện ra, cha không nghe máy. Ngảo và em cùng đi, cô muốn chuyển tải thông điệp

của ông nội đến cha, cũng sẽ chuyển thông điệp đoàn kết của mình. Con Mun xăng xái chạy theo.

Nhưng đã quá muộn, đến nơi thì trận chiến đang diễn ra với sự khốc liệt ghê gớm. Người ta quên mất lời cha xú và càng quên luôn mình là kẻ có đạo. Ngáo lao vào đám đông mà hét, một tiếng hét mà có lẽ, cả đời cô chưa bao giờ nghĩ nó vang đến thế. Sau tiếng hét, người làng Xe Thồ với sự yếu thế đã bỏ chạy.

Gió nổi, Ngáo thấy chị Vy đang ôm chặt vết thương đỏ lôm trên đầu, chạy theo người Xe Thồ. Chị dừng lại chỗ Ngáo và đẩy xe để cùng chạy, trong hoảng loạn, chị nói: "Người ta nói chị là người Xe Thồ nên đánh luôn cả chị". Ngáo tiếp tục được một cánh tay nữa, của một người lớn đẩy đi, rồi một cánh tay nữa, cả thầy bốn người đẩy xe cho cô chạy. Người Đại Viên vẫn đuổi, ở thế thượng phong, hăng máu. Rất nhiều người Xe Thồ ôm đầu be bét máu mà chạy. Cuộc chạy rã rời, kiệt sức nhưng không ai dám dừng lại, kể cả người vấp ngã, họ lại cố vùng lên thoát thân. Phải xa lắm, xa tít tận bãi ngô. Tất cả đứng lại thở, gậy gộc vẫn lăm lăm trong tay, còn những người bị thương nặng ngã nhào. Ngáo thấy một người nặng nhất, chính là cha cái Yến. Ông thoi thóp thở, mũi phì máu, miệng cũng tứa máu. Bất ngờ từ đâu trong vô vàn sắc điệp lục, Yến lao ra với tiếng khóc rách trời, run cả gốc ngô. Nó đổ vào cha nó, máu ông cũng dần thấm vào mặt vào áo và trộn vào nước mắt nó. "Cha không sao, không sao đâu con. Đừng khóc nữa!" - Cha nó nói trong hơi thở yếu ớt.

Cái Yến đưa mắt nhìn Ngáo, lại là đôi mắt có lửa hận, nó bùng cháy, rất lớn. Ngáo muốn tránh đôi mắt ấy, nhưng nó đã quây lấy cô, khiến cô bải hoải đốn đau, như một điệp khúc thê lương không thể nào xóa nổi. Hãn cái Yến đã thất vọng ghê gớm.

Trời nổi gió to hơn, mây đen ùng ùng kéo về. Mọi người đoán đó là cơn bão, nó về sớm hơn dự báo. Phải về nhà thôi, ai đó hét lên như thế. Cùng lúc ấy, người Đại Viên xuất hiện, cách đó chừng trăm mét. Người Xe Thồ hò nhau chạy. Ngáo cũng được đẩy đi, chẳng bao lâu trong sự quỳnh quáng hốt hoảng, xe lăn lật làm cô ngã sấp. Chị Vy cũng theo đó ngã nhào. Lần thứ hai Ngáo ngã lên ngô, cỏ lờm chớm nhưng mềm mại và thơm tho.

Cô thấy mình gần hơn với đất mẹ, lúc này cô mới cảm giác đau ở cánh tay, cổ và đầu. Đầu cô, toàn thân cô đã đập xuống cỏ. Một màu xanh êm ái. Nhưng người Đại Viên đã nhào tới. Cô nghĩ gót chân họ sẽ giày xéo cô, giẫm nát như chà xát một mớ rau. Nhưng không, họ đã tránh ra, một vài ánh mắt nhìn cô, và chẳng ai đỡ cô dậy. Họ đuổi theo người Xe Thồ, có lẽ đã vượt sang bên kia cánh đồng, rồi khuất lấp về phía làng họ. Chị và em gái đỡ Ngảo dậy, mình mẩy lấm lem, cả ba như trúng đạn. Mưa xối xả trút xuống, tóc cô gái bết bết trong nỗi ê chề. Cô uống một ngụm mưa như muốn nuốt cả nỗi uất nghẹn, cả sự đau khổ và tuyệt vọng. Một thảm cảnh mà không bao giờ cô nghĩ sẽ xảy ra nữa, nhưng nó đã diễn ra quá nhanh giống một chớp mắt. Cả cánh đồng, dòng sông và vết thương bầu trời đang ngoác rộng...

*

* *

Đó là một cơn bão lớn nhất viếng thăm mảnh đất này kể từ hai mươi năm qua. Cơn bão như ôm trọn mọi khắc nghiệt tích tụ vào mình rồi trút xuống nhân gian, như cơn nổi giận của thần linh, như sự trừng phạt của Chúa vì sự phá hoại bầu không khí của dân làng. Mặt đất và cây cối run rẩy.

Đê đang nứt vỡ. Một tai họa ngoài ý muốn, nhưng là một kịch bản đau lòng được báo trước do người dân trong vùng đã mổ bụng dòng sông và cày xới hủy hoại thân đê. Hoảng loạn ghê gớm nhất thuộc về hai làng Đại Viên và Xe Thồ, cũng là hai thủ phạm. Người trong vùng chắc chắn ở khả năng ấy.

Người hai làng đều tổ chức các đội cứu hộ của mình. Họ đóng góp bao tải tống đất vào gia cố thân đê. Không thấy bên nào bảo bên nào, tất cả hối hả làm việc. Các dân thôn bên cạnh cũng được vời tới tiếp ứng. Người già, trẻ em trong khu vực nháo nhác được sơ tán. Ai còn sức lực đều tự nguyện hộ đê.

Ở một gia đình sơ tán cách nhà mấy cây số, Ngảo nghe ông nói lại đê đã vỡ và đã có người chết vì nước cuốn đi. Với sức mạnh của nước thì có lẽ, mọi lò gạch đều đã bị xóa sổ, màu xanh của cánh đồng rộng lớn bị hủy

hoại. Cả những ngôi nhà, nguy cơ cũng bị hất tung. Hy vọng thủy thần sẽ nương tay cho chúng, không thì đói kém sẽ ở lại với dân làng rất lâu.

Ngồi thì thầm cầu nguyện, Ngảo trôi vào một miền trong veo tĩnh lặng. Cô thấy cánh đồng xanh trải rộng và màu no ấm. Sự hủy hoại của cơn bão, sự trừng phạt của thần linh đã khiến dân hai làng đoàn kết và xây dựng lại cuộc sống, cùng thắp màu xanh cho đồng. Cô thấy Chúa nói bên tai cô, rồi Thiên Thần mang cô bay vào bầu trời rộng lớn. Bên dưới, những con người lao động chăm chỉ đang chờ đợi mùa mới bội thu. Tuyệt nhiên, không thấy ai nhắc đến thù hằn. Ngảo cười, bay nhẹ nhàng như cơn gió.

TÌNH GIÀ

Dương Hằng

Khói chiều bảng lảng nhấp nhốm trong khoảng không sẫm tối như thực như hư. Trời mùa này tối nhanh như cái trở người của thiếu phụ trong cơn vò vố. Nghe tiếng xe xình xịch đến đám trẻ con trong thôn cũng đoán biết được là lão Tôn đưa thư tới. Lần này lão không được sẵn đón như mọi khi. Đám trẻ con trong làng đang giờ gõ đũa xuống mâm chờ cơm thì chẳng còn hơi sức đâu mà kéo nhau bám càng cái xe máy cà tàng của lão. Lão dựng chiếc xe ngay trước cổng nhà bà rồi bước vào:

“Bà Môn có nhà không đấy ạ?”

Bà vả sạch bèo trong xô nước, lau khô tay vào ống quần, nhốm người khó nhọc:

“Thằng Môn nhà tôi gửi tiền về hả anh?”

“Không! Đây là thư người ta gửi cho bà. Bà ra ký hộ con để con còn về xem quay xổ số nữa. Gớm, tìm được nhà bà cũng đến hết hơi. Con hỏi đến rát cả họng, mãi mới có người biết Nguyễn Thị Mến là bà.” Ở thôn này, cứ khi người đàn bà có con dâu hay cháu nội, cháu ngoại, là người ta gọi họ bằng tên của con cả. Thằng cháu đích tôn của bà đã hết cái thời nước mũi thông lòng đưa ống tay quạt ngang từ hồi nào hồi nào rồi. Mười mấy năm nay, mấy ai nhớ đến tên gốc tên gác của bà nữa đâu. May còn mấy bạn già thương mến nhớ ra, nên lá thư trên tay lão Tôn hôm nay đã đến được tay bà. Đôi tay bà cúm rúm, run run cầm lá thư.

"Không biết ai gửi vậy anh?"

"Con không rõ, không thấy đề tên người gửi. Thôi con xin phép bà, con về."

Mãi nghĩ về lá thư trên tay mà bà quên bémng không mời lão Tôn cốc nước với hăng về. Rõng rảnh và mơ hồ. Bà lục tung cả kho kí ức từ thời trai làng hái hoa dành dành giặt bên vách tơ tình bà. Tấm bé tới giờ có ai gửi thư cho bà đâu chứ? Ở tuổi chạng vạng, dùng một cái lại nhận được một

phong thư. Bà soi đi soi lại địa chỉ gửi đến trên lá thư. Đích thị của bà rồi. Chỉ có điều, chỗ điền tên người gửi chỉ là khoảng trắng với hai dòng kẻ xanh nhạt. Nét chữ lạ huơ lạ hoắc.

Chợt, bà nhớ tới lão Nại. Bà nghĩ lão trên thiên đàng chắc râu đã phơ phếch. Mỗi lần lão đi, đều không chào tạm biệt vợ lấy nửa lời. Sáng ra bà thấy mảnh giấy đặt dưới ấm tích pha chè, bà mới biết rằng lão đã đi. Lão Nại nắn nót từng con chữ. Chữ lão như chữ đứa trẻ con lên tám, lên chín bây giờ, bụng chữ o, chữ a cứ bệu ra. Lão viết cho bà vài dòng, đại khái: "đồng đội còn chờ tôi, đất nước còn chờ tôi. Vậy bà gắng chờ tôi thêm chút nữa. Tôi đi tôi lại về mà. Tôi sẽ nhớ lắm đấy... mình ạ! Chào quyết thắng". Bà đưa tay gạt nước mắt, sụt sùi rồi lại cười bẽn lễn như thiếu nữ. Bà giắt những mảnh giấy dưới gối, đêm nào trăng rạng, nhớ lão, bà lại lấy ra xem. Bà cũng tinh, cứ đêm trước thấy lão ít nói, và ân cần với bà hơn, biết thế nào sáng mai lão cũng khoác ba lô lên đường. Có những lần lão đi, lão chậm rãi ra khỏi tấm chăn đơn. Cảm giác như lão đang nhìn mình ngủ, bà không mở mắt, trống ngực đập thình thịch như sắp sửa bị người ta bắt quả tang. Đến khi nghe tiếng bước chân lão rệu rạo dưới nền đất, bà mới kịp nhìn bóng lão qua tấm ri đô mỏng. Bà buông thõng người như một sự bất lực chẳng thể níu giữ bước chân lão. Bà trùm kín chăn, cố không bật ra tiếng khóc. "Tôi đi tôi lại về mà". Bà khóa chặt lời hứa của lão vào ngăn tủ của lòng mình. Dăm, bảy mảnh giấy để lại thì lão đi. Lần này lão đi thật. Nhận tin lão hy sinh trên chiến trường, bà khóc vật vã, tay siết chặt lấy những mảnh giấy lão để lại. Đồng đội chôn cất lão. Bà chẳng có dịp nhìn thấy mặt lão lần cuối. Lão lên thiên đàng, và lời hứa vẫn nằm im trong ngăn tủ...

Bà bước tới bước lui trong khoảng sân bé tẹo nhà mình. Hay đợi con dâu về? Biết dâu chị lấy tên bà gửi cho người khác thì sao? Thằng con trai bà có lần nào gửi tiền hay thư cho bà đâu? Vừa ngó thấy bóng chị Hiên là bà lại vội vàng dấm dúi lá thư vào túi áo.

Bữa cơm hôm nay có tôm đồng và canh cải cá rô đúng món bà thích, vậy mà lòng bà cứ chộn rộn không yên. Mẩu thư nhỏ gọn lỏn trong túi áo mà đè lòng bà nặng như tảng đá. Cơm chưa xuôi bụng, bà định đứng dậy

vào buồng. Thằng cu Khoai quấy, cứ đòi bà nội ru ngủ. Những lúc thế này sao thấy con cháu phiền quá. Muốn một chút yên tĩnh cho riêng mình mới thấy thật hiếm hoi. Dĩ thế nào thằng Khoai cũng không chịu ngủ. Hết đòi bà nằm võng ru, đến đòi bật đài cho nghe. Một giây dài như thế kỉ.

Cuối cùng bà cũng được yên tĩnh, sự yên tĩnh tuyệt đối. Tay chậm rãi bóc thư mà vai run lên bần bật.

"Tuổi đã xế chiều vẫn không thôi mong nhớ em. Trong tôi có một thứ tình già, không phải già vì tóc đã hai màu chen chúc. Già vì cái tình đã lớn ngọt ba mươi năm. Ừ, mà ba mươi năm nhiều nhận gì cho cam, người ta chết rồi, tình yêu còn ở lại. Huống gì sáng ra vẫn ngó thấy mặt trời đỏ ửng.

Em ngủ ngoan nhé. Tôi mơ về em. Tình già!".

Má bà nóng ran lên như người thiếu nữ lần đầu nghe câu tỏ tình bên lễn. Bà tự xua đi ý nghĩ điên rồ như nhớn trong đầu mình. "Nhứt định người ta gửi nhầm rồi. Nhưng trót bóc ra rồi thì tính sao? Hôm nào chờ lão Tôn vào làng đem trả nó vậy". Bà cứ cười như hoa nở trong lòng. Tình già sao mà lãng mạn, ngọt ngào thế chứ. Ngày mới yêu, lão Nại có khi nào ngòn ngọt với bà câu nào đâu, trừ mỗi lúc lão sắp sửa khoác ba lô lên đường ra trận. Và lão cũng chẳng rõ bên tai bà những câu ngòn ngọt ấy, chỉ dám viết vào mẫu giấy nhỏ. Đến cả yêu thương còn vụng về. Bà cười bần bật, gặng cho tiếng cười nhỏ chút kéo con dâu lại tưởng bà ngáy giữa đêm thì khổ. Tình già, sao lại khiến bà yêu đời thế chứ.

Trưa nay nắng gắt, mãi bốn giờ chiều bà mới ra đồng. Đồng khô nứt nẻ, hoác hơ dưới chân lúa. Nhìn vết nứt, lòng bà như toác rạn. Rồi mùa này chẳng biết lấy gì cho đầy chum, vại. Bà lội xuống rãnh nước, cầm chậu tát vào ruộng được một ít. Nước rãnh ít mà mồ hôi đổ xuống thì nhiều. Bà có mỗi sào ruộng này, bà chăm chút nó như khúc ruột của mình. Trời đất không thương bà. Thế là bà chửi đồng. Chửi trời sao hành bà khổ thế này.

Từ đồng về nhà, có một thôi đường mà bà đưa tay ra sau đấm lưng mấy bận. Bà lẩm bẩm trong miệng câu gì đó không rõ nghĩa. Bà gặp mấy bạn già đang ngồi quán nước của ông Nguồn dưới tán cây đa đầu làng. Mấy bạn già đẩy qua đẩy lại mấy lời để chèo kéo bà vào uống chén nước chè xanh rồi hăng về. Mặt trời đã xế bóng, như hối thúc bà về cho kịp giờ. Mà

cũng lạ, bà có hẹn với ai ở nhà đâu. Giờ này mấy năm nay bà vẫn lân la chỗ này chỗ nọ, chẳng hiểu sao lòng bà cứ nóng ran, muốn rảo bước chân về thật mau. Bà Miên liếc con mắt, giọng nhờn nhọt:

"Hôm nay trông bà Môn cứ tươi như gái mới bén hơi chồng thế nhỉ."

Mặt bà bỗng trần trần như kẻ bị bắt quả tang. Bà vội phân trần mà câu nọ đá vào câu kia.

"Hờmmm... Ruộng đang nứt nẻ, mấy bà không lo đi lấy nước à?"

Vừa về tới cổng, thằng cu Khoai lí lắc chạy ra "Nội ơi, nội có thư kìa". Bà lại giật mình, lẽ nào Tình già nhăm địa chỉ tới hai lần. Con dâu đẩy đưa câu nói: "Dạo này bà có cả người gửi thư cơ đấy. Cu Khoai nhà mình lại sắp có ông rồi."

"Cha bố cô! Người ta gửi nhăm đấy."

"Thư đến lần hai rồi, mẹ còn giấu."

Bà ừ hử vài tiếng che lấp đi nỗi thẹn thùng trước con dâu. Bà lại chờ đến khi con dâu ngáy một hồi mới vào buồng trong đọc thư.

"Tôi viết thư này khi vừa qua một cơn đau. Nhưng khi đau, tôi nghĩ về em nhiều hơn. Nỗi đau thể xác không sánh được với nỗi đau mất mát. Ai rồi cũng có lúc phải quên đi để vui sống. Tôi thương em nhiều.

Tình già !"

Lại là thư của Tình già. Sự tò mò khiến bà vặn căng óc để nghĩ. Nghĩ về Tình già, liệu là ai trong quá khứ ? Có khi nào là trai làng năm xưa thương thầm nhớ trộm bà? Ngoài lão Nại, bà làm gì còn mối tình nào khác để mà nhớ. Bà miên man nghĩ về Tình già. Lẽ nào Tình già say bà thật? Bà cũng muốn biết về Tình già lắm, nhưng bà không có địa chỉ của Tình già, biết tính sao đây? Tình già như hiểu được tắc lòng tắc nghĩ của bà vậy. Bà mất lão Nại là một nỗi đau. Nỗi đau ấy có bao giờ nguôi đâu.

Rồi hàng tuần bà lại nhận được một lá thư của Tình già gửi tới. Tình già kể những mẩu chuyện thường nhật cho bà nghe. Tình già bị gãy chân, nên những ngày gió quái, trở trời, Tình già nhưng nhức chỗ vết đau ấy. Bà thương Tình già, cái khoản xoa bóp, đấm lưng bà dẻo và mát tay lắm. Tình già làm bạn với một con khướu, khi buồn lại viết thư cho bà. Tình già muốn gửi thư mỗi ngày, nhưng sợ gửi nhiều bà nhanh chán Tình già hơn.

Tình già bảo sẽ có một ngày gặp bà. Bà nghĩ thầm, có khi là cuộc gặp trên thiên đường hay dưới âm phủ chẳng. Bà nôn nóng, bà muốn gặp Tình già lắm. Đêm và rạng sáng là lúc bà nhớ Tình già nhất. Giờ mỗi ngày bà sống bằng sự đợi chờ tiếng xe máy tòng tọc của lão Tôn đi qua ngõ. Sáng bước qua tấm gỗ chắn ngang gian ngoài với gian buồng là chạm ngay di ảnh của lão đặt ngay ngăn trên bàn thờ. Lão Nại nhìn bà, cười hiền như đất. Bà lại thấy ân hận. Lão chết thật rồi, nhưng bà vẫn còn là vợ lão. Người ta chết rồi thì còn tình yêu ở lại. Tình già cũng bảo thế cơ mà.

Hai tuần. Ba tuần. Rồi bốn tuần. Tình già bật tắt. Bà buồn rười rượi. Đêm nào bà cũng thấy lòng mình trống quạnh. Bà lật giở lại những lá thư của Tình già gửi. Từ ngày có những lá thư ấy, thì những mẫu giấy của lão Nại nằm im dưới gối, kí ức của bà về lão cũng chìm trong giấc ngủ miên trường. Bà lo Tình già đau nhức ở chân. Bà sợ run rui của ý nghĩ bữa nọ, bà sẽ phải gặp mặt Tình già ở thiên đường. Đầu óc bà bùng bùng đủ thứ ý nghĩ không tài nào dứt ra được. Bà buồn tình, cả ngày mắt dáo ra đầu ngõ. Bà quần quanh ở thêm nhà, hết ngó mặt trời mọc, lại trông mặt trời lặn. Hết ngày, Tình già vẫn bật vô âm tín.

Hôm nay là ngày giỗ của lão Nại, con dâu bà đã tắt bật dậy đồ xôi từ sớm. Lúc chuông điện thoại reo, chị bế thốc thẳng cu Khoai vào nghe máy. Hai mẹ con riu rít nói chuyện với con trai bà. Bà chả buồn để ý. Nỗi nhớ Tình già xoắn xít lấy tâm trí khiến bà chả thiết nghĩ về điều gì nữa.

Bữa cơm trưa nay bà ăn cũng chẳng thấy ngon.

Cô con dâu đùa đùa :

"Cu Khoai sắp có ông rồi nhé. Cu Khoai thích có ông không?"

Bà gườm gườm nhìn con dâu.

"Ông ở kia rồi mà mẹ?" Cu Khoai chỉ tay lên bàn thờ. Bà đưa mắt theo. Nén nhang cháy còn chưa hết. Đóm lửa còn lập lòe hình vòng cung. Ánh mắt lão Nại nhìn bà chăm chăm như trách cứ. Bà run lập cập như kẻ mắc tội. Đúng lúc ấy, tiếng xe của lão Tôn phi thẳng vào sân gạch xám. Tay bà lấy bầy nhận phong thư. Ánh mắt bà xoáy vào dòng chữ ngoài phong thư "Mình ơi!". Có một thôi thúc mạnh mẽ khiến bà vội vã mở thư.

"Mình!

Tôi đã trở về rồi đây. Nhưng tôi chưa đủ can đảm đối diện với mình. Đôi chân của tôi là vết thương chiến tranh không bao giờ lành lại. Tôi không muốn làm gánh nặng cho mình trong quãng đời còn lại nên mới nhờ đồng đội báo tin rằng tôi đã hy sinh. Mình đã vất vả vì tôi nhiều. Tôi không đành để mình khổ vì tôi nữa. Nhưng tôi nhớ mình quá rồi. Tôi muốn trở về sống cùng mình. Mình còn mong tôi chứ? Trong này có địa chỉ của tôi, tôi chờ thư của mình...

Tình già!"

Bà ngồi phịch xuống, òa khóc như một đứa trẻ.

LẶNG

Đinh Hương

Cặm cùi với đồng bút giấy, stick cả sáng, cô quên cả thời gian nếu như cô trợ lý trẻ không vào nhắc: “Gần 12h rồi đó chị. Chị ăn trưa ở văn phòng hay ra ngoài, chị ở văn phòng thì để em gọi đồ ăn về cho, khỏi ra ngoài làm gì, nắng mà mệt”.

Cô buông bút, ngó kim đồng hồ trên tường. Gần một tuần nay cô tập trung vào mấy tập bản thảo này, muốn kết thúc việc trước chuỗi ngày nghỉ lễ. Mỉm cười với cô trợ lý trẻ, cô nhẹ nhàng: “Em cứ đi ăn đi, chị nghỉ một chút sẽ tính sau. Nếu có gì chị phiền em mua đồ về giúp chị”. Cô trợ lý cười hiền, “Dạ, có gì chị cứ nhắn em. Chiều em đem hợp đồng cho K. rồi trả lời về việc làm phim nha chị”. “Ừ, em!”.

Dựa lưng vào thành ghế, cô thả mắt ra tàng lá xanh mượt ngoài cửa sổ. Sau cơn mưa buổi sáng, lá xanh mượt mà, rực sức sống của ngày chớm hạ. Bầu trời xanh ngắt, trong vắt không gợn mây. Mới chớm hè mà cái nắng đã mang màu bóng râm.

Có tiếng chuông điện thoại. Của V. Anh hỏi cô cũng câu như cô trợ lý trẻ vừa hỏi hồi nãy. V. nói, nếu cô không muốn đi ăn cùng anh, anh sẽ gọi đồ ăn rồi cùng tới văn phòng ăn trưa với cô. Cô cười hăng hắc, bảo có thể đừng tiếp tục coi cô như đứa trẻ vậy được không, dẫu sao cô cũng đã thừa lớn để không “bị” chăm bẵm từng bữa ăn như này. V. nói, dù cô không cần thì anh vẫn chăm cho cô, cái cảm giác nhìn cô ăn khiến anh thấy vui vẻ và phấn khích, dù không hiểu được vì sao. Vậy nên, hãy cứ để anh tiếp tục được chăm sóc cho cô, và đừng nói năng gì cả.

Cô im lặng một lúc rồi bảo, vậy thì mình đến Sumi đi, em muốn ngồi lâu một chút trước khi trả lời đạo diễn N. xem có dành kịch bản này cho anh ta không. V. cười thành tiếng trong điện thoại, vậy thì mười phút nữa anh đón em ở cửa. Cô tắt cuộc gọi, để điện thoại lên bàn rồi nhìn qua gương, coi lại nhan sắc.

Ngoài ba mươi, cô đang là một nhân vật khá được chú ý trong giới truyền thông, giải trí. Công việc của cô thật khó gọi đúng tên, nên mỗi khi có người gọi cô với danh xưng quá trang trọng đều khiến cô ngại ngùng. Mỗi tháng cô làm việc với bốn, năm tác giả, chỉnh sửa tác phẩm tùy theo yêu cầu của họ hoặc nhà xuất bản. Rồi những kịch bản phim hoặc kịch bản quảng cáo xen kẽ, tưởng nhàn nhã nhưng lại hóa ra vô cùng bận bịu. Công việc cứ tuần tự trôi qua như thế, người đến rồi người đi. Có duyên thì sẽ còn gặp lại, không trong việc này thì trong việc khác. Nhiều khi cũng khó tránh khỏi những điều tiêng này nọ, nhưng sau khi vượt qua nhiều sóng gió trong cuộc sống của mình, thì cô thấy những lời đó chỉ thoảng như gió vừa qua, không còn nhiều ý nghĩa. V. bảo, cô khiến anh ngạc nhiên và luôn cảm thấy thú vị, muốn khám phá vì không hiểu với nguồn sức mạnh nào mà một thân thể gầy gò như kia lại có thể đi qua nhiều cơn lốc tố của cuộc đời mà vẫn an nhiên đến thế. V. luôn muốn trở thành chỗ dựa cho cô khi cô mệt, mà lần nữa, cô vẫn chối từ.

Đã có lần, giữa cơn say bất chợt, V. nhắn tin cho cô, nói: “Nếu mệt, người hãy dựa vào vai tôi mà nghỉ. Nếu mỏi, hãy gối đầu lên tay tôi mà ngủ. Tôi biết người có nhiều sự lựa chọn, nhiều bến để đỗ, nên không biết người có tin tưởng để cùng tôi đi hết đoạn đường dài, song chỉ cần là chỗ cho người nghỉ chân, tôi đã thực lòng thấy mãn nguyện rồi...”. Tin nhắn ấy của V. khiến cô trằn trọc hết đêm. Không phải V. chưa đủ tốt. Không phải V. không đủ yêu cô. Nhưng sau tất cả, vẫn là một cái gì đó vô hình, chấp chới...

Cô với tay lấy chiếc túi nhỏ vẫn nằm chỏng chơ trên ghế từ sau khi cô đến, lấy áo khoác rồi bước ra ngoài. Văn phòng cô nhỏ, chỉ có mấy người, họ hỗ trợ cho cô trong những việc cô ít rành như tài chính và pháp lý. Giờ này tất cả đều rủ nhau ra ngoài hết, chỉ còn tiếng máy lạnh cuối hành lang và tiếng kim đồng hồ tích tắc.

Người phụ nữ ấy đã đứng đợi cô ở cửa từ bao giờ. Nhìn thấy chị ta, tự nhiên cô thoáng gai gai nơi đốt sống. Không phải vì trong tay chị ta có cái lọ thủy tinh đựng axit hoặc dao lam gì như kiểu báo chí hay đưa tin khiến cô phải cảnh giác, nhưng tuyệt nhiên, nó không phải là một cảm giác dễ

chịu. Dĩ nhiên, cảm giác là của cô, còn khuôn mặt thiếu thiện cảm của chị ta thì mới là sự thật mà cô đang phải đối mặt.

Cô biết rõ người phụ nữ này là ai.

Nhưng vài năm rồi, cô chưa chạm mặt một lần.

Nếu có thấy mặt, chỉ là nhìn qua facebook. Đó là vợ của H., người tình cũ của cô.

Chỉ có điều... cô không biết, chị ta đến tìm cô lúc này có việc gì.

Làn da mai má, môi hơi thâm tím, không chút phấn son trang điểm càng khiến chị ta càng thiếu sức sống.

“Dạo này, cô còn gặp anh H. nữa không?”. Chị ta bắt đầu câu chuyện bằng một câu hỏi vô duyên nhất trong kho những câu hỏi mà cô đã nhận được. Cô nhanh chóng suy luận trong đầu, vậy là sau cô, hẳn H. đang còn có người khác mà vợ anh không biết, hoặc vì không biết nhưng vẫn định ninh người tình của chồng mình hiện giờ vẫn là cô. Mọi quan hệ của cô với H. đã chấm dứt từ hơn một năm về trước, cô gần như tuyệt giao với H., ngoại trừ hai, ba lần vô tình nhìn thấy trong một đám đông. Mà thường, có gặp nhau kiểu như thế, cô cũng tìm cách thoái lui hoặc trốn vào một góc để H. không có cơ hội nhìn thấy mình thêm nữa. Bản tính kiêu kỳ trong cô khiến cô khó bình thường xuất hiện trước mặt H. thêm lần nào khác. Bởi vì sao, chỉ mình cô mới hiểu.

Cô mỉm cười nhã nhặn: “Xin lỗi, tôi không thích trả lời những người mất lịch sự như chị”. Quá bất ngờ trước câu trả lời của cô, người phụ nữ nọ lùi lại, một lúc sau mới tiếp tục: “Xin lỗi cô, tôi là vợ anh H. Tôi muốn nói chuyện với cô về chồng tôi”. Vẫn mỉm cười, cô nhẹ nhàng: “Tôi biết. Nhưng tôi không còn chuyện gì với anh H. để nói chuyện với chị. Vì vậy, tôi không thể giúp gì cho chị được”.

Trân, cô biết tên người phụ nữ này là Trân, còn biết chị ta cũng làm trong lĩnh vực của cô, nhưng không ở khía cạnh cô quan tâm nên không từng có dịp gặp mặt. Trước đây, khi mới phong thanh nghe được chuyện của cô với H., Trân từng nhảy dựng lên, gây lộn rồi đánh nhau với H., sau đó còn dọa tự tử. H. vì quá bất lực và bế tắc, chỉ biết khóc khi tâm sự với cô. Sau một vài lần trò chuyện về hiện tại và để H. quyết định nhưng không

có kết quả gì, cô đã chủ động chấm dứt mọi chuyện giữa hai người. Bởi đơn giản, cô muốn phá vỡ sự tham lam trong con người H. mà ít nhiều cô khám phá được.

Cô không nhiều bao dung đến mức có thể tha thứ hết cho H. những gì anh đã đối gạt cô, nhưng ít ra, cô biết, cứ xòe tay để buông một thứ không phải là của mình như vậy thì sẽ nhẹ nhàng hơn là toan tính níu giữ.

Hôn nhân của vợ chồng H. có nhiều bất trắc, nhưng cô không muốn khuyên bảo anh phải làm như nào cho đúng hay cho sai. Anh đã chọn Trân từ mười năm về trước, thì với bản tính của anh, cộng thêm những giúp đỡ của gia đình nhà vợ, chắc chắn anh cũng khó lòng buông bỏ. Dù tính cách Trân thế nào, thì mãi mãi, chị ta vẫn là mẹ của những đứa trẻ, mà với anh, bọn chúng mới là phần quan trọng nhất cuộc đời chứ không phải là cô hay ai khác.

Đây là lần đầu cô đối diện với Trân.

Chị ta thở dài: “Tôi thực sự không biết chuyện cô với chồng tôi đã hết hẳn hay chưa. H. ngày càng khiến tôi chán nản. Anh ta đi từ sáng đến tối, khuya muộn mới về, sáng dậy lại đi sớm. Anh ta viện cớ bận việc cơ quan để về muộn, lắm hôm còn ngủ lại cơ quan. Nhưng vào những ngày lễ tết, bảo cho con đi chơi hoặc về nhà ông bà ngoại thì H. cũng vẫn làm đầy đủ. Tôi luôn có cảm giác anh ta làm mọi việc để đối phó tôi, trình diễn một thứ hạnh phúc giả tạo với mọi người, vì ở vị trí của anh ta, giờ không thể làm khác được...”.

Cô biết, H. giờ cũng đang thuộc hàng VIP của một cơ quan truyền thông lớn, nơi ấy hằng ngày luôn xảy ra hàng chục vụ đấu đá, nói xấu nhau, thậm chí lãnh đạo luôn nhận được thư vu khống, tố cáo, đả kích. H. cũng là đối tượng nằm trong danh sách “cần diệt” của một nhóm người. Chỉ cần chút sơ suất, H. sẽ bị “xử đẹp” một cách không thương tiếc.

Mà H. là người có đầu óc khôn ngoan. Mọi mưu kế “tìm diệt” đối thủ, tuyệt không bao giờ thấy có từ nào thốt ra từ miệng H., mà cứ từ miệng người này chuyển qua tai người khác. Những con tốt đó sẵn sàng trở thành vật thế thân trên con đường thăng quan tiến chức của H. H. cứ ở đó “tọa sơn quan hổ đấu”, ung dung hưởng lợi. Nếu không nghe những lời này do

chính miệng H. nói ra, có năm mơ cô cũng không bao giờ biết được chân tướng sự việc.

Vì vậy, có thể, để có được mọi thứ như ý muốn, H. cũng không ngại ngần diễn màn kịch gia đình hạnh phúc để các đối thủ quan trường không có cơ gì để xoáy vào đời tư của H. được. Và Trân, dù có thể có những góc khuất riêng thì trong đời sống hôn nhân này với H., cũng là một người đáng thương cảm.

“Nhiều lần trong cơn mơ, anh ta thường gọi tên cô. Vùng vẫy, hốt hoảng, H. cầu xin cô đừng từ bỏ anh ấy. Tôi đứng cạnh giường, vừa đau xót, vừa tức giận. Tôi biết H. cần và yêu cô. Nhưng tôi không muốn buông tay như vậy...”. Trân chậm chậm nói, thoáng thở dài.

Cô biết, H. yêu cô là thật. Nhưng cô không chịu nổi thứ tình yêu chiếm hữu và ghen tuông đến cuồng điên như thế. Đôi khi, cô thấy sợ. Và có lẽ, xuất phát từ điều đó mà khi rời xa H., ít nhiều cô không cảm thấy hối tiếc.

Cô đưa tay nhìn đồng hồ, còn ba phút nữa là đến giờ hẹn với V. Ý nghĩ dang nào mình cũng phải nói chuyện thẳng thắn với Trân một lần cho xong khiến cô quyết định gạt bỏ sự khinh khi vốn có. Cô hít một hơi dài trước khi bắt đầu.

“Trước đây chị có nắm được bằng chứng nào về chuyện của tôi và anh H. không, hay chỉ nghe những lời đồn thổi vô căn cứ để rời từ đó đẩy H. vào đường cùng như hồi đó? Tôi vẫn nghĩ rằng, hồi đó, vì lòng ghen, chị có thể gặp tôi một lần rồi chúng ta nói chuyện, biết đâu mọi việc đã trở nên tốt hơn, cho chị hoặc cho H. hơn bây giờ. Chúng tôi đã có một thời gian ở bên nhau, nhưng tôi không có ý định sẽ chiếm lĩnh H. của chị một cách trọn vẹn hoặc vĩnh cửu. Tôi là người không phù hợp với hôn nhân - hoặc chí ít là đến giờ phút này, vẫn chưa có người đàn ông nào khiến tôi thay đổi được ý nghĩ đó, nên tôi không bao giờ có ý nghĩ sẽ chờ H. ly hôn để trở thành chồng mình. Tôi đã cố tạo ra nhiều sự hiểu lầm, nhận lỗi về phía mình để lấy đó làm lý do chấm dứt mối quan hệ ấy...”.

“Nhưng hồi đó chẳng phải ngày nào cô và anh ta cũng ở bên nhau sao? Như vậy không phải chiếm lĩnh thì là gì?” - Trân hấp tấp cắt lời.

“Tôi không có ý định lấy H. làm chồng, không có ý định chiếm H. trọn 24 tiếng mỗi ngày. Tôi không có ý định cướp H. của gia đình chị. Mỗi ngày tôi chỉ gặp anh ta vài tiếng, uống với nhau ly café, cùng ăn một bữa trưa hoặc bữa tối, rồi ai về nhà nấy, việc ai người nấy làm, lương tháng anh ta vẫn mang về đủ cho vợ, thì sao lại gọi là chiếm hữu được? H. có nói với tôi những chuyện khúc mắc của hai người, nhưng tôi không lấy những điều này làm cơ hội ở bên H. nhiều hơn. Với nhiều người, cứ yêu nhau là phải trở thành vợ chồng, canh cánh xem người kia có ai ngoài mình không, lương tháng có đưa đủ không... Với tôi, niềm vui và ý nghĩa cuộc sống hình như không giống số đông, song tôi thấy thoải mái và vui vẻ với sự lựa chọn này của mình, chị hiểu rồi chứ?”

- Cô vẫn từ tốn.

“VẬY... bây giờ cô có biết H. đang có người nào không? Anh ta vẫn chẳng khác gì trước đây cả”. Trân thờ dài nãy nê.

“Rất tiếc khi phải nói với chị rằng, từ lâu tôi không quan tâm đến đời sống của H. nữa rồi. Có điều... cùng là phụ nữ, tôi muốn chia sẻ với chị điều này: Căn nguyên của ngày hôm nay là do mối quan hệ của chị và H. đã thực sự không còn cứu vãn được. Khi không còn tình yêu, vì bất cứ lý do gì mà vẫn phải chung sống, diễn kịch, thì với đàn ông, nó trở thành một sự bất hạnh và bi kịch. H. đang bị đẩy đến tận cùng của cái bi kịch đó, vì anh ấy bế tắc, không biết phải làm cách nào để thỏa mãn được những tham vọng đang chất chứa, toan tính trong đầu anh ấy. H. không còn muốn chung sống với chị, nhưng không muốn sự tan vỡ của cuộc hôn nhân ấy lại trở thành đề tài đàm tiếu của đám đông, mặt khác, anh ấy vẫn muốn dùng hình ảnh gia đình lung linh ấy để “câu điểm” của lãnh đạo, thì chị đành phải tiếp tay giúp cho H. toại nguyện thôi. Còn tình cảm, nếu không có tôi, ắt H. sẽ có người khác, nếu chị muốn tìm hiểu rõ thì hãy nói chuyện thẳng thắn với chồng mình, nếu không chị mãi trôi mình trong cái vòng luẩn quẩn này trở nên u u mê mê thôi Trân ạ. Xin lỗi, tôi phải đi rồi”.

Cô nói nhanh câu cuối, nhìn Trân. Mắt Trân u buồn, da xam xám. Gương mặt Trân lúc nào cũng thấy tối tăm, không cho người khác cảm giác lạc quan chút nào. Cô định hỏi thăm bệnh của Trân nhưng xe của V. đã đến.

Vả lại, biết đâu Trân cũng không muốn chia sẻ với mình những chuyện không vui này thì sao. Cô gật đầu chào Trân rồi quay bước.

V. nhú mày khi nhận ra Trân. Giọng anh có vẻ không vui. “Chị ta làm gì em vậy?”. Cô mỉm cười, đặt nhẹ tay lên tay V. “Không có gì đâu, Trân hỏi dạo này em còn gặp H. không, vì hình như dạo này anh ta lại có cô nào khác”. Nói đến đây cô cười lớn: “Anh thấy không, em đã nói nếu đàn ông có tính đó thì dù có thể thốt yêu đương đến chết cỡ mấy thì chỉ cần khuất bóng thôi là cũng có tình mới thay luôn rồi. Nên anh...”. V. lườm cô: “Nên anh đừng có nói yêu em đến hết đời phải không?”. Dường như giận cô, anh không nói thêm gì nữa mà tập trung vào tay lái. Cô cũng im lặng, khẽ khếp mi lại.

V. chứng kiến mọi chuyện xảy ra giữa cô với H. Từng vết bầm tím trên người cô sau mỗi cơn ghen của H. cô đều kể với V. Khi đó, đơn thuần chỉ là những chia sẻ của hai người bạn. Thậm chí, cô còn biết V. qua H., vì họ là bạn.

Chia tay với H., cũng là thời điểm cô lấy đi của họ một tình bạn. Nhưng cô thanh thản vì biết không phải vì mình mà họ dừng chơi. Đơn giản chỉ là vì V. thấy H. “nguy quân tử” so với cách sống của V. và anh cũng nói rõ điều này cho H. biết để tránh những điều tiếng sau này.

“V. à, hãy cứ như này thôi, và chăm sóc em đến khi nào anh mệt mỏi, được không?”.

Im lặng.

“Em nghĩ rằng, anh có thể đòi hỏi thêm gì ở em sao?”.

Cô khẽ dựa vai V.

“Em chỉ sợ một ngày nào đó anh không bằng lòng với thực tại này, rồi chúng mình mất nhau. Mà em thì... không muốn mất một người đàn ông như anh trong đời mình”.

Cô hé mắt nhìn sang.

Đáy mắt V. thăm thẳm. Hàng mi dài rợp u uẩn. Chỉ có ánh mắt rạng rỡ và khóe miệng kia đang dành cho cô nụ cười.

ĐỂ THUÊ

Hoàng Thanh Hương

Mưa, nhỏ nhỏ thôi nhưng thời tiết cũng bớt nóng nực, nàng ngồi vò đầu rối bù, cơn đau đầu làm nàng không thể nằm yên nghe bản nhạc bình thường nàng thích. Nàng nhắm mắt tưởng tượng. Khuôn mặt anh lo lắng, chén nước trà ấm có chút gừng tươi xắt lát, ánh mắt buồn buồn, bàn tay vụng về xoa ngực nàng, môi áp vào má ấm áp...

Mỗi lần nàng ốm anh lo cuống quýt. Nàng biết thóp anh nên dù chỉ ốm nhẹ nàng cũng vờ bệnh sắp chết để được nhõng nhẽo. Khi yêu người ta rất trẻ con, nàng là kẻ chảnh chệ kiêu kỳ, quen được nuông chiều nâng niu, nàng tự cho mình quyền không ai được làm nàng tổn thương nên nàng chưa bao giờ biết thất tình.

Nàng trôi vào giấc ngủ, chập chờn giữa cơn nóng lạnh và những ác mộng. Ác mộng nào cũng là anh thản nhiên đi, mặc nàng quy khóc phía sau. Chiếc gối ướt mồ hôi và nước mắt trong mơ của nàng. Căn phòng thoảng hương loa kèn dịu ngọt, sự yên tĩnh tuyệt đối, bóng tối tràn vào các căn phòng, nàng muốn bật tất cả các công tắc đèn, tiếng nàng rơi tõm vào không trung, cơ thể như có khối đá khổng lồ đè ụp, những mảnh hơi cuối cùng như sắp đứt lìa... Bóng tối tràn ngập các căn phòng, mùi hương loa kèn dịu dịu, chập chờn khuôn mặt anh và ánh mắt buồn buồn. Nàng bật dậy. Đồng hồ bính boong điểm sáu tiếng. Đầu óc còn mờ ảo cánh cổng nhà anh cao vút, đen kịt.

Đầu tiên chỉ là chuyện dịch vụ, dịch vụ để thuê cho anh đưa con trai để có người thừa kế đồng tài sản của nhà họ Huỳnh. Đầu tiên chỉ là sự bông đùa nơi bàn nhậu cuối tuần của đám đàn bà bỏ chồng khu vực phía tây thành phố mà nàng là khách mời thường xuyên vì "tính nết con nhỏ dễ thương" như mấy mụ hay nói.

M. bảo: "Tao có thằng bạn đại gia, vợ nó đẻ hai lần đều gái, giờ lớn tuổi rồi nó chẳng chịu đẻ thêm.

Lão muốn mượn người để đưa con trai. Nhờ tao kiếm mối mà lần chưa ra. Mấy con sinh viên cao đẳng tin không được". L. cong môi đỏ chót: "Nè, kiếm đâu xa vậy? No, phải là gái dưới 30. Tao 32 thôi mù, trâu già mà khoái gặm cỏ non, rụng răng, xí". K. chột vỗ tay bép bép: "Con nhỏ này". K. ôm má nàng thơm cái chụt, cười re ré, biểu cảm quá khích với phát hiện của mụ.

Bầy đàn bà bỏ chồng nhìn nàng, những đôi lông mi chuốt máccara cong vút sắc lém, những lòng mắt mơ màng vì rượu, những môi son đỏ chót cùng cong lên và đồng loạt những đầu tóc uốn duỗi kiểu cách gật gật. Đến lượt nàng cười ré lên, cười rữ rượi, ho sặc sụa. Phòng bên cạnh gõ gõ vào vách gỗ, nàng ngậy thuận nhìn bầy chị quái đản, những mụ bỏ chồng xinh đẹp và giàu có. Những người đàn bà cô đơn nhất thế gian.

Điện thoại hồng reo, K. bảo: "Tao phải về rồi, đưa thằng Chũm đi học vẽ, lão thầy khó tính lắm, đến trễ 2 phút mà cứ mắng phụ huynh xơi xơi. Thằng Chũm nó ra dáng lắm đấy, may quá giống mình chứ giống thằng cha nó lại khốn nạn đời". K. rữ váy cái xoạt, đi biển ra cửa, mùi nước hoa vương ngậy ngất khắp phòng. M. bảo: "Tao nghiêm túc đấy, nó được lắm, người tốt đấy, chẳng phải loại trường giả học làm sang đâu. Mà suy nghĩ đi rồi ừ hử". Bầy chị ừ ừ, gật gật, thêm vài chai nữa cả bọn chia tay hẹn cuối tuần tới.

Tuần tới nàng vắng, lý do đi khám mắt. Đường về nàng cười rặc rặc một mình. Nàng chưa yêu, ngủ với đàn ông vài lần, những người yêu nàng, thèm nàng như điên, trái tim chẳng run rẩy hồi hộp như tiểu thuyết diễm tình kể lể, một lần xong mặc váy áo lòng buồn xuội, rỗng không nhìn kẻ kia ngủ xấu xí. Bao lâu rồi nàng không ngủ với đàn ông, nàng chẳng nhớ, cũng chẳng thấy cần nhớ.

Công việc, những tụ tập bạn bè ngày nghỉ, những đứa trẻ trại mồ côi Hoa Vàng, du lịch và viết tiểu thuyết âm hồn. Nàng ngồn ngộn sức sống, mắt môi gợi cảm, giọng nói miền Tây rớt ngọt, bao kẻ sẵn đón, nàng lắc đầu, nàng ưa cuộc sống không đôi lứa, tự do với những dự định sở thích. Nàng cười mĩa vào câu "không tình yêu chết nửa tâm hồn" của gã thi sĩ dở

hơi nào đó. Nhiều kẻ lầm nàng đồng tính. Nàng cười ré lên "I am đàn bà thứ thiệt đó".

Thực bụng, nàng thích một thằng Úc lai, nhưng nó không mê nàng, nó mê nhỏ bạn thân, con bé mắt híp, cười có răng khểnh. Chúng vật nhau huỳnh huých trong phòng ngủ chung của hai đứa mỗi khi nàng vắng nhà. Nhiều lần trở về, mở cửa, nàng được xem miễn phí những pha sex thô bạo. Lặng lẽ khoác ba lô, nàng ra khách sạn nằm chờ sáng. Hợp đồng ở chung với nhỏ bạn thân chấm dứt để nó tự do với tình yêu ngoại.

Điện thoại reng, tiếng M. lạnh lạnh: "Tao điện cho lão ấy rồi, tao miêu tả tỉ mỉ mày nhé, lão ấy hẹn gặp, mày ừ nhé". "Chị điên à?". "Ờ thế mày tưởng điên được dễ lắm à?". "Em mà cứ làm như hàng hóa?". "Mày là hàng Việt Nam chất lượng cao. Mày ừ nhé". "Rõ là hâm củ tỏi, không gặp gỡ gì. Em bận vỡ đầu ra đây".

Nàng nằm xõa xuống thảm cười ré lên. Nàng hai mươi tám tuổi, đẻ muộn. Sinh con làm gì nhỉ, cơ thể nở tung tóe, bụng vú nứt rạn, suốt ngày bột, sữa, cháo, bím nước đá khai mù, nàng sẽ như một mù điên. Thời gian đầu làm việc công ty, viết tiểu thuyết âm hồn, tùm tùm với bầy đàn bà bỏ chồng cuối tuần, thăm lũ trẻ mồ côi trại Hoa Vàng và đi du lịch biển vào mùa hè... Nàng đâu có điên.

Hôm đi chùa Bửu Minh nàng khẩn Phật xin ngài độ cho sức khỏe, cha mẹ gia quyến bình an, công việc như ý, xin tích đức hành thiện kiếp này mong khi nhắm mắt được về cõi an lành. Nàng niệm nam mô a di đà Phật chín lần. Cúi lạy chín lần, ngược mắt nhìn Phật lòng nhẹ tênh tênh. Mấy mù bảo tao cầu năm nay có thằng nào tử tế đến rước mày đi. Nàng bảo lấy chồng làm gì, các chị chẳng bỏ hết đấy thôi. Mấy mù bảo đừng so sánh. Lấy chồng như đánh bài, hên bốc được hai cơ, át cơ xui bốc phải ba bích, bốn tép vậ thôi. Mấy mù lại bảo đã là gái thì phải lấy chồng cho nó biết cái mùi xe hoa rượu hồng, vậ chứ cũng vui được mấy năm đầu mà, đời mấy gang mà so đo cho mau già.

Nàng nhăn nhó: "Ôi chao mấy mù này ăn nói như vầy ở cửa thiền mà không sợ tội khẩu". Cả bầy tùm tùm cười, cúi lạy lạy, lúi ra cửa. Sân chùa mênh mang xác hoa sứ trắng, thơm tho hương trầm. Nàng nhủ đời sau này

chân tường gỗ cụt, xuống tóc làm ni cô, mùa mùa tụng niệm là tịnh nhất. Nhưng mà đời nàng từ khi sanh may mắn vui vẻ hoà, toàn quý nhân phù trợ, gặp dữ hóa lành nên giờ này nàng thành thơ đêm đêm viết tiểu thuyết, nghe nhạc clayderman, ngắm hoa hồng vàng và tài khoản đầy lên mỗi tháng từ công việc thiết kế tour cho khách du lịch tây, ta. Để mượn - nàng đâu có bị điên. Nhưng nàng tò mò muốn dòm mặt gã bạn M. Nàng bấm số. Nàng tắt đèn, nhạc clayderman đưa nàng trôi nhanh vào giấc ngủ tự do.

Nhà hàng Đỏ, nàng thích màu đỏ, nàng mạng hỏa, thầy bói bảo nàng nên chọn những gam màu nóng để gặp may mắn trong mọi sự. Nàng tin thầy bói, nàng mê coi bói. Nhưng màu đỏ thì nàng thích từ thời bé tí, chẳng đợi đến khi biết xem bói mới thích. Chăn đỏ, gối đỏ, thảm đỏ, giày đỏ, váy đỏ, xe đỏ... Vào nhà nàng mùa hè nhức mắt và bốc hỏa vì sắc màu chói lọi. Ăn nàng cũng chọn nhà hàng này, gã chủ treo 99 cái đèn lồng đỏ khắp 4 tầng và cổng. Nhìn buổi tối nó giống cung điện nhà Thanh trong phim "Càn Long vi hành".

Màn thầu nhân tôm trộn bắp cải chấm tương đậu phụng, nàng có thể ăn một lúc hết hai mươi cái và sau đó ngồi thở ì ạch 30 phút. Quán cha truyền con nối. Con gái gã mười lăm tuổi đẹp như tiên nga. Nó ngồi quây thu ngân, môi đỏ thắm, cười luôn và luôn tay xếp tiền vào từng học. Người ta đến ăn một phần để ngắm nó, trong đó có cả nàng. Nàng lơ đãng đứng bên quây thu ngân, nàng tiên mười lăm tuổi cười mê hồn: "Cô M. nói cô lên lầu 3 phòng 3 dãy trái". Nàng gõ giày cộc cộc, chúi xuống giữ gấu váy dài sợ vấp. Bực cuối cùng nàng đụng một gã mắt buồn buồn đứng ngay đầu trên cầu thang đang cúi đầu nghe điện thoại. Nàng cười hi, xin lỗi và đi.

Sau này nằm bên nhau, anh bẹo má nàng: "Người đâu mà vô duyên, đâm vào người ta cái sầm mà còn dám cười hi một cái rồi ngoắt váy đi. Nhìn ngộ không chịu được. Lần sau đừng mặc chiếc váy ấy nữa, nguy hiểm". Nàng bảo lúc ấy mặt nàng đẹp không? Anh bảo: "Rất đẹp". "Như thế nào?". "Ngổ ngổ và ma mị". Nàng cười ré lên, úp lên ngực anh, hôn những nụ ngọt ngào nhất thế gian.

Buổi tối lần đầu gặp anh như duyên phận, buổi tối nhà hàng Đỏ nàng vẫn ăn hai mươi chiếc màn thầu nhân tôm trộn bắp cải và ngồi uống trà

gừng thở ì ạch 30 phút, còn anh thì cứ trố mắt nhìn nàng. M. buồn diện thoại ngoài ban công giọng rớt ngọt. Đêm đó về nàng ngủ lơ mơ cùng nhạc clayderman và có giấc mơ đôi mắt buồn buồn, mùi dầu gió, chút hơi ẩm bàn tay lúc tiễn nhau về nơi quây thu ngân.

Hai tuần nàng không ngồi bàn viết. Mười bốn tối nàng diện mười bốn cái váy đỏ đi ngoại ô với anh. Mười bốn tối nàng về nhà vào lúc 11h30' và ngủ li bì. Hai ngày cuối tuần nàng không tụ tập với bầy đàn bà bỏ chồng khu vực phía tây thành phố nhưng vẫn đến thăm lũ trẻ mồ côi trại Hoa Vàng. Anh làm xáo trộn trời gian biểu buổi tối và ngày nghỉ cuối tuần của nàng. M. gọi hỏi: "Ok?". Nàng bảo em robot.com rồi.

L. gọi: "Kể tui tao nghe với nhé. Cảm giác không?". Nàng bảo: "Em đang 37 độ C đấy nhé". K. nhắn tin: "Cuối tuần sau bầu đại gia ra mắt bọn tao đi, không phá hoại đấy". Nàng cười hì hì: "Thách các mụ".

Cuối tuần thứ ba nàng mời anh đến quán bầy đàn bà bỏ chồng tụ tập. Toàn những món giảm béo, anh không thích ăn rau, anh gọi một đĩa thịt chân giò luộc cuốn bánh tráng. Anh bảo anh dân quê thứ thiệt, xứ cá gầy mắm mặn, bánh tráng thay cơm. Nàng bảo ai ở đây chả dân quê thứ thiệt, em chúa ghét cái loại có tí của, có tí chức quyền quên ngay mình nứt từ gốc rạ, quên xuất thân xuất xứ. Mấy mụ gật gù: "Khiếp, hôm nay nói hay thế. Có tình yêu thật khác". Cả bầy cười ầm ĩ, phòng bên cạnh gõ cộc cộc vào vách gỗ.

Cuộc ấy anh say mèm, lần đầu tiên nàng có anh trọn đêm. Nàng không ngủ, vắn to đên, ngồi ngắm anh đến khi chuông báo thức mới lật đật vào nhà tắm. Vừa trang điểm nàng vừa gọi anh, nàng làm rộn ràng cả sớm mai. Sau này mỗi lúc nhớ lại buổi sáng ấy nàng đều khóc, cảm giác xao xuyến đó sao bây giờ nàng mới biết. Nàng đúng là ngốc. Nàng là đàn bà đích thực và nàng gặp được người đàn ông của nàng, trái tim nàng nở hoa khi yêu anh và được anh yêu.

Một đêm - đêm kỉ niệm một năm ngày yêu nhau nàng hỏi: "Em sẽ sinh con cho anh?". Anh ấp đầu nàng vào ngực. Nàng nhào người ghé sát mặt anh: "Sao im lặng? Chẳng phải anh muốn có một bé trai sao?". Anh lại ấp đầu nàng vào ngực. Nàng nghe rõ nhịp tim anh bắn loạn: "Anh sẽ chết

trước em hai mươi năm. Em và con sẽ ra sao?". "Em và con sẽ nhớ anh". "Em còn trẻ, anh qua đời thì lấy chồng, em phải được hưởng mọi hạnh phúc em yêu ạ. Ước gì anh có thể trẻ lại".

Nàng chẳng cãi nữa, nàng nằm nghe nhịp tim anh bất loạn. Bây giờ nàng phát hiện mình thêm có con với anh, thêm vô cùng. Không sợ cháo, sữa, bột bím khai mù, không sợ cơ thể vỡ nở tung tóe, bụng vú rạn xệ nữa. Tháng nào nàng cũng ngong ngóng, nàng tức điên khi thấy đến ngày... Nỗi thất vọng làm nàng phờ phạc và cọc cằn. Anh dịu dàng vỗ về, dịu dàng chăm chút, đôi mắt buồn buồn ngắm nàng âu yếm mỗi khi nàng nói về đứa bé tương lai.

Chiều cuối tuần, máy anh tắt, nàng đợi anh 3 tiếng, lòng như lửa cháy. K. gọi: "Đi tụ tập đi, gã bận việc quan trọng rồi". L. gọi: "Hay lão ớn mày chuồn rồi". M. nhắn tin: "Qua đây ngồi đợi gã, thế nào cũng gọi lại". Nàng chẳng lòng dạ nào mà đến chỗ các mục. Nàng đi vào đi ra, mỗi chân nàng ngồi bấm máy. "Thuê bao quý khách vừa gọi hiện đang ngoài vùng phủ sóng, xin quý khách vui lòng gọi lại sau".

Anh chẳng bao giờ tắt máy, máy điện thoại bàn phòng làm việc anh chuông 10 lần không tín hiệu nghe. Nàng cuống lên. Nếu ớn nàng, muốn chia tay nàng, anh đâu cần phải tắt máy. Hay là mục L. nói đúng. Mục ấy từng trải, mục ấy hiểu đàn ông chân tơ kẽ tóc. Tại hiểu quá giống đực mà mục ghét họ, mà mục đùa bỡn và luôn cảm thấy chán ghét họ. Cái ông béo bây giờ đang yêu mục thế mà mục cứ làm cho người ta khổ sở. Hay là mục nói đúng. Chuông đồng hồ điểm 9 tiếng. Nàng chờ 6 tiếng rồi. Nàng thở dài đánh sượt, kéo khóa váy. Còi bim bim. Taxi dừng trước cổng. Nàng mừng rú, phóng như bay ra cổng, nàng sẽ cắn vào cổ anh cái tội bắt nàng đợi lâu đến thế. Không phải. Tài xế taxi chào nàng lễ phép, chìa mảnh giấy "Sen lên viện P. ngay, anh bị tai nạn, nặng!". Mắt nàng đổ đom đóm, nàng giục taxi chạy nhanh hơn nữa, tài xế lạng lẽ nhấn ga.

Anh phục hồi 70% sức khỏe, trí nhớ bị ảnh hưởng, có lúc anh không nhớ nổi cổng vào nhà mình. Thầy bói bảo năm mươi ba tuổi hạn, anh không chết là may phước ba đời ăn ở phúc hậu. Hai chân rất yếu, anh ngồi xe lăn. Lần nào nàng đến, anh cũng nhìn nàng buồn buồn. Mùi dầu gió

quen thuộc. Nàng áp tay anh lên môi, mắt anh buồn buồn nhìn nàng âu yếm. Nàng hỏi: "Nhận ra em không?". Anh cười nhẹ thì thầm: "Em yêu!" Nàng chảy nước mắt.

Một sáng, nàng mở email. Vợ anh viết: " ...Anh đã nói anh thuê S. để mượn cho dòng họ Huỳnh một thằng con trai. Tôi tin vậy, bao lâu nay trong nhà này quyền quyết định tối cao luôn thuộc về anh. Anh là người đã nói là làm, tôi chẳng còn khả năng sinh nở và cũng chẳng còn làm anh hứng thú chuyện gối chăn. Công việc kinh doanh làm tôi cũng quá mệt mỏi rồi S. à, anh cũng thế. Lòng tôi đầy thù hận khi biết giữa hai người không đơn thuần là hợp đồng để mượn. Anh cấm tôi can thiệp vào quan hệ hai người nếu không sẽ từ mặt.

Tôi yêu anh S. ạ. Tình yêu của người đàn bà chỉ biết có duy nhất chồng từ lúc theo người ta về đến giờ. Thương anh tôi chấp nhận nhường nhịn, sẻ chia, miễn anh ấy vui, mạnh khỏe và không rời bỏ gia đình này. Không ai biết chuyện ba chúng ta, các con luôn nghĩ S. là em gái kết nghĩa của bố như tôi bảo chúng. Từ khi có S., anh ấy yêu thương gia đình hơn, vui khỏe, nhiệt tình sống, anh ấy quan tâm đến tôi, chăm sóc tôi như một sự đền bù ân nghĩa. Tôi cũng mát lòng và im phận mong S. thật lòng thương anh ấy.

Lúc đầu tôi hoài nghi S. hám của nhưng cả năm dài người theo dõi của tôi khẳng định S. là người tử tế, tôi mới tin và mến S. Bây giờ anh ấy tàn tật rồi, vô dụng rồi và S. vẫn chưa có em bé, tôi nghĩ S. không nên phí hoài đời mình nữa, hãy quên anh ấy đi và để anh ấy cho tôi được trọn vẹn chăm sóc. Đến lúc này rồi S. ơi, tôi chẳng muốn sẻ chia anh ấy thêm lần nữa. Cùng phận đàn bà, S. hiểu lòng tôi không? Hãy quên anh ấy, hãy trả tôi người của tôi. Cửa nhà tôi từ hôm nay sẽ đóng chặt không đón S. đâu. Đừng đến tìm chúng tôi. Mong S. hiểu và xử sự đúng. Tôi cầu Phật cho S. vượt qua mọi chông gai cuộc đời và tìm được duyên mới...".

Nàng gục đầu vào thành ghế khóc tu tu. Đêm ấy, nàng ngồi xem đi xem lại những bức ảnh chụp chung của nàng và anh đến sáng.

HAI NGƯỜI ĐÀN BÀ

Cần Vân Khánh

7 giờ, tôi đã có mặt ở sân bay dù 10 giờ chuyển bay đi Phú Quốc mới khởi hành, vì tôi chẳng biết làm gì cho hết thời giờ vào buổi sáng. Không lẽ lại tiếp tục ngồi uống cà phê một mình. Bạn bè ở Sài Gòn cũng nhiều nhưng tôi ngại ngần không muốn gọi cho ai. Tôi đang trong giai đoạn buồn bã nhất của cuộc đời, có thể coi như vậy hay còn nỗi buồn nào lớn hơn nữa đang đón đợi tôi. Cuộc đời thật chẳng ai biết trước điều gì sẽ xảy ra. Thôi thì bớt âu lo mà tìm kiếm niềm vui cho một chuyến đi xa.

Kéo va li đi dạo một vòng rồi cũng đến giờ làm thủ tục. Phòng chờ rộng rãi với rất nhiều quầy bán đồ lưu niệm trang hoàng, tôi đi tới đi lui tính chọn cho mẹ một chiếc vòng đeo tay rồi thôi, sợ mẹ sẽ hỏi tôi đi đâu mà mua quà. Tôi không muốn mẹ phải lo âu thêm cho tôi nữa.

Ngồi đối diện với tôi là một người phụ nữ bé nhỏ mặc chiếc áo khoác màu xanh rêu đang ngồi đọc một cuốn sách dày cộp. Tôi đoán là tiểu thuyết, lòng thầm tiếc vì vội vã tôi không kịp mang theo vài cuốn sách để đọc, chứ ra đảo đâu thế chỉ ngồi mà ngắm biển. Khi tôi chỉ có một mình.

Tôi đã hoàn toàn trở thành một người đàn bà độc thân. Trên mỗi chuyến đi xa, sẽ không còn ai song hành bên tôi nữa, sẽ không còn người đàn ông đi bên cạnh xách va li giúp tôi, mua cho tôi chai nước khi tôi khát hay đơn giản là ngồi kể bên nói những lời vu vơ. Thời khắc cầm bút ký vào đơn ly hôn tôi quyết liệt bao nhiêu thì giờ đây, tôi thấy mình yếu đuối bấy nhiêu, nhất là vào mỗi sáng thức dậy, nhìn sang bên trái thấy chỉ còn chăn gối lạnh lùng chứ không còn hơi ấm quen thuộc mà tôi vẫn vùi đầu vào tìm sự vỗ về an ủi nữa. Cảm giác rã rời, bất an bám riết từng ngày nhưng tôi không thể quay đầu trở lại.

Lòng kiêu hãnh đã chiến thắng tình yêu mà tôi coi là báu vật của cuộc đời tôi. Hay tôi thiếu bao dung và kiên nhẫn đến nỗi không giữ lại nỗi một tình yêu đã đi theo tôi suốt thời con gái.

Mỗi người đều có những lý do khác nhau để ra đi, cho dù sau đó lại trở về chốn cũ. Với chuyến đi này, tôi như con chim trúng đạn tìm nơi ẩn náu để tự xoa dịu vết thương. Người phụ nữ đối diện tôi bắt đầu tỏ ra sốt ruột, chị cất cuốn sách vào ba lô và ngược lên nhìn tôi: "Em làm ơn xem giùm chị mấy giờ?" Lúc này tôi mới nhận ra giọng nói miền Nam rất dịu dàng của chị. Tôi mỉm cười: "Sắp đến giờ bay rồi chị à!"

Thật không ngờ, số ghế của tôi lại sát với số ghế của chị. Chị ngả đầu xuống ghế rất thư thái, trên gương mặt đã có một vài nếp nhăn đọng nơi khóe mắt nhưng tuyệt nhiên tôi không thấy sự mỏi mệt lảng trong đó. Vậy mà ngay từ giây phút đầu tiên nhìn thấy chị, tôi đã dấy lên chút thương cảm, dù bản thân tôi cũng đâu hơn gì. Nhưng "đàn ông đi biển có đôi, đàn bà đi biển mồ côi một mình". Tôi không tin rằng người đàn bà nào đó trên thế giới này đơn độc trong một chuyến đi chơi xa lại có được hạnh phúc viên mãn. Vì hơi ấm gia đình với những người thân yêu sẽ đủ sức níu đôi chân họ lại. Hoặc nếu có, thì hẳn người đàn bà ấy coi cô đơn và tự do là niềm hạnh phúc. Nhưng trên thế gian này có mấy người đàn bà như thế?

"Em đi du lịch hả?" Người phụ nữ bắt đầu câu chuyện. "Dạ không, em đi thăm bà con". Tôi nói dối vì sợ phải thanh minh. Chị bảo: "Năm nào chị cũng phải bay ra đây ít nhất là một lần" "Phú Quốc đẹp lắm hả chị? Đây là lần đầu tiên em đi..." Chị cười rất tươi, mắt mơ màng: "Rất đẹp trong con mắt của chị, chị có mua một mảnh đất ở đây, tính sau này con cái trưởng thành, về già chị về đây xây nhà sống!" Câu chuyện bắt đầu rôm rả hơn mà phần lớn là chị kể cho tôi nghe về những chuyến đi, những cuốn sách chị đọc, những con người chị gặp một cách rất vô tư, mộc mạc và hồn hậu. Tôi nhận ra mình đã hoàn toàn lầm tưởng về người phụ nữ này.

Máy bay hạ cánh, chị hỏi tôi: "Em về nhà bà con hả?" "Dạ không!" Tôi luống cuống trả lời: "Em đang tính thuê một căn phòng nào đó...". Chị nắm tay tôi:

"Nếu không ngại thì em đi theo chị nha, bảo đảm em sẽ thích mê đó". Tôi gật đầu, tôi đã từng là người đầy nghi ngại, nhưng càng nghi ngại tôi lại càng bị dối lừa. Vậy thì mất công phải nghi ngại làm gì?

Chị gọi taxi đưa tôi đến một khu resort sang trọng nằm ẩn bên trong những vườn cây xanh mát. Lối đi vào rải sỏi sạch sẽ, những rặng dừa nghiêng mình phủ bóng trên thảm cỏ mịn màng. Căn phòng đầy đủ tiện nghi, có hai giường rộng rãi vừa nằm ngủ vừa có thể nhìn ra biển xanh ngăn ngắt trước mặt. "Em có hài lòng không?" Tôi reo lên: "Trên cả sự mong đợi của em chị ơi!". Chị vào nhà tắm một lúc, trở ra với chiếc váy ngủ màu hồng nhạt đầy quyến rũ. Mùi nước hoa thoang thoảng rất dễ chịu. Giờ tôi mới thấy làn da trắng ngần và khuôn ngực còn săn chắc và nở nang của chị. "Chị à, tuổi ngoài bốn mươi không biết em có được như chị không nữa?" "Đó là vì chị chăm tập yoga đó em! Ở tuổi này, phụ nữ nên tự biết chăm sóc cho sức khỏe và tinh thần của mình". Tuyệt nhiên trong những câu chuyện của chúng tôi, tôi không thấy chị nhắc đến bóng dáng người đàn ông nào. Tôi cũng tế nhị không dám hỏi. Hai chị em ngủ một giấc say mềm cho đỡ mệt. Buổi tối, chị rủ tôi đi chơi chợ đêm, dạo tới dạo lui tôi mua vài đồ lưu niệm cho chị khiến chị rất vui. Đồ hải sản ở đây tươi ngon, người dân thân thiện và dễ mến khiến tôi tạm quên hết muộn phiền.

Theo kế hoạch ngày hôm sau, chúng tôi sẽ đi tắm biển nên hai chị em về ngủ sớm sau khi đã chén no bụng. Nhưng nào có ngủ được ngay, chị đọc nốt cuốn tiểu thuyết còn dang dở, còn tôi quay mặt ra cửa sổ. Phía xa đó là đại dương mênh mông sóng vỗ, còn tôi nằm đây, bé nhỏ và lạc lõng. Tuần trăng mật của chúng tôi cũng là ở biển, chắc suốt cuộc đời này tôi sẽ không bao giờ trở lại Nha Trang nữa. Thành phố tôi yêu đến điên dại vì chưa từng biết bao kỷ niệm tuyệt vời của tôi, nhưng nó đã chết theo ký ức của cuộc đời tôi và vĩnh viễn không bao giờ sống lại. Vì người đàn ông ấy đã đánh mất tôi cùng quá khứ đẹp đẽ, hoặc tôi đã tự mình đánh mất.

"Em ngủ chưa vậy?" Chị vừa lật sách sột soạt vừa quay qua tôi. "Chưa đâu chị, chắc lạ nhà đó chị!" "Ngoài Bắc giờ lạnh lắm hả em?" "Vâng chị, giờ là mùa đông mà!" "Em tính khi nào qua thăm bà con?"

"Chị ơi, em xin lỗi, em không có ai ở đây cả, em đi chơi một mình đó chị!". "Ồ vậy hả?" "Vợ chồng em mới li dị, anh ấy đã có người đàn bà khác. Em rất tuyệt vọng, em muốn đi đâu đó cho khuây khỏa". Tôi nghẹn lại. Điều gì đó từ phía chị, một sự dụi dằng khó gọi tên khiến tôi đặt trọn

niềm tin và kể hết cho chị nghe về những nỗi đau tôi đã trải qua. "Em có ân hận khi không tha thứ cho chồng em hay không?" "Em không biết nữa, em cảm thù sự phản bội. Nếu em tha thứ, có thể anh ấy sẽ quay về với em, nhưng cái gì đã vỡ là vỡ rồi, làm sao gắn lại được hả chị?" "Được chứ em, với đàn ông, họ có giai đoạn mà. Rất nhiều người đàn ông đi mãi chồn chân rồi nhận ra không đâu bằng mái ấm gia đình. Chị có đọc ở đâu đó nói rằng, nếu người chồng là con tàu thì người vợ sẽ là bến đỗ cuối cùng, còn nhân tình chỉ là những sân ga bên đường". "Vậy, gia đình của chị có hạnh phúc không?". "Chị chưa may mắn gặp được người đàn ông biết lo lắng cho mình, dù họ rất say mê chị. Chị đủ sức để lo cho mình miếng ăn ngon, tấm áo đẹp, nhưng chị cần một lời an ủi khi chị vấp ngã, chị cần một thìa cháo khi ốm đau, nhưng cái chị nhận lại chỉ là sự vô tâm.

Có lẽ vì chị hiền quá, chị luôn nhận thua thiệt về mình và chỉ biết đem điều tốt lành cho người khác. Vậy nên chị chưa bao giờ có điểm phúc được mặc áo cưới. Nhưng chị đã có hai đứa con với hai người đàn ông khác nhau. Em có tin không? Chị không hận thù ai cả, ít nhất họ cũng cho chị được làm mẹ của những đứa con xinh đẹp và ngoan ngoãn."

Tôi sững sốt khi nghe chị nói bằng một giọng đều đều, thản nhiên. Tuyệt nhiên tôi không cảm nhận một chút cay đắng ngậm ngùi nào trong sâu thẳm tâm hồn từ người phụ nữ này. "Em biết không? Hạnh phúc hay bất hạnh, phần lớn là do mình cảm nhận. Trên đời này chẳng có gì hoàn hảo, chị luôn bằng lòng với những gì mình có". "Vậy chị vẫn kiếm tìm tình yêu chứ?" "Dĩ nhiên rồi". Chị cười giòn tan. Đàn bà tụi mình thiếu đàn ông làm sao được, chị yêu sự mạnh mẽ của họ. Dù sự mạnh mẽ ấy đôi khi đã làm chị tổn thương biết bao nhiêu."

Đêm đó tôi đã ngủ rất ngon bên cạnh người bạn đồng hành mới quen, khi chưa kịp lau khô những giọt nước mắt yếu đuối trên má mình. Giá như tôi gặp chị sớm hơn, có lẽ, tôi đã bỏ qua những lầm lỗi của chồng mình, tôi sẽ bớt đi giày vò và ám ảnh cái cảm giác bờ môi kia, vòng tay vững chãi kia từng đụng chạm ôm ấp da thịt người con gái khác. Tôi sẽ một lần mở rộng vòng tay bao dung cho sự sa ngã của anh, nó không còn là trái pháo

nỗ tung khiến cõi lòng tôi vỡ vụn. Nhưng tất cả đã an bài, tôi đã đẩy anh vào chân tường cuối cùng và người đàn ông ấy đã tìm nơi trú ẩn khác.

Ba ngày ở Phú Quốc, tôi và chị cùng đi tắm biển, dạo phố và phóng xe máy xuyên đảo. Con đường xuyên đảo vắng người, rộn ngợp một cảm giác mênh mang khó tả, một thế giới khác biệt hoàn toàn với không khí xô bồ, chật chội và ồn ã ở đô thị. Phú Quốc vẫn còn hoang sơ nhưng khiến tôi mê đắm, cũng như chị làm cho tôi gần bó biết bao nhiêu. Ngày cuối cùng ở lại Phú Quốc, tôi mời chị đi ăn tối ở nhà hàng Leo, hai chị em nhâm nhi rượu vang với món gà nướng kiểu Pháp thơm ngậy bơ và mật ong. Chị nói với tôi: "Em đừng dẫn vật mình nữa, em là một cô gái tốt bụng, chị tin rằng cánh cửa này đóng lại, sẽ có cánh cửa khác mở ra. Hãy mỉm cười với cuộc sống, rồi cuộc sống sẽ mỉm cười. Có thể, cả cuộc đời này chị và em vẫn kiếm tìm người đàn ông đích thực cho riêng mình. Nhưng nếu chưa tìm được, chúng ta vẫn phải sống thật tốt em nhé!" Tôi gật đầu chạm ly với chị, tôi không tin rằng, nỗi khổ đau trong lòng tôi lại được xoa dịu trong một khoảng thời gian ngắn ngủi đến thế.

Kết thúc kỳ nghỉ, chúng tôi tạm biệt nhau ở sân bay Tân Sơn Nhất vì tôi đã đặt sẵn vé ra Bắc vào buổi chiều. Chị nói với tôi, chị sẽ thu xếp ra Bắc chơi cho biết mùi vị Tết Hà Nội thế nào, chị muốn thưởng thức dưa hành, bánh chưng và được mặc áo ấm trong tiết trời giá rét. Chị bắt tôi hứa phải đưa chị đi chơi chợ hoa ngày tết và chào đón giờ phút giao thừa." "Năm mới sắp đến rồi, chị em mình phải vui, nhất định phải vui, em nhé!" Tôi ôm chặt lấy chị như ôm một người thân yêu từ rất lâu mới gặp lại, và cảm nhận đôi môi chị đang run lên cũng như vị mặn từ mồ hôi, hay từ những giọt nước mắt của chị đang thấm dần nơi cổ áo, từ người phụ nữ không yếu đuối tôi được gặp trong đời.

NGƯỜI ĐÀN BÀ CHÍN NGÓN

Lý A Kiều

Pài Châu đeo gùi đựng chiếc áo bông cũ kỹ, tay chống cây gậy cầm cúi ngược dốc đi tìm bố, ông ấy theo đám nấu gù hương lên núi Lùng đã mấy tháng chưa về. Cơn gió đầu đông luồn qua những nhánh lau tạt vào thổi tung mái tóc rối, tiếng hoăng kêu hoang, gà rừng động tổ tao tác, bước chân trẻ thơ giật thon thót. Toan chạy quay lại mấy lần nhưng tiếng mẹ dặn thúc giục nó bước tiếp: "Nếu không đưa được áo cho pa thì đừng có về nhà!".

Khu nấu gù hương xa hút hắt cuối cùng cũng hiện ra trước mắt. Một thằng bé nhảy chồm chồm ra chặn giữa đường, trợn mắt nạt nộ. Pài Châu sợ tím mặt. Thằng bé bắt nó đặt gùi xuống, lục tung lên và dùng cây gậy đập mấy lần vào chiếc áo bông nhàu nhĩ, bụi bặm.

- Không có gì à? Thế thì rút ra!

Pài Châu nghĩ ngợi một lát rồi lôi năm cốm nhỏ xíu giấu trong cặp váy ra đưa cho thằng bé. Thằng bé bĩu môi, "Hứ, nguội thế ai mà thèm ăn", nó nghĩ vậy nhưng tay vẫn giật lấy năm cốm, lột lá chuối ra và cắn một miếng. Những hạt cốm dẻo queo dính dính hai bên mép. Mắt thằng bé trợn lên, miệng cắn lấy cắn để năm cốm chẳng cần nhai mà nuốt ừng ực, một tay hất hất ra hiệu cho con bé đi vào trong.

Con bé lom khom, dịch từng bước nhỏ ra đằng sau lán bạt, chỗ nhiều tiếng ồn phát ra.

- Đen như chó!

Nước lào xào xối ra ngoài theo lỗ thủng trên tấm bạt khiến con bé co rúm người lại. Bỗng một tiếng nổ chát chúa phóng lên mái nhà làm nó giật nảy mình ngã bổ chửng về phía sau, mùi khét nồng nặc. Con bé sợ hãi nhưng vẫn lấy hết can đảm bò dậy, ngó vào bên trong. Người đàn ông có bộ râu quai nón lờm chờm khắp mặt, tay cầm khẩu súng đứng gác một chân lên chiếc ghế chữ K, khẽ nhếch mép nhưng không phải cười. Dưới đất trải

mấy mảnh chiếu rách hơn chục người ngồi đó mặt đại ra sau tiếng súng. Người có khuôn mặt dữ tợn đưa mũi ủng cạ cạ vào cằm người đàn ông nhỏ thó, nâng khuôn mặt sứt sẹo lên.

- Mà chơi bao nhiêu ván mà vẫn thua
- Cho tao gỡ thêm một lần nữa.
- Cái dái khô còn sắp không gỡ được nữa còn đòi...!

Hồ lý bĩu môi, ấn mũi giày hất người này ngã về phía sau, rút con dao phay sáng loáng ném xuống đất, quay sang mấy thằng choai choai đứng chực bên cạnh.

- Lấy một ngón tay gửi về cho vợ nó! Bảo còn muốn thì bán trâu đi mang tiền lên chuộc cái ấy của nó về.

Bọn chúng vâng dạ rồi rít, xúm vào giữ chặt con bạc. Một thằng vít cánh tay nổi gân xanh lét của người này kê lên một thanh gỗ. Chúng hơi run nhưng trước mặt anh Hồ lý không đứa nào dám không tỏ vẻ thành thạo những động tác này.

Người đàn ông nhỏ thó cúi gằm đầu, cắn răng chuẩn bị cho nhát đao ngón đã từng chứng kiến một vài lần. Ngón tay trở đã kê vào khúc gỗ tròn đặt dưới đất. Thằng Cò vung dao toan chém xuống thì có tiếng trẻ con hét lên, con bé dùng hết sức xé toang tấm bạt lao vào chỗ pa nó.

- Pa tau đấy! Bỏ pa tau ra! - Con bé ngồi thụp xuống, xòe bàn tay bé nhỏ úp lên bàn tay gân guốc của pa nó.

- Pài Châu, mà vào đây làm gì?

- Mẹ bảo pa về nhà ngay. - Con bé mặt tái mét. Hồ lý trợn mắt.

- Sao lại có đứa bé ở đây? Lôi nó ra ngoài kia, không chặt đi, nhanh lên!

Pa nó nhìn bàn tay bé xíu, đen đúa nhựa cây rừng đang run rẩy úp trên tay mình, "nếu chặt ngón của mình thì còn ai làm ăn, hay lấy tay nó, mẹ nó khắc mang tiền lên nhanh hơn", ý nghĩ khủng khiếp vừa trôi qua đầu, ông ta giành lấy con dao trong tay thằng Cò trước sự kinh ngạc của những người vây chung quanh, không chút do dự, ông nhắm mắt chém xuống. "Bập", con bé hét lên, nhìn xuống ngón tay vừa lìa ra, mắt nó trợn ngược, ú a ú ở.

Phòom Hồ chưa hết kinh ngạc trước hành động của con bạc thì vang lên tiếng bước chân chạy rình rịch chung quanh lán, tiếng chó sủa óc ách tiến sát gần liếp bạt khiến ai nấy mặt tái mét, loạn xạ ngạu lên.

Phòom Thắng, thắng bé canh cửa vừa thờ hồn hển vừa ngả dúi dụi vào bên trong khiến Phòom Hồ luống cuống chạy lại đỡ lấy nó.

- Thắng, sao vậy con?

- Cháy... cháy... lò! - Thắng bé lắp bắp câu ám hiệu rồi ngã vật xuống.

Hồ lý buồng thông cánh tay, mắt trợn ngược không phải để biểu lộ sự sợ hãi mà là chưa hết ngạc nhiên vì hàng loạt việc đến quá nhanh. Đám con bạc mặt cắt không còn hạt máu, chen nhau xé bạt tháo chạy. Một bàn chân thô sần sùi vô tình giẫm lên tay con bé làm nó choàng tỉnh, hình ảnh đầu tiên găm vào đầu là pa nó đang cố xô đẩy, chen những người phía trước để thoát thân, chỉ còn một mình Hồ lý đứng chết lạng giữa nhà. Ông ta đeo khẩu súng lên vai và cúi xuống tát mấy cái vào mặt thắng bé.

- Thắng, Thắng! Mẹ mày, đồ ăn hại!

Hồ lý nhổ bãi nước bọt lấy lại bình tĩnh, xốc nách thắng bé toan chạy ra phía sau lán, chợt một bàn tay nhỏ, yếu ớt bám vào chân khiến ông giật thót mình cúi xuống, hóa ra là con bé vừa bị chính bố nó xử một ngón tay. Trùm bạc sừng sỏ, khét tiếng vùng núi Lùng bỗng thoáng bối rối, ngạp ngừng giây lát. Ông ta cúi xuống đón lấy bàn tay con bé, tay kia cặp nách thắng nhỏ chưa tỉnh lao ra khỏi lán. Tiếng người vây bắt, tiếng chó huyên não cánh rùng. Hồ lý ôm hai đứa trẻ lê lét ra đến sau lán. Những khẩu súng an ninh đang chĩa tua tủa về phía mình, Hồ lý gằm gừ mặc cả:

- Muốn hai đứa trẻ này sống thì để tao chạy! Vòng tròn súng từ từ hạ xuống, giãn ra hai bên.

Phòom Hồ liếc nhanh chung quanh, nhìn thấy con ngựa vẫn dùng để thờ hàng hăng ngày buộc bên góc lán. Ông ta cời dây cương, xốc con bé lên trước rồi cặp nách thắng nhỏ bị ngắt nhảy lên phía sau yên.

- Ngồi vững nhé!

Phòom Hồ hét vào tai con bé, một tay ghì dây cương, tay kia giữ chặt thắng nhỏ phía sau, hai gót chân thúc mạnh vào nạng sườn của con ngựa. Ngựa hí vang, dậm dậm chân rồi phi như bay về phía sườn đồi thoai thoải,

thoáng chốc chỉ còn nhìn thấy vạt áo bành tô của chùm bạc núi Lùng bay lất phất.

*

* *

Nửa khuya, Phòm Hồ mới dám mò vào nhà mẹ vợ thứ. Nghe tiếng gọi cửa dồn dập của con rể, người mẹ vợ được Hồ lý biệt danh là Bà già lọ mọ đi ra, vừa mở cửa vừa chửi bằng giọng lơ lớ.

- Quân khốn nạn! Ăn năm mà nửng mỡ nại về hành tao.

- Bà nhanh cái tay lên! - Hồ lý một tay cắp thẳng bé, một tay dắt con nhỏ, gằm ghè.

- Ối giời ơi nại bị nàm sao?

Bà già tru tréo lên khi nhìn thấy đứa cháu ngoại duy nhất bất động trong tay của bố nó. Bà hoảng hốt đỡ thẳng bé nằm xuống chiếc phản kê giữa nhà, vừa lu loa vừa lật đật chạy khắp nhà lục tung mọi thứ để tìm, cuối cùng mới chợt nhớ ra lọ dầu cao để ở ngay đầu giường.

Con bé nép vào sát góc tường khẽ khép đôi mắt mệt mỏi lại. Đêm khùng khiếp trôi qua. Phòm Hồ bưng chậu nước nóng pha mấy hạt muối đến bên giường, lúc này con bé vẫn còn đang mê mệt. Ông nâng bàn tay nhỏ cuốn bọc giẻ lên khẽ cởi nút và thấm nước muối, dờ dãn từng vòng cuốn ra, máu khô đông cứng thành tảng. Phòm Hồ lặng nhìn bàn tay nhỏ tím tái khuyết một ngón, miếng giẻ dính bết vào xương. Khuôn mặt bặm trợn của ông thoáng co lại, không thể giật miếng giẻ, ông thấm từng giọt nước muối vào, tỉ mỉ bóc nó ra khỏi vết thương rồi ném xuống nền nhà, dùng một thứ bột màu đen đã tán mịn rắc lên vết chém, sau đó lấy miếng giẻ sạch băng và thắt nút lại.

Trốn ở nhà mẹ vợ hai ngày mà vẫn chưa thấy động tĩnh. Phòm Hồ ngao ngán bưng bát lên, nhìn mâm cơm đạm bạc chồng chơ đĩa rau lang luộc chấm nước muối xanh lét.

- Bà cho người hay lợn ăn?

- Chúng mày không ăn thì biến!

Phòm Hồ buông bát, rút trong túi ra một cọc tiền đập "rầm" xuống mâm.

- Tiền này bà để mà nuôi thằng Thắng.

Bà già ngẩn người nhìn cọc tiền, nhìn sang đứa cháu ngoại khẽ gật gật đầu đồng ý, nhưng lại ái ngại liếc sang con bé.

- Anh mang đi theo à?

- Cái thân tôi còn không xong, mang vác gì.

- O, thế định vứt nó đi à?

- Bà cho nó ăn vài bữa, có chết được không?

- Nhà này không thừa cơm.

- Thằng bố nó nợ tôi hai con trâu, tôi khắc nhắn vợ chồng nó lên chuộc con bé. Trâu đấy coi như là của bà.

- Thế mà tôi cứ tưởng nà con rơi con vãi của anh cơ đấy!

Bà già nói với Phòm Hồ rồi quay sang nhìn con bé đang cầm củi gãy cơm, mắt nheo lại.

- Vừa điếc mà nại có giá bằng hai con trâu cơ đấy.

Ở đây với bà, chờ bố mày mang trâu lên bà cho về.

Con bé vẫn lằm lỳ gãy cơm. Phòm Hồ đứng dậy khoác áo bành tô đi ra ngoài, nhảy lên yên ngựa, toan quất roi thì con bé buông đũa chạy theo với lấy bàn chân lơ lửng của ông khóc òa lên.

- Ông ơi, cho cháu về!

- Bỏ tay ra.

Phòm Hồ giận dữ hất mạnh chân, con bé ngã dãn mông xuống đất. Thoáng chút lưỡng lự, ông ta nhảy xuống đỡ nó ngồi dậy.

- Nín đi, không khóc nữa!

- Cháu... sợ...

- Sợ, sợ cái gì?

- Cháu... sợ người!

Phòm Hồ hất tay con bé ra khỏi vạt áo, nhảy lên yên thúc ngựa phi như bay ra đường.

Ngày nào Bà già cũng ra vào căn nhà căn nhẵn, ngóng mãi mà không có ai đem trâu lên chuộc con bé về, lúc lúc lại đem cọc tiền con rế đưa ra đếm. Buổi trưa có hai người lạ đến báo cho bà biết Hồ lý đã bị bắt và nhắn bà muốn đòi trâu thì đưa con bé về bản Giáng đổi cho bố mẹ nó. Bà già

đành phải rút mấy tờ cũ nhất trong cọc tiền con rế đưa dặt vào cặp quần. Hai đứa trẻ theo bà ngược miền núi, lên bản Giáng.

Nhà không có trâu, không có gì đáng giá ngoài một người đàn ông ngồi thu lu trong góc chiếc cũi đóng bằng gỗ, đôi mắt trắng bệch ngóng ra ngoài. Mẹ con bé ít nói, nét thanh tú, sắc lẹm một thời còn phảng phất trên gương mặt điểm chút tàn hương của người đàn bà đã hai con, đôi mắt gườm gườm đầy tức giận nhìn chòng ngòi trong cũi, rồi lạnh lùng dặn con bé.

- Ở với người ta đến khi nào có trâu tao đón về.

Bà già không lấy được trâu nên đành lóc cóc dắt hai đứa cháu đi, con bé cúi gằm mặt, trong đầu nó réo rắt gọi mẹ chạy theo kéo lại nhưng mẹ đã ẵm đứa em bước vào trong nhà, nó muốn pa tháo cũi chạy ra quất vài roi vào mông bắt nó quay về nhưng những thanh gỗ đã được mộng lại chắc chắn như một nhà tù nhỏ khép chặt lại trước mặt người bố tội lỗi.

Phòm Hồ bị xử lưu động làm gương cho dân trong vùng. Bà già dắt hai đứa cháu xuống xem. Bản án hai mươi bảy năm xứng đáng với loạt tội danh của

y. Mấy tháng sau chân trái của Phòm Thằng bị bại hẳn, chỉ đi lại quanh quần trong nhà. Hết tiền, Bà già dắt con bé lên nhà bố mẹ để đòi trâu nhưng vẫn chưa có nên lại đưa đến trại giam thăm con rế, việc quan trọng là hỏi ông ta xem còn cất giấu tiền ở đâu không.

Phòm Hồ nhìn trân trân vào gương mặt xinh xắn của con bé.

- Sao chưa về nhà? Bà già chen ngang.

- Thằng bố bị tù trong cũi, con mẹ khất đến khi có trâu thì nên chuộc.

Con bé ngược đôi mắt long lanh nhìn Phòm Hồ. Ông ta khẽ chau mày với nó nhưng lại nói với mẹ vợ.

- Từ nay nó là con của tôi, bà về đổi giấy khai sinh cho nó, tên là Phòm Thanh Châu!

Thanh Châu được khai sinh lại trong ngôi nhà của Bà già, cuộc sống cô gái hai bảy tuổi quanh quần bên máy xay đậu ngoài trái nhà, nồi nước chua trong gian bếp, dài nhất là con đường xuống trại giam thăm bố nuôi hằng tháng.

Thằng què bị liệt một chân nhưng cũng không được yên ổn với đàn con các bà vợ khác của Phò Hồ, cứ dăm bữa nửa tháng họ lại kéo nhau xuống nọc thằng em cùng bố khác mẹ ra đánh và tra khảo, thời gian này họ làm ăn thua lỗ, nợ nần chồng chéo nên nhớ đến ông bố đang tù tội. Chẳng là họ quả quyết ông đã cất giấu rất nhiều vàng trong những năm đi làm ăn mà chưa chia cho một đứa con nào, thời gian đó Thằng còn nhỏ nên được đi theo làm chân giữ cửa lán gù hương, thế nên chắc chắn hẳn biết vàng giấu ở đâu. Tra khảo sông chén, Phò Hùng túm cổ áo Thằng táng một nắm đấm vào giữa mặt làm hẳn ngã dúi dụi xuống giữa sân.

- Mà què thì làm được cái gì, giữ vàng để chôn bố mà à?

Phò Thằng đưa tay quệt ngang vệt máu trên mép. Bà già lật đật chạy ra chạy vào lu loa nhưng không dám can. Thanh Châu đứng im lặng chẳng tỏ thái độ gì với đám đó, cho đến khi Phò Hùng tra khảo Thằng không được quay ra chỉ tay vào mặt cô.

- Con chín ngón! Chúng mày bảo nhau nói cho tao biết thằng tù để vàng ở đâu.

- Sao các anh không đến trại mà hỏi ông ấy? - Cô vặc lại.

- Mà dám láo với bọn tao à!

- Tôi nhìn các người mấy năm rồi nhé, các người cút khỏi đây, cút! - Thanh Châu chỉ vào mặt hết lượt những người con của Phò Hồ hất tay ra công.

Đám con của Phò Hồ cũng thấy ngao ngán, lục tục kéo nhau ra về. Bà già chạy đến đỡ cháu ngoại đứng dậy, chửi đồng theo sau.

- Quân khốn nạn, quân chết cha chết mẹ, không ai dạy chúng mày à?

Thanh Châu bật công tắc điện, căn nhà gỗ rung lên bởi âm thanh rù rù của chiếc máy xay đậu chạy không. Thằng nhảy lò cò vào trong nhà, lên giường trùm chăn kín đầu đánh một giấc cho đến tận nửa khuya mới tỉnh dậy, bụng đói cồn cào, hẳn mò xuống bếp lục ăn. Thanh Châu vẫn đang canh mẻ đậu để Bà già mang ra chợ bán vào sáng mai. Thằng vừa ăn vừa lã chã nước mắt.

- Tao hận cái lão tù ấy, làm con của lão nhục, nhục lắm.

- Anh nói ngu thế, ông Hùng, ông Hoàng, cả ông Hải nữa, họ cũng là con của bố, họ vẫn lành lặn và vô tư sống đó thôi, em với anh thậm chí còn không được công nhận là anh em của họ, sao anh phải nhục thay họ chứ?

Thanh Châu cho củi vào bếp, câu nói hiểm hoi của cô khiến Thăng đang nhai cơm bỗng ngừng bật lại, hắn vô tình bắt gặp cái thuần khiết muộn màng thoáng qua trên khuôn mặt cô em nuôi khi ánh lửa soi vào, bản năng loáng thoáng thôi thúc nếu không vồ lấy ngay tức khắc thì thật phí phạm. Thăng thả bát cơm xuống, bàn tay thô bạo chộp lên khuôn ngực tròn căng nhô lên sau lần áo cô em. Thanh Châu hất tay Thăng ra và tặng cho một bạt tai. Thăng ngượng ngạo, tập tễnh đi ra cửa. Cô nhặt cành củi đang cháy dở ném theo sau, tàn lửa đỏ rực bắn tung tóe.

Thăng chưa đi ngủ mà trở vào định ăn tiếp bát cơm nguội. Thanh Châu úp mặt vào hai bàn tay khóc nức nở, cô vừa bị anh trai sàm sỡ, lẽ ra phải nhục lắm nhưng sao trong lòng bỗng nhiên khác lạ, giống như khu đất bị mái tôn che kín hàng năm không được tưới giọt nước nào, hôm nay bỗng nhiên bị đột, một giọt sương đêm hiểm hoi rớt xuống mát lạnh, bàn chân tự nhích dần sát vào bên Phòm Thăng, Thanh Châu khẽ chạm cùi tay vào áo anh ta, giọng thề thốt.

- Anh Thăng, em cho...

*

* *

Hai mươi năm ngồi tù lấy đi trọn vẹn hình dáng bên ngoài của trùm bạc năm xưa, giờ ông ta để một chòm râu mọc tự nhiên dưới cằm, khuôn mặt hơi xệ bởi những nếp nhăn thời gian, đôi mắt ấm áp nhìn Thanh Châu.

- Lấy chồng đi, cứ thế này mãi à?

- Bố... con với anh Thăng lấy nhau được không?

Ông Phòm tròn tròn mắt, giơ bàn tay lên định đập xuống bàn nhưng lại vịn vào thành ghế. Thanh Châu không thấy ông phản đối nên vui hơn hở, hỏi luôn qua số vàng mà đám anh thường xuyên xuống đòi Thăng. Ông Phòm tức giận quát âm lên.

- Con ra đây để moi móc vàng à? Về, về ngay!

Thanh Châu tiện đường về nhà thăm mẹ. Pa vẫn ở trong cũi, cô mua cho ông một bộ quần áo, đưa mẹ ít tiền tiêu vặt, ngủ lại với bà một tối, sáng hôm sau mới về nhà. Đúng lúc Bà già bắt đôi gà thiến nhốt vào chiếc lồng đan mắt cáo dán chữ hỷ màu đỏ.

- Bà ngoại bắt gà đi đâu thế?

- Anh Thăng nhà cô đòi nấy vợ!

Chiếc làn tuột khỏi tay rơi xuống đất, Thanh Châu đứng chết lặng, bà ngoại hớn hờ, lật đật chạy tới bên thủ thi vào tai cô.

- Này, mừng cho anh nó, có chữa ba tháng rồi. Thanh Châu chạy sầm sầm vào trong nhà. Phòm

Thăng đang dùng lưỡi dao nhọn cạo nhúm râu lún phún ở cằm. Cô đứng sững, mặt cau lại, dậm chân nhưng không dám vang thành tiếng. Thanh Châu tức tối chạy ra trái hiên kéo cầu dao máy xay đậu, căn nhà nhỏ rung lên bần bật theo từng cơn nắc của cô.

Đám cưới Thăng có đầy đủ đàn con trai lẫn gái của Phòm Hồ, riêng lẫn chung, hễ ai nhận là con của ông đều có mặt. Sau ngày cưới, họ nán lại chén bằng sạch cỗ thừa mứa và hộp gia đình. Mỗi người mừng cho em út một chiếc phong bì, lồi bên trong tùy tâm. Anh cả Phòm Hùng là người đưa sau cùng, như như cái phong bì trong tay và ghé sát tai Thăng.

- Nếu mà nhớ ra chỗ cất vàng thì nói ngay với tao.

Thanh Châu nôn ọ ọ ngoài giếng nước, trong mâm bát sặc sụa mùi rượu tàn còn sót lại một miếng đầu gà, chưa bao giờ cô cảm thấy thèm ăn như lúc này, nước miếng chua ngoét trào trong miệng. Cô nhón miếng đầu gà, dội qua gáo nước lạnh tống vào nhai ngấu nghiến. Miếng đầu gà vừa trôi xuống cổ thì Thanh Châu bỗng bụm miệng lại, mọi thứ cứ thế tuôn ào ào ra ngoài. Nước mắt giàn giụa, cô bước vào trong nhà, mặt đờ đờ sát khí, xoắn nắm đấm đánh "rầm" xuống mặt bàn. Cô gào lên.

- Tôi cũng gọi ông ấy là bố, tại sao tôi không được hộp cùng các người?

- Láo, hỗn với các anh chị thế à. - Thăng vẫn mắt nạt nộ cô em gái.

- Cô út à, có gì từ từ nói! - Phòm Hải lại khác, ông cầm tay Thanh Châu tỏ vẻ rất thông cảm.

- Em chữa rồi!
- Hả? Chữa với ai?
- Cô chữa với ai?
- Chữa với thằng nào?
- Thằng nào làm cô chữa?
- Ai làm mà chữa?

Khuôn mặt Thanh Châu bỗng đờ đờ sát khí, quét tia mắt qua một lượt rồi dừng lại trên khuôn mặt tái mét của Thằng, cặp môi hằn run run như thềm van lơn cô hãy thương xót.

- Em chữa hoang!

Thanh Châu hét lên, bịt chặt tai và lao ra ngoài. Đám con Phòm Hồ im bật. Thằng chẹp chẹp miệng, giọng ngại ngại.

- Của ông già chứ còn thằng nào!

*

* *

Thằng cùng vợ chuyển ra mặt đường làm ăn. Thanh Châu vẫn xay đậu bán. Bà già yếu quanh quẩn chăm hai đứa con sinh đôi của cô, chúng chào đời cách nhau vài phút, giống nhau đến từng mi-li-mét, lớn lên bụ bẫm, tròn trịa, ngày ngày tíu tít bên bà cụ ngoại già nua.

- Này này, nó chết nấy gì mà thịt.

- Ừ, không thịt con này đâu.

- BỐ chúng mà... con gì nuôi mà chẳng nạm thịt. Ông Phòm ra trại, ngày đi là một thân thể cường tráng không có gì quật ngã nổi, trở về với hình hài một cụ già râu tóc bạc, bước đi không còn được vững. Thanh Châu đón ông về ở trong ngôi nhà ọp ẹp, máy xay đậu quay ù ù suốt ngày.

Phòm Thằng làm ăn thất bát, bán nhà, trốn nợ. Bà cụ đột nhiên lẫn thẫn, nửa đêm mò mẫm ra ngoài bị trúng gió ngã ngay ở bậc cửa. Thanh Châu với ông Phòm dìu vào trong giường thì bà đã hôn mê. Ngày hôm sau, bà tỉnh lại được một lần, lẩm bẫm điều gì đó. Ông Phòm ghé sát tai vào miệng bà hỏi.

- Cụ có dặn gì chúng nó không?

- Trả... hai con... trâu... cho tao...

*

* *

Thanh Châu tức tốc phi xe về bản Giáng hỏi vay mẹ một ít tiền để trả cho bà cụ. Người ta nói nếu không đưa tận tay trước lúc bà về thế giới bên kia thì món nợ của cô sẽ trở thành món nợ truyền đời, truyền kiếp. Mẹ cô vừa bán cặp trâu, nhưng khi con gái hỏi tiền, mặt bà lạnh như đá.

- Chết còn đòi tiền. Tao để lên gác hết rồi.

- Con chỉ muốn bà được thanh thản.

Ông bố ngồi trong góc cũi, nghe hết câu chuyện của hai mẹ con, ông cuống cuống tìm đường chui ra khỏi cũi, nhưng những thanh gỗ được đóng lại chắc chắn mỗi khi nó chưa kịp mục như một tường thành vây lấy cuộc đời ông. Thấy chồng đang loay hoay, cố lay những thanh gỗ để tìm đường ra, bà mẹ chấp tay sau hông lưng thững đi đến gõ gõ vào thanh gỗ bên ngoài.

- Ông làm cái gì thế?

- Ra... ra...

Thanh Châu ái ngại, từ lâu cô không còn nghĩ nhiều đến người bố đã cho giọt máu để cô được có mặt trên đời này. Mỗi khi nhìn xuống bàn tay bị thiếu một ngón, khuôn mặt của ông lúc chém nhát dao cắt đứt tình phụ tử xuống lại hiện về rõ mồn một. Thanh Châu đi đến, vừa thôi vừa xoa xoa vào những ngón bị trầy xước thò ra khỏi cũi.

Ông bố mân mê bàn tay thiếu một ngón của con gái, đôi mắt thoáng sụp xuống, hai hàng nước hiếm hoi rỉ ra. Bà mẹ lấy cọc tiền bán trâu đem đến trao cho con gái.

- Trả trâu rồi mà có về nhà này không? Thanh Châu lắc đầu.

Bà lẳng lặng tìm kìm, búa, dao cạy từng thanh gỗ bao quanh chiếc cũi chính tay mình tự dựng lên để tù người chồng đã đem con gái đổi lấy mạng sống của ông. Ông bố lùi lũi chui ra khỏi cũi, thều thào bằng chút sức tàn kiệt.

- Mẹ mà... ác...

*

* *

Thanh Châu cầm túi tiền đi vào nhà, sắp trả xong nợ nhưng trong lòng không thấy nhẹ nhõm chút nào. Bà và cô không họ hàng máu mủ nhưng đã gắn bó với nhau bao nhiêu năm tháng, có chăng vì thế mà phải sòng phẳng đến cả khi sắp sinh ly tử biệt. Túi tiền lạnh ngắt trên tay, nước mắt tuôn trào, cô đổ gục xuống ngất lịm trên bậc cửa.

Bà ngoại mất hơn một tháng, Thanh Châu đón con của Thăng về chăm. Phòm Hùng ghen tức, cũng đưa hai đứa con gái đến trước mặt ông Phòm, hậm hực.

- Ông nuôi được con thằng Thăng thì không có cơ gì không nuôi con của tôi.

- Đây là cái nhà trẻ à?

- Vâng, để chúng nó ở đây ông không xí xốn được chứ gì!

Ông Phòm xoắn năm đấm táng thẳng vào mặt thằng con cả, máu lập tức tuôn ra khỏi mũi hăn. Phòm Hùng dùng hai ngón tay nhíp lấy vệt máu, mặt hằm hằm, trong đầu nghĩ sẽ đi tìm Thanh Châu, vừa gặp cô hăn đã chặn lại ra giá.

- Nếu cho hai đứa nhỏ ở đây, anh sẽ giải oan cho cô.

- Thế nào là giải oan? Dù sao thì cũng đưa các cháu đến rồi, anh nói đi!

- Hai thằng cu là con của thằng Thăng.

- Anh im mồm rồi cút đi cho tôi!

- Cút thì cút, nhưng bảo cho em biết, thằng Thăng bị tóm rồi.

Ông Phòm đứng sau nghe thấy cả, đưa tay bịt miệng cố không để phát ra tiếng ho, lồng ngực nghẹn thắt lại. Nhặt một cây củi làm gậy, ông tập tễnh đi ra cùm, nhưng bị ngăn lại. Ông vòng ra phía sau gian phòng chuyên để tạm giam những người phạm tội, vừa quật tới tấp vào bức tường hoen ố vừa gào lên.

- Quân đốn mạt, quân tàn dư, mà dám làm nhục con gái tao.

Chỉ có tiếng đấm cửa sỗ thùm thùm bên trong đáp trả lại. Ông Phòm thở dốc, ngồi thụp xuống đất, lưng tựa vào vách tường. Thanh Châu chạy đến đỡ bố dậy.

- Bố ơi, về thôi, kệ anh ấy!

Ông Phòm ngồi ngoài sân đến khuya, mái tóc bạc chờm xuống khuôn mặt khô khốc, già nua, bóng của ông ngấn lại nghiêng nghiêng dưới bóng trăng, đôi mắt nhắm nhúm chực khóc nhưng không ép ra được một giọt nước mắt nào. Chờ cho đám trẻ nhỏ đã yên giấc, ông gọi Thanh Châu dậy, cầm cây đèn leo lét trên tay, hai bố con lục tục tìm lại dấu vết hố phân lợn cũ của nhà Bà già mấy chục năm trước khi cô chưa về ở đây. Đến khi đã xác định chắc chắn vị trí cũng là lúc nửa đêm, ông Phòm cùng con gái hì hục cuốc đất lên, sâu khoảng tầm một mét thì chiếc đèn dầu bỗng bốc cháy bùng bùng, ngọn lửa vàng chói bùng lên trong chốc lát rồi vụt tắt.

Ông Phòm nhặt từng miếng vàng bám đầy đất và phân lợn mục đưa cho Thanh Châu nhét vào bao tải. Lấp xong chiếc hố phân cũ thì trời đã mờ sáng. Đám trẻ con vẫn chưa thức giấc. Tiếng ông nhẹ tênh giữa ban sáng.

- Của con đấy, làm gì thì làm.

Thanh Châu vẫn chưa hoàn hồn, gần như là phát dại, cô gồng mình đổ vàng bám đất đá, phân lợn mục loảng xoảng vào chậu nhôm, tinh thần bấn loạn, chân tay run rẩy. Trong màn sương sớm mờ màng, người đàn bà chỉ còn chín ngón tay khệ nệ bưng chậu vàng ra giếng, múc đầy nước đổ vào, dùng bàn chải thường ngày vẫn để cọ chân kỳ cách cọ đi cọ lại cho sạch những thoi vàng còn bám đầy tạp chất.

MẤY NGƯỜI CỦA BA

Hoàng Hải Lâm

Có người nói, viết cái gì hay hay ấy. Như buổi bình minh có nụ hoa thơm và con chim hót, hay ít nhất là giọt sương đọng trên cánh hoa. Tôi chịu, quanh đi quẩn lại có mấy việc của gia đình. Viết xong rồi lăn ra chết, viết xong rồi trùm chăn mà nước mắt chảy ròng ròng. Hóa ra đời mình quẩn quanh bao nhiêu sâu muện. Nhưng vẫn còn nhiều lý do để sống với cuộc đời này. Ví như hôm nay tôi ngồi cạnh một người đàn bà nhưng lòng thì nghĩ về một người đàn bà khác. Mẹ tôi, một người của ba trong bao nhiêu người của ba. Tôi đắng lòng như ngày đầu tập ăn bát khổ qua, khó trôi trong thực nghĩ nói chi mông lung đến chuyện đắng cay phù phiếm.

Ba lấy vợ! Tôi mừng. Vì những ngày gió ngày mưa có người sớm hôm quây quần. Vợ của ba là giáo viên trung học ở một trường chuẩn quốc gia. Ngày đầu tiên dì gặp ba trong đám tang của người bà con. Dì nói, đàn ông chi mà dẻo kẹo, thế vợ mấy con rồi. Ba ngáp ngừng... một con, nhưng vợ thì... mất rồi. Dì cười một cách vô tư, ai lấy mà mất. Ba tôi ậm ừ, đất chừ còn ai. Rồi biết ra sự tình dì xin lỗi. Hai người quen nhau từ đó. Dì độc thân với triết lý riêng của mình: Đàn ông thời nay sao mà cảm cảnh! Không có ai là đàn ông thực sự trong những người mà dì gặp cho đến lúc gặp ba. Tôi thấy anh đàn ông thật đấy! Ba cười rồi hai người về sống chung với nhau một mái nhà. Đám cưới không to nhưng cũng trang trọng, đủ cho khách của bên trường và trong đơn vị của ba. Lính tráng trong một đại đội thế cũng to lắm rồi. Kết hôn lần hai làm rùm beng nhiều lời không tốt, vả lại mẹ tôi mới có được trăm ngày. Ba phải giữ lòng. Đổ một giọt là đắng lòng bao nhiêu mới hết. Định để xong mãn tang mẹ, nhưng thấy dì cũng xế bóng trắng nên mọi người khuyên ba làm sớm đăng tội di. Thôi thì bữa nay đã qua bao thứ lễ nghĩa, sống với nhau cho có chút tình coi như là trọn kiếp. Tôi thấy hơi chạnh lòng nhưng thương ba, cũng thương cho người đàn bà chờ ba nơi góc phố. Ngày đám cưới ba, tôi thấy dì đẹp, gần bốn mươi năm

mà không ai thấy người đàn bà này là sao ta? Em cười, thế người đi bên anh không đẹp? Tôi nói nhất vợ mà, em cũng cười tươi như hoa nắng. Hôm đó có bao con người thì đẹp bấy nhiêu. Xe hoa đưa cô dâu chạy ngang phần mộ mẹ. Thấy tôi liếc nhìn dì hỏi, mộ ai đó Quân? Tôi thấy khó nói dối trong lúc này với dì nên bật ra câu mộ mẹ. Dì cho xe dừng rồi đáp bộ đến bên mẹ tôi, dì đứng đó một lúc nói chi lằm rằm rồi quay lại xe. Tôi thấy trên mi dì có đọng đôi ba giọt nước. Ba nhìn như trách cứ tôi còn tôi thì nhìn dì hồi lỗi. Không sao đâu, dì là người đến sau mà, phải xin mẹ con chứ. Tối hôm đó dì mới trở thành đàn bà, vợ tôi bật mí khi nhìn thấy tấm ga trải giường trong đêm tân hôn. Tôi lặng người đi, nội nói ngày xưa ba điên người lên vì mẹ không có thứ đó. Nhưng đến đời tôi thì điều đó quá ư tức cười. Tôi chỉ cần cái trinh trắng của một người đàn bà ở trong ý nghĩ, rằng em có yêu thương tôi thật lòng không, vậy thôi. Có ai chứng minh cho sự còn trinh ở đàn ông mà bắt đàn bà dừng lửa thế. Em cười, thôi ngủ đi ông cụ ơi. Nhưng bây giờ tôi mới kể sang chuyện của mẹ và nàng bằng lòng, anh kể đi. Thật nhiều vào, em chưa biết gì về mẹ cả.

Mẹ là một người đàn bà đẹp nhưng mà đẹp buồn thê thiết. Ông thầy Tân bên làng nói rồi đời con sóng gió lắm đây. Nhưng rồi mọi lời nguyện qua đi khi mẹ lấy ba là một sỹ quan quân đội. Ba đẹp trai, lãng tử và rất đàn ông. Năm hai mươi sáu tuổi, mẹ sinh con trai đầu lòng, thấy ba vui mà nước mắt mẹ rơi trong hạnh phúc. Như vậy là anh hạnh phúc nhất đời rồi Thu. Ba nói với mẹ điều đó vì mẹ sinh được con trai nối dõi cho cái dòng họ đến khúc này sợ là cạn kiệt. Tôi nhếch mép cười, thì ra mình quý hóa vậy sao. Năm ba mươi tuổi, mẹ bắt đầu ốm rồi sáu năm sau mẹ mất. Nghe hôm đó là một đêm mưa gió buồn, cũng không còn nhớ năm đó tôi bao nhiêu tuổi. Tính từ lúc mẹ sinh tôi ra cho đến ngày mẹ mất thì cũng biết nhưng đừng bận tâm đến chuyện tuổi tác của con người. Tôi chỉ nhớ những giọt nước mắt của ba. Người đàn ông đó đã khổ đau nhường nào khi phải xa người đàn bà mà mình yêu dấu. Thú thực, sau bao nhiêu chuyện đời không biết mình có khóc được vậy không. Mộ mẹ được ba trồng toàn những bông cúc vàng, đến độ màu hoàng hoa cháy tràn trên cả một mép đồi, có bao yêu thương nhuộm vào trong đó. Cả ba, cả mẹ và những đóa

hoa cúc, loài hoa mẹ yêu từ hồi còn con gái. Ký ức về mẹ với tôi chỉ có vậy. Mẹ, một người đàn bà đẹp nhưng chúa trời không ban cho sức khỏe, hạnh phúc thì vậy thôi, bao nhiêu năm sống cho đến khi tàn xương dưới mộ. Tôi thấy ba yêu mẹ bằng cả con tim của mình.

Đến đây thì em khóc, tôi đốt điếu thuốc rồi nhìn em. Chuyện mới có vậy mà khóc sao. Em dỗi vì tôi thờ ơ với nỗi đau mà nàng đang chịu. Khóc! Có biết bao lần. Tôi thì một lần khóc cho đã rồi nước mắt cạn ráo. Không phải ngày mẹ mất đâu, mãi đến sau này khi đi đi khỏi nhà, tôi mới thực sự khóc. Đi giáo viên trung học bỏ nhà đi khi gặp người đàn bà thứ hai của ba.

Cô Thanh bán quán ở gần đơn vị. Cô Thanh có đôi má hồng và mái tóc đen nhánh. Hồi xuống quán cô chơi tôi cứ hay ngắm cô rồi nói. Cô đẹp quá à. Cô cười, Quân có muốn cô làm mẹ không? Tôi chối đây đẩy, không được vì cô còn có chồng mà mẹ con cũng sờ sờ ra đó. Cô cười, chỉ nói đùa cháu thôi. Cô chỉ mền cháu thôi còn người như ba làm sao cô với tới, đại đội trưởng mà. Đại đội trưởng to lắm chớ, cô chỉ mới có học xong lớp 10. Nói rồi cô cười khanh khách và đi xúc cám cho lợn ăn. Cô cũng có một người con trai hơn ba tuổi. Tôi chỉ biết về cô Thanh có chừng ấy và nhớ có chừng ấy. Còn đi thì nhớ nhiều. Có lẽ nhà giáo thì dễ nhớ dù những điều người ta chỉ nói qua.

Em nhìn tôi vẫn đôi mắt ngấn lệ. Cái nhìn này vừa thương cảm nhưng cũng vừa như để dò xét một con người. Tôi phì cười, anh đẹp trai quá chăng? Không nhập gì đến điều tôi đang hỏi, em nói anh hiểu gì về đi giáo viên trung học của anh? Tôi lặng im một lúc rồi nhìn ra song cửa sổ. D giáo viên trung học, đi ấy như một hạt mưa nhìn từ khung cửa sổ lúc trời về đêm. Nhất là năm đi đau, tôi thấy đi hay khóc. Giọt nước mắt như hạt mưa len lén trốn ánh mặt trời. Ba chăm sóc tận tình nhưng rồi bệnh tình đi vẫn không thuyên giảm. Hầu như đi lặng im đến cả năm trời, tôi thấy một kỳ tích ở con người không nói. Những ngày đó đi hay đến mộ mẹ tôi, đi thắp nhang xong rồi đứng nhìn gió, nhìn mây trôi, nhìn giọt nước mắt rơi lang thang trên mộ phần của một người đàn bà lạ. Có mấy lần tôi mở lời để mong đi tâm sự nhưng đi chỉ mỉm cười. Mẹ con bây giờ sương rồi, con người chỉ thực sự sống khi trở về với người mẹ đất. Tôi nói với đi cháu

chưa trải nghiệm cái chết bao giờ nhưng cháu thấy sự sống của mẹ những ngày ở bên ba mới thực sự hạnh phúc. Dì ngoắc đầu lại phía tôi một cách nhanh chóng. Hạnh phúc ư? Dạ, dì không nghĩ vậy. Ồ không, ta về thôi cháu, dì thấy lạnh bởi gió chiều.

Dì đi chiều sau đó. Ba hoảng hốt chạy đi kiếm dì ở khắp trong đội rồi bến xe, ga tàu. Đến khuya ba chạy sang mộ mẹ, ở đó khói hương mịt mù nhưng cũng không có dì. Con biết sao dì làm vậy không Quân? Ba hỏi, tôi làm sao mà biết được. Còn ba? Ba có biết không? Không nghe ba trả lời, ba hét toáng lên rồi chạy khắp khu đồi. Nghe ba gọi dì giữa đêm mà lòng tôi như vỡ nát. Hạnh phúc lại một lần nữa bỏ ba đi. Trong màn đêm lạnh lẽo với biết bao con người. Tôi cố mong sao mẹ giúp mang dì về với ba. Ý nghĩ đó chưa tàn thì đám nhang vụt sáng. Người ta hay nói về cõi âm với nhiều chuyện khác nhau. Buồn có, vui có, đứt ruột lòng đau có, hạnh phúc tràn trề cũng có. Rồi chuyện thiên đường địa ngục, chuyện linh hồn và những giấc mơ. Một bữa, tôi nằm mơ nhìn thấy mẹ nằm chổng chơ trên chiếc xe mô tô gần như một cái xác. Ba chở mẹ lao đi vun vút trong đêm mưa gió buồn. Sáng ra tôi kể lại thì ba khóc, trưa tôi gặp ba trong quán rượu của cô Thanh. Cô Thanh bảo tôi con đem ba về, ở mãi chỗ cô kỳ lắm! Nhưng ba lại la hét om sòm, cô vừa lòng chưa? Bao nhiêu tan nát hết rồi, đổ bể hết... Hừ, anh nghĩ tôi lành lặn sao, bao nhiêu đổ bể cũng từ khi anh bước chân vào cái nhà này. Về đi, tận mưa rồi. Đồ hèn, tôi không chơi với anh nữa... tôi không muốn lúc ốm đau bị anh buộc trên xe như một con heo rồi mang vào bệnh viện. Cái khốn cùng của chị Thu là do tôi à? Cút đi.

Đến đây thì em vỡ òa, chuyện đó có thật không anh? Tôi làm sao biết được. Mà biết để làm gì hả em? Em nói, hai hôm trước dì giáo viên có xuống chỗ cô Thanh bán quán rồi trở lên đóng cửa suốt một ngày. Dì giáo viên trung học, tôi lặng người khi đọc bức thư của dì có mấy dòng chữ "Dì đi nhé Quân, dì xin lỗi vì đã đường đột như thế này. Dì tưởng đã tìm cho mình một bến đỗ..."

Mấy năm sau tôi và em vào thành phố tham gia một cuộc hội thảo về bình đẳng giới. Trên chuyến bay tôi đã gặp dì và một người đàn ông ngoại quốc, người đó là chồng dì. Nhìn dì và người đàn ông ấy tay trong tay mà

lòng tôi nghe ảm đạm. Một người đàn bà của ba, không phải mẹ đã tìm thấy hạnh phúc của mình trên cõi dương gian. Dì nói rằng để gì dì quên được ba và mẹ, con thì dì nhớ nhiều lắm! Dì nhớ mẹ con bằng cách lục lại ký ức của mình khi làm một người của ba...

Ba không làm đám cưới nữa nhưng đã có một người về chung sống. Đó là Trang, bạn thời trung học của tôi. Trang cũng thích hoa cúc vàng mà vườn nhà tôi thì đầy những bông hoa cúc. Ngày đến với ba, Trang có thắp nhang lên bàn thờ mẹ tôi. Phải xin phép mẹ cậu chớ, mình là người đến sau mà...

GIẤC MƠ BỊ ĐÁNH CẤP

Văn Thành Lê

1. Sáng nay trời đẹp. Không cao không thấp. Không leo lét xanh. Không lủng bủng xám. Một bầu trời trung tính.

Hắn vẫn thích những gì vừa vừa phải phải. Nghĩa là đừng có quá. Hình như cái gì hơi quá cũng mất vui, mất hay. Nhất là thời nay. Ví như đẹp quá nhìn tổ mờ mắt, nhọc đầu. Xấu quá thì quả đau mắt. Giỏi quá khéo thành người thừa của thiên hạ. Đến chết may ra mới được hậu sinh lục lại, xối lên, và thừa nhận thiên tài. Lúc ấy cũng lắm được vài li rượu cuộc lủi pha còn chấm thuốc sâu cùng nải chuối xanh. Ngược lại. Kém quá lại bị quy về họ hàng nhà khi chưa tiến hóa đúng theo quy luật tự nhiên... Vậy nên tốt nhất là vừa phải. Miễn sao đừng cá mè một lứa lẫn giữa đám đông là được.

Dĩ nhiên hắn không lẫn trong mớ người chuyển động hỗn độn sáng nay.

Cao một mét tám. Nặng bảy mươi bảy cân hơi (không ai xả thịt để cân móc hàm như mấy bà hàng thịt, cân lợn). Hắn có thể hình lí tưởng để phát triển thành vận động viên bóng rổ hay bóng chuyền ở đất nước mà chiều cao trung bình của đàn ông mới chỉ là một mét sáu tư. Nhưng hắn không khoác trên mình bộ đồ của vận động viên thể thao. Hắn là cán bộ trẻ của viện khoa học điện tử X. Viện mà không nói ra thì thôi, nói ra mọi người trẻ người già người sồn sồn đều nhỏ nước miếng vì thèm khát, ganh tị về tiền đồ, tiền lương và tiền thưởng.

Nói vậy để thấy hắn chưa phải người cực giỏi, thiên tài đến nơi, nhưng cũng không phải người ngơ ngơ về cả chỉ số IQ lẫn EQ. Thậm chí hắn còn có thêm tinh thần AQ khi gặp những thứ chẳng lấy làm vui. Hắn trung tính theo thang đo của chính hắn. Bởi vậy hắn luôn mở miệng hát bài hát Ôi cuộc sống mền thương mỗi sáng mai nhảy từ giường xuống, trước khi làm vệ sinh cá nhân.

2. Hẳn sắp tới công viện X. thì cuộc sống suýt nữa hết mền thương.

Vừa dừng xe trước đèn đỏ ở một ngã tư, hẳn thoáng thấy hai thằng nhóc chạy phía sau vẫn kéo căng tay ga, kiểu trên đường đua công thức một như Michael Schumacher huyền thoại của đội đua Ferrari ngày nào, hẳn liền lách xe sang bên phải. Hai thằng oắt Shumacher lao vèo lên, đánh vông vượt qua kẽ hở của hai người phía trước, sang tuốt bên kia đường. Hẳn như vừa bị văng lại trần gian từ cửa thứ chín của địa ngục. Chưa kịp hoàn hồn, trong chùng vài sát na, một chiếc xe buýt lao tới, phanh muồn cháy bánh. Anh tài có bộ mặt cá ngô thò mặt ra, ném xuống lỗ tai hẳn:

- Đi đứng kiểu gì vậy? Định chạy ra nghĩa địa à?

- Xin lỗi... tôi... tôi tới viện X.

Hẳn giật mình. Trả lời anh tài cá ngô. Mỗi từ "xin lỗi" là rõ ràng, còn về sau nỗ lực bọp như bị nuốt vào trong cổ họng.

- Chửi gì anh ấy. Giỏi thì chửi hai thằng chết giẫm chạy tít mù rồi kìa.

Tiếng mấy người nai nịt, khẩu trang phía sau tung lên đứng về phía hẳn. Dẫu không nhìn lại phía sau mà hẳn vẫn nghe, vẫn thấy.

3. Hẳn vào phòng làm việc. Mở miệng cười khuyến mãi chào buổi sáng bốn người cùng nhóm. Hai anh, một chị và một em. Thêm hẳn nữa là năm. Năm anh em trên một chiếc xe tăng.

Nhóm hẳn được xem là một trong ba nhóm trẻ mũi nhọn của Viện. Mỗi lần tổng kết các dự án hay mừng một điều gì đấy, lớn lao như mừng trái đất vừa tránh được vụ va chạm với sao chổi, hay đơn giản như mừng mặt em gái trong nhóm đã hai tháng liền không thấy xuất hiện mụn bọc, nghĩa là có trăm thứ lí do để mừng (nếu muốn), cả nhóm thường hay đi Karaoke. Bài hát chốt hạ bao giờ cũng là Năm anh em trên một chiếc xe tăng, để biểu thị sự đoàn kết của một tiểu tập thể vững mạnh, kiểu Năm anh em trên một chiếc xe tăng. Như năm bông hoa nở cùng một cội. Như năm ngón tay trên một bàn tay. Đã xung trận cả năm thằng... quãng chạy.

Phải nói vòng vo vậy để thấy hẳn đang làm việc trong một môi trường trẻ. Năng động. Tếu táo. Và lí tưởng. Thế mà hôm nay vào phòng hẳn không tài nào nghĩ tới công việc đang dở dang được.

Bật máy tính. Đáng lẽ hẳn phải giải quyết cho xong mớ số liệu chưa kịp xử lí, còn lưu lại từ hôm qua. Ba phút. Năm phút. Bảng số liệu hiện lên. Hẳn nhìn vào bảng số liệu. Sao hẳn lại thấy bà chị vừa quay lại nặn mụn cho cô em út của phòng? Rõ ràng chỗ ngồi của hẳn và hai người lâu nay quay lưng lại nhau. Hẳn đâu có quay lại mà vẫn thấy rõ. Hẳn lắc mạnh đầu. Vẫn hình ảnh ấy. Bà chị xuýt xoa khen mụn thật vĩ đại, rồi nặn cái búp, nghe sướng quá. Bà chị đưa chiến lợi phẩm trên móng tay cái xuống trước mặt cho cô em gái xem. Cô em gái rên khe khẽ vì đau, xong giật mình trầm trồ như nhìn thấy vật thể lạ. Rất nhanh. Hẳn xoay ghế. Quay đầu lại. Hai mắt hẳn nhìn chòng chọc. Đúng cảnh ấy. Hẳn chột dạ, sờ tay ra sau đầu. Cái đầu sọ dừa chẳng có gì khác thường.

Trên ghế xoay. Hẳn lại quay nửa vòng từ sau về trước mặt máy tính. Số liệu nhảy chập chờn. Hai đồng tử hẳn chụm lại một con số còn nghi vấn. Có ánh nhìn sáng hơn ra phía sau, như tập trung sự quan tâm xử lí của nhiều nơ ron thần kinh hơn, như chiếc camera cực nhạy dòng Handycam của hãng Sony. Hẳn không tập trung được nữa. Cô em hôm nay mặc áo mới thì phải. Cổ áo hơi trễ nải. Nhất là chiếc áo trong màu sáng lấp ló đầu bờ ngược. Hễ chạm ánh mắt vào cứ như muốn phất cờ mà lên. Thêm một cú rùng mình. Lắc mạnh. Phía sau hẳn vẫn chẳng có gì khác. Cứ như hẳn mang giấc mơ đêm qua về những cô gái khoe ba vòng rực lửa đặt đằng sau gáy.

Đến nước này thì hẳn không chịu được nữa. Hai anh trai vào sau vẫn chúi mũi vào màn hình vi tính. Không biết có phải màn luyện mắt bằng game đạo đầu hay một màn luyện não cập nhật thông tin sập hầm lò than "thổ phi" ở Trung Quốc, căng thẳng ở bán đảo Triều Tiên, hay bạo động Trung Đông, hay giao thông trong nước, dự tiệc của sao, cũng có thể là một tờ rao của mấy hãng bao cao su, viagra... Hai chị em gái có vẻ gần xong công đoạn mụn, đang chỉnh trang lại y phục cho ngay ngắn và khởi động máy làm việc.

4. Hẳn lao ra khỏi phòng, bước nhanh vào toilet. Trong gương, hẳn vẫn là hẳn như mọi ngày. Mặt vuông thành, góc cạnh. Hẳn vẫn đùa là mặt như... quan tài. Tóc rê bên ba bên bảy. Lông mày rậm và đen, lợp trên cặp

mắt to, cương nghị. Khẽ quay đằng sau về phía gương. Hãn thấy nguyên hãn từ phía sau. Dầu phía trước mắt hãn không có gương chiếu lại. Không nhằm lẫn gì nữa. Đích thị có con mắt thứ ba ở sau đầu. Hãn thấy rõ ràng mé phải của đầu méo, kết quả của ngày xưa nằm ngửa quá nhiều mà không được bế. Là sao? Càng tập trung thì ánh nhìn càng mạnh. Không trách khi này hãn thấy cả núm cau của cô em phật phòng sau chiếc áo lá đỏ độn cao với độ dày không tưởng.

Hãn trở ra phòng làm việc. Đầu vẫn không thôi suy nghĩ tại sao lại như vậy?

Sáng qua hãn vẫn bình thường. Ăn. Ngủ. Nghỉ. Và đi xem phim với nàng. Chẳng có va chạm gì. Hãn biết, thông thường, những người xuất hiện một khả năng đặc biệt có thể sau một vụ chấn động ghê gớm nào đó. Ví như sau lần sét đánh không chết, chó dại cắn, hay huyền bí tâm linh thì do nhà động mồ động mả... Thiên hạ có vô thiên lủng chuyện để nói, để thêu dệt. Cái gì cũng có thể ở thời buổi thật giả lẫn lộn này. Nhưng là một nghiên cứu viên trẻ, hãn luôn nhìn nhận vấn đề phải khoa học, phải logic.

Mấy tí nơ-ron trong đầu hãn như muốn đánh đu theo thác mắc: Con mắt thứ ba đến từ đâu? Và rồi hãn vỗ trán cái bộp. Chắc rồi! Chắc rồi! Vụ chấn thương hôm qua. Chiều qua. Chính xác là vụ ấy. Sao hãn không nhớ nhỉ?

5. Chiều qua. Lúc hết giờ làm việc, hãn có ghé nhà viện trưởng hỏi mượn tài liệu.

Viện trưởng thả rông hãn vào thư viện cá nhân rộng và u ám như các ngôi mộ cổ trên phim. Màng nhện giăng góc này sang góc kia. Luẩn quẩn trong mùi ẩm mốc. Hãn bật điện cái tách. Lũ gián và nhện, sau vài giây ngỡ ngác, chạy tán loạn như những chiến binh vỡ trận. Sách nguyên bản tiếng Nga. Sách tiếng Đức. Sách tiếng Pháp. Sách tiếng Việt... Tất cả nằm chêm chệ theo lối "ru mãi ngàn năm". Hãn bắc ghế lên định rút cuốn sách cần tìm, không may một tay níu vào chông tài liệu kế bên. Những chông tài liệu dày như cục gạch rơi đôm đốp vào đầu hãn. Hãn bất tỉnh tại chỗ năm, bảy phút. Tỉnh dậy, phui bụi, mới biết mấy viên gạch rơi vào đầu là các tập tiểu luận dày cả gang tay nặng như đá tảng.

Chả trách có giai thoại rằng: Viện trưởng đi thỉnh giảng ở các trường đại học, khi làm tiểu luận sinh viên chỉ việc nhận một chủ đề, lên mạng tìm tài liệu, tải về đóng thành tập rồi nộp lại. Không cần phân loại, phân tích hay phân vân gì. Nếu sinh viên nào lười, chỉ cần đưa một lô "từ khóa", thuê thằng nhóc ranh nghiệm game online mới tám tuổi vào mạng tìm kiếm cũng xong. Tập tiểu luận dày một gang trở lên cho 10 điểm. Dày trên một gang, cộng xinh đẹp, cho 10 điểm cộng. Để sinh viên thấy được giá của cái đẹp. Mỗi năm vài lượt viện trưởng đưa tài liệu về chắt vào kho. Chắc để cuối đời con cái tổng kết những đóng góp của ông với công cuộc giáo dục và nền khoa học nước nhà. Ai nói bóng gió gì ông mặc kệ. Thì ông từng nói ở bàn nhậu đấy. Khối lượng công việc mỗi người làm trong đời là không đổi. Lười ở thời điểm này sẽ lười ở thời điểm khác. Giống như ổ khóa và chìa khóa. Cái gì lười ra thì khắc có cái lười vào để đút khớp nhau. Ngày xưa sinh viên ăn đói mặc rét vẫn bắt cái đầu làm việc. Làm trong lặng câm. Giờ phải cho cái đầu nghỉ, bắt cái mồm làm. Đầu ngừng làm thì miệng thay. Mồm mép đỡ tay chân là thế. Ai cũng một thời trẻ trai. Ai cũng một thời phí hoài tuổi trẻ. Phải như viện trưởng mới không phí.

Hắn giờ đang thời trẻ trai. Hắn đang máu lửa sục sôi trong từng tế bào. Hắn lao vào. Lao vào và đụng mấy tập tiểu luận. Hắn choáng váng.

Có lẽ pha đụng độ chiều qua là cú "chốt hạ" cuối cùng, là bước nhảy trong tiến hóa loài người. Kết quả tiến hóa của loài người cũng nên? Thế giới sống luôn luôn tiến hóa và biến đổi không ngừng. Đột biến đã phát sinh và tích lũy dần qua thời gian, được tính bằng hàng trăm năm, hàng ngàn năm, giờ biểu hiện ra ngoài để thích nghi với điều kiện sống. Môi trường sống thay đổi. Kể cả môi trường văn hóa giao thông. Người chết giờ dễ như ngóe. Ra đường là gặp quan tài bay trên xa lộ sẵn sàng đâm và lôi con người ta về châu Diêm Vương. Phải thêm mắt mà phản ứng mà sống sót. Cạm bẫy người giăng mắc khắp nơi, như mạng nhện khổng lồ ở rừng rậm nhiệt đới. Không chừng con mắt thứ ba của hắn là kết quả đột biến tiên phong của tự nhiên. Kiểu này rồi hắn sẽ lên bàn thí nghiệm cho mấy nhà khoa học kém tiến hóa hơn phân tích mất thôi.

Hắn là con bài được tạo hóa lựa chọn?!

6. Buổi chiều hăn không làm được gì. Ngơ ngơ ngác ngác cho tới khi em út của nhóm với chiếc xu chiêng đỏ qua vổ vai bảo về hăn mới tỉnh.

Chạy xe trên đường hăn ngúc ngoắc đầu liên tục. Những mũ phù thủy thời ô nhiễm không khí và ô nhiễm thời trang nhờn nhờn đậu sau gáy hăn. Dù có khẩu trang, găng tay, áo khoác trong khoác ngoài hai, ba lớp, nhưng ánh mắt sau gáy của hăn vẫn thấu thị tất cả. Đâm chòng chọc vào núi đôi ở trên, khe suối nhỏ ở dưới, với đủ xanh đỏ tím vàng nâng đỡ bao bọc mang nhãn hăng nổi tiếng như Triumph, Calvin Klein, H&M, Marks & Spencer, Impetus... lẫn lộn với những hàng không tên gia công trong nước và nhập lậu từ Trung Quốc, Hồng Kông, Thái Lan... Hăn lắc đầu quày quật. Quá bậy! Quá bậy!

Hăn lại lo sợ có lực lượng chìm lực lượng nổi theo sát để kiểm cơ hội bắt cóc về phòng thí nghiệm nghiên cứu. Mỗi lần có tiếng hụ còi của xe công an hay bệnh viện hăn đều toát mồ hôi hột. Tóc gáy hăn dựng lên, ướt rượt, đầm đìa mồ hôi.

Và rồi nỗi lo sợ biến thành sự thực. Khi chạy xe qua công viên hăn rẽ hăn vào bệnh viện, sau cú tập trung toàn bộ thị lực để thả rộng ánh mắt thứ ba theo cô em bên đường, đến nỗi hai ánh mắt trước có cũng như mù. Kết quả má xe hăn hôn vào mông xe tải.

7. Nàng hốt hoảng chạy tới.

Sau một giờ, hăn tỉnh lại, mơ màng hỏi nàng:

- Các bác sĩ có phát hiện ra anh có ba mắt không?

Lúc khám họ có nói xuất hiện gì bất thường không?

Nàng không hiểu, há hốc mồm kinh ngạc.

- Ba mắt gì? Anh bị làm sao vậy?

Hăn thủ thỉ kể lại chuyện cho nàng nghe. Sau khi nghe xong, nàng giật mình.

- Thôi chết, để em đi báo bác sĩ xem lại kết quả chụp cắt lớp CT não của anh.

Nói rồi nàng bước nhanh ra cửa, vừa đi vừa lẩm bẩm: "Thời buổi này người ta đang muốn che bớt mắt, bịt bớt tai may ra mới sống được. Lại

hoang tưởng mình có thêm mắt. Mới hai mắt mà bao nhiêu chuyện đã đập vào đầu rồi, giờ còn mọc thêm mắt sau đầu, chết thật."

Thấy người yêu kiên quyết bằm bõ đi gọi bác sĩ nói chuyện, hẳn hoảng sợ, lo bị phát hiện và thành đối tượng thí nghiệm nghiên cứu. Hẳn la toáng lên, tay chân vung loạn xạ.

- Anh, anh làm sao vậy.

Người yêu hẳn chạy vào. Hẳn giụi mắt. Hóa ra chỉ là mơ. Hẳn mơ!

Nàng lôi chiếc áo hồng ướm lên người, hỏi "đẹp không? Em vừa đi shop về. Chủ nhật gì mà anh ngủ nướng ghê thế, hư quá!"

Hẳn ngoác miệng cười, đẹp đẹp. Nói rồi hẳn khẽ vắn người. Ngoài cửa sổ. Trời sáng chủ nhật đẹp. Không leo lét xanh. Không lủng bủng xám.

Lúc gáy hẳn quay về phía nàng, hẳn chẳng nhìn thấy gì. Không biết bệ đỡ núi đồi của nàng có màu gì? Của hăng gì? Nàng chưa bao giờ cho hẳn tiến xa tới mức biết được điều đó. Hẳn nuốt khan đánh ực, tiếc hùi hụi về giấc mơ có ánh mắt thứ ba bị nàng tới đánh cắp mất.

TÌNH NHÂN

Linh

“Con đã có người yêu chưa?” - Tôi nghe mẹ hỏi thế khi đang lúi húi nhặt rau cạnh chỗ tôi cuốn nem.

"Vội gì mẹ, con mới hai mươi tuổi thôi!" - tôi nửa đùa nửa thật.

Hai mươi lăm tuổi, tôi đã từng yêu vài lần, từng ngủ với vài người, từng hôn bao nhiêu người thì tôi cũng chẳng nhớ nữa. Vội gì, tôi mới hai mươi lăm tuổi mà. Hai mươi lăm tuổi, hơi già để làm người yêu của một ai đó, nhưng vẫn đủ trẻ để là tình nhân. Tình nhân tức là lên giường với nhau nhưng không cùng nhau ăn tối.

Tôi nhìn mẹ cặm cùi bên rổ rau, mẹ còn trẻ, trẻ hơn rất nhiều so với cái tuổi năm mươi, nhưng chắc tuổi mẹ thì bố đã bỏ cô ta lâu rồi, hoặc ngược lại, ai biết được.

Bố trở về nhà đúng bữa cơm chiều. Về nhà ăn cơm với gia đình là quyền lợi và nghĩa vụ của mọi người đàn ông - đấy là quy tắc của mẹ. Vì thế, trừ những lúc đi công tác, bố luôn về nhà ăn tối. Cả bữa ăn tâm trí tôi mãi miết suy nghĩ về chuyện của bố. Tôi tự hỏi không biết cô tình nhân của bố làm gì trong bữa ăn? Về nhà ăn cơm với bố mẹ cô ta? Đi ăn cùng bạn bè? Hay quăng mình trên giường ngủ một giấc li bì cho qua bữa trong căn hộ riêng của cô ta? Mẹ tôi đương nhiên không biết chuyện của bố, không ai biết, chỉ có tôi, một cách tình cờ.

Tôi ra khỏi nhà lúc 9 giờ tối. Buổi tối mùa hè ở Hà Nội thật dễ chịu, tiết trời trong mát, con đường tôi đi qua tràn ngập mùi hoàng lan thơm ngan ngát. Tôi không có hẹn, cũng không có kế hoạch gặp gỡ ai, chỉ là cảm thấy cần ra khỏi nhà để tận hưởng cuộc đời của mình, một mình. Tôi thích con đường ven Hồ Tây, đi qua rất nhiều đôi hẹn hò yêu đương, nhìn thấy rất nhiều cử chỉ âu yếm những kẻ si tình dành cho nhau, tôi đi đến tận cùng con đường, dừng lại để ngắm nhìn mặt hồ buổi tối. Mặt nước tràn ngập ánh

trắng, sáng sủa như ly rượu vang thượng hạng. Hít đầy lồng ngực bầu không khí này, tôi cố gắng để lòng mình không dao động như mặt nước.

Tôi nghĩ về tôi, về chuyện tình yêu trên thế gian. Năm tôi mười tám tuổi, tôi đã khóc rất nhiều trong lần đầu tiên. Cái cảm giác thất hứa với chính bản thân thật đáng hổ thẹn, tôi ngây thơ nghĩ rằng tôi sẽ giữ gìn cho một người đàn ông duy nhất được tôi gọi là "chồng". Chuyện đã rồi, tôi nghĩ chắc chắn mình sẽ là vợ của người ấy. Thế rồi chính tôi là người quay bước đi, bỏ lại sau lưng một người yêu mình tha thiết, bỏ lại cả lời thề trên danh dự của một người con gái. Tôi đâu cần ghi nhớ lời thề ấy nữa, tôi là một người đàn bà cơ mà. Thêm hai, ba rồi nhiều người đàn ông đi qua cuộc đời tôi, thỉnh thoảng cũng có người nán lại, kiên nhẫn cư xử với tôi như một người để yêu, nhưng đa số họ đều rời bỏ tôi theo cùng một cách sau cùng câu hỏi: "Tại sao em không thể sống một cuộc đời bình thường như những cô gái khác?" Những cái không giống như nó vốn phải giống mọi người sẽ gọi là "bất thường", còn tôi, tôi gọi đó là "sự đặc biệt". Tôi thích là một người đặc biệt, thích sự nổi trội, tại sao tôi phải tỏ ra giống những người khác trong khi tôi không hề như thế? Điều bất thường nhất trong chuyện tình cảm của tôi chỉ là tôi sợ phải làm vợ một ai đó, làm vợ rồi, tôi sẽ không bao giờ được người đàn ông của mình nói cho nghe liệu anh ta đã chán tôi chưa? Nếu chỉ là người yêu, người tình, khi anh ta chán tôi, anh ta sẽ hỏi: "Tại sao em không thể sống một cuộc đời bình thường như những cô gái khác?" rồi bỏ tôi đi, dù tôi vẫn nhớ như in anh ta từng nói thích sự đặc biệt của tôi.

Tôi cứ nghĩ mình đã học được cách khống chế bão lòng, đã tôi luyện được bản thân cứng rắn và sắc nhọn như mũi dao phủ bụi kim cương. Tôi để mình ngã vào vòng tay của những người đàn ông tôi- cần- họ, không phải vì vật chất, ít nhất tôi cũng không cần dùng đến vật chất của đàn ông mới có thể sống đàng hoàng được, chỉ là vì giống như một bức tranh ghép hình, tôi còn thiếu rất nhiều những mảnh ghép. Đa số họ là những mảnh ghép không vừa vặn, tôi luôn để họ ra đi và cầm theo cả mảnh ghép họ từng cố xếp vào bức tranh cuộc đời tôi. Tôi dạy cho mình cách không vui mừng khi nhìn thấy một mảnh ghép mới, và không thất vọng khi phát hiện

ra nó thực sự không phải là mảnh ghép tôi cần. Bức tranh của tôi vẫn trống trải, chưa hoàn thiện và bắt đầu nguội lạnh.

Tôi nghĩ về anh. Một cơn sóng cuộn lên, phá vỡ mặt hồ phẳng lặng trong tôi. Bởi vì anh không thuộc về bất kỳ điều gì tôi vốn biết, tôi không thể lý giải được vì sao anh thu hút tôi đến thế, sự thu hút không thể dùng logic để giải thích, chỉ có thể cảm nhận một cách không rõ ràng nhưng vô cùng mãnh liệt. Đáng nhẽ anh chính là mảnh ghép tôi còn thiếu nếu không phải vì đã có một người phụ nữ khác luôn đợi anh về cùng dùng bữa. Tôi trở lại cái vị trí quen thuộc: lên giường và không cùng ăn tối. Chưa bao giờ tôi ghen tuông trong vị trí một tình nhân, tôi thích cái cách đàn ông thưởng thức mình như một món đặc sản lâu lâu mới được nếm, không giống những bữa cơm nhà ngày nào cũng phải ăn, ăn đến no, ăn đến chán, ăn đến quên cả vị của nó ra sao. Tôi dạy cho mình cách sống bàng quan, nói cho cùng, là tình nhân thì chỉ cần luôn vui vẻ. Tôi đã vui vẻ bên anh, vui vẻ cho đến khi anh rời khỏi tôi trở về nơi bữa cơm chiều đang chờ. Ở lại trong căn phòng còn nồng nàn mùi hương của anh, tôi bắt đầu cảm thấy bị cơn đói cồn cào dẫn dắt, tôi vùi mình vào đồng chăn gối và tôi khóc... Hóa ra dù mặt hồ có đóng băng để không thể cuộn sóng thì vẫn còn lớp sóng ngầm dưới đáy. Hóa ra ngay bên dưới lớp bụi phủ kim cương chính là bề mặt rỉ sét của lưỡi dao. Hóa ra trút bỏ những lớp trang điểm cầu kỳ, những bộ cánh dạ hội khêu gợi và nổi loạn, rời xa những buổi tiệc tùng âm ỉ, tách khỏi những mối quan hệ hào nhoáng và hời hợt, tôi chỉ là một đứa con gái thật đơn độc và yếu đuối. Bằng cách nào đó, tôi nhận ra sự nguyên bản của mình, trong sâu thẳm mỗi người đàn bà đều tồn tại một tâm hồn trinh nữ, chỉ muốn thuộc về một người duy nhất.

Tôi trở về nhà, rất khuya, tôi không nhớ mình đã ngồi một mình trong bóng tối bao lâu nữa. Chờ anh trên mạng, lâu lắm rồi tôi mới sống trong cái cảm giác chờ đợi một người đàn ông, không phải để được nhìn thấy, được chạm vào, được ôm ấp, mà chỉ đơn giản là chờ để biết rằng ở đâu đó trong thành phố, có một người đang nắm giữ trái tim tôi. Bỗng nhiên một cửa sổ thoạt hiện ra, không phải anh, là một người khác, một người bạn cũ. Tôi nhớ là chúng tôi từng là bạn khá thân cho đến khi anh ta lấy vợ, một cô gái

ngoại hình bình thường, hơi điệu, và hay ghen. Cô vợ mới liệt tôi vào danh sách đen, vì tôi là phụ nữ, không cùng giới tính với chồng cô ta, và vì tôi đầy tai tiếng trong chuyện tình cảm từ những gì cô nàng nghe được. Thế là sau đám cưới, tôi mất bạn. Bỗng nhiên hôm nay, anh ta chủ động nhảy vào trò chuyện, hỏi han tình hình và không quên buông mấy câu bông lơi như hồi chưa có vợ khiến tôi ngạc nhiên quá đỗi phải thốt lên hỏi:

"Hôm nay anh ăn nhầm cái gì mà dám lên mạng tán gái giữa đêm hôm thế này? Vợ đâu rồi?"

"Ồm, anh vừa vắt nước cam cho uống!" - Anh ta nói có vẻ như muốn khoe khoang hạnh phúc.

Nhưng đó đúng là hạnh phúc, tôi chưa từng nghĩ có một người đàn ông pha cho mình một cốc nước cam khi ốm, thậm chí chưa từng nghĩ tôi sẽ làm công việc ấy cho một ai. Cái cảm giác chăm sóc và được chăm sóc chắc chắn là rất tuyệt. Trước đây tôi tin rằng, rất sớm thôi, anh bạn của mình sẽ chán ngấy cô vợ nhõng nhẽo và hay nghi ngờ, rồi hoặc họ chia tay, hoặc bạn tôi sẽ cặp kè với một cô gái khác và giấu giếm vợ, nhưng giờ tôi nhận ra một điều: Chắc chắn anh ta sẽ chẳng bao giờ pha nước cam cho tình nhân.

Bởi vì là tình nhân, tôi cũng chưa bao giờ được uống cốc nước cam anh pha.

Bởi vì là tình nhân, tôi chưa bao giờ được cùng anh ăn tối.

Bởi vì là tình nhân, những thứ anh để lại bên tôi chỉ là hơi ấm còn lưu trong chăn gối, nhưng rồi nó sẽ nguội lạnh mau thôi, khi tôi nằm một mình ban đêm. Bởi vì là tình nhân, tôi hằng đêm vẫn chờ đợi anh trên mạng, chưa bao giờ hỏi: "Sao anh lên mạng muộn thế?" bởi tôi biết vì sao.

Bởi vì là tình nhân, tôi chỉ sống cho hôm nay, bởi biết đâu, ngày mai anh sẽ nói: "Tại sao em không thể sống một cuộc đời bình thường như những cô gái khác?" Rồi bỏ tôi ra đi.

Tôi ản nick, cả với anh, đeo tai nghe và mở thật to bài hát Lost - Lạc lối. Giọng hát của Katy Perry cao vút, xoáy vào lòng tôi:

"Have you ever been so lost"(1)

"Known the way and still so lost"(2)

Bởi vì là tình nhân, tôi bắt đầu mơ đến từ "vợ"...

1. Có bao giờ em cảm thấy mình thật lạc lõng.
2. Biết rõ con đường nhưng vẫn lạc lối.

CÒNG GIÓ

Lữ Mai

Ba tháng trời, thằng nhỏ đã bớt lăm lì hơn nhưng Sa ngày càng ghét nó. Nó có đôi mắt sâu bí hiểm. Đôi mắt đưng những mảng trời xanh tan tác. Đôi mắt hay nhìn ra biển chiều.

Thằng nhỏ ấy thích đuổi theo những con còng gió dọc bờ biển vào buổi chiều tà. Lữ còng gió trốn chạy từng đợt sóng biển vỗ bờ.

- Chị thích bắt lữ còng không? Để em bắt cho.

Lần đầu tiên nó nói chuyện cùng Sa. Nó ngược đôi mắt buồn hiu nhìn Sa do thám. Cắn chặt đôi môi căng mọng đến bật máu, Sa nhìn thằng nhỏ chơi với đuổi loài giáp xác. Lữ còng gió sống vô ưu thán ngày đua nhau vẽ từng vòng hoa trên cát trắng.

Thấy mẩn mẩn trên môi.

Nó chạy ngã dúi cằm mặt xuống cát, hai đầu gối lấm lem...Nặng quai chiếu vào mắt nó, long lanh nổi giận hờn. Mặc kệ, Sa nhìn ra biển chiều. Sóng vẫn gối đầu lên nhau mê mải.

Thấy mẩn mẩn trên môi.

Nó bảo: "Lữ còng khôn như ranh, em không bắt nổi. Em mệt muốn chết chị ơi". Sa mặc kệ! Ngoài khơi xa nghe có tiếng còi tàu rúc dài dồn dập. Có thể đó là chuyến tàu đưa Triều về bên Sa mãi mãi.

Thấy mẩn mẩn trên môi.

Chuyến tàu cuối cùng cập bến. Không thấy bóng Triều vạm vỡ đồ dài trên cát. Đám người dưới tàu chú Thuận nhìn Sa lắc đầu ái ngại. Một người đàn ông tóc muối tiêu hất gương mặt xương xẩu, bóng nhảy mờ hôi về phía Sa than vãn:

"Hắn qua tàu bạn chơi rồi. Đợi hoài! Đợi mãi!

Không chán sao con?"

Tiếng "chơi" được người ấy kéo dài vương vất mãi trong đầu óc Sa. Đã khá lâu rồi, Sa quen những chuyến tàu cập bến thiếu anh. Vậy mà Sa cứ

đội. Chẳng biết từ khi nào, Sa bỗng thấy ghét chuyến tàu xanh xao trôi nổi giữa đại dương rì rầm sóng vỗ. Chúng cập bến với khoang cá ăm ắp đủ loại. Đó là món nợ ngàn đời, món nợ truyền kiếp của dân biển với đại dương. Những con cá chim, cá nhụ, cá thu... thân bạc trắng cong mình lên giấy đèn đẹt bong tróc lớp vẩy li ti dát đầy khoang thuyền sặc lên thứ mùi tanh lợm.

"Thôi về đi! Hẳn bảo, hết chuyến sau hẳn về."

Một giọng nói của ai đó nặng trĩu, gắt gỏng từ trên boong tàu quăng xuống. Sa đứng bên bờ biển lặng nhìn lũ còng gió giờ giờ đôi càng, những chiếc chân bé xíu mỗi lúc chạy mà cứ ngỡ như không chạm vào cát. Chúng giương mắt nhìn Sa rồi như bảo nhau trốn chạy. Đoàn người đội trên đầu những thúng cá nổi dài bóng nhau đi về cuối bến. Từng bước chân vững chãi đã mỗi nhừ vẫn cố bước nhanh cho kịp chợ chiều.

*

* *

Có một ngày sau bão, mẹ đi ra bờ biển ngắm về phía mặt trời đang nhô lên đỏ ối buổi hừng đông. Mẹ trở về dẫn theo một đứa trẻ chừng bốn tuổi có nước da đen nhẻm, mái tóc dày loăn xoăn bết dính chất mặn của biển cả. Ánh mắt lì lợm của nó thoát nhiên đã làm Sa khó chịu. Mẹ đứng lặng hồi lâu nhìn nó. Mắt mẹ rưng rưng. Mẹ thắp nhang lên bàn thờ cha chắp hai tay lầm rầm khẩn vái. Từng nếp nhăn trên khóe mắt, khóe miệng mẹ xô ríu vào nhau. Mẹ nhìn nó, nhìn Sa rồi đi ra rặng rau bần ngồi khóc. Sau mỗi mùa bão, trẻ mồ côi, trẻ lang thang ở miền biển này thì có thiếu gì. "Buồn lắm! Thương lắm nhưng sao nuôi nổi chúng". Người dân chài vẫn thờ dài bảo nhau như vậy. Bờ biển miền Trung dài dằng dặc, làng chài cũng nhiều. Những đứa trẻ miền biển mồ côi cứ lang thang hết làng này tới làng khác. Sa đoán thằng nhỏ này đến từ một làng biển nào xa xôi lắm.

Sa có một đứa em.

Hỏi nó tên gì nó bậm môi lại, lắc đầu quây quây, tới bữa cơm nó lầm lì ngồi ở góc nhà đợi mẹ dỡ dành mãi mới chịu ra ăn. Sa không ưa tính nó, thậm chí là ghét nó. Chiếc giường ngày cha còn sống, người xẻ gỗ cây phi lao cổ thụ đóng cho Sa, nay lại có thêm nó nằm nữa. Đêm, Sa nhắm mũi lại

trong khi bên cạnh Sa thẳng nhóc vẫn ngáy phì phò. Đầu tóc nó, quần áo nó bốc lên mùi chua chua mẫn mẫn. Sa trở dậy bước ra khỏi giường.

Mẹ vẫn ngồi hong tóc. Chiếc lược trên tay mẹ đã rơi xuống đất từ lúc nào. Đêm nay có trăng, cơ hồ ánh trăng mờ nhạt quá. Ánh trăng làm tóc đen và tóc trắng trên đầu mẹ lẫn vào nhau, mái tóc thừa thớt của mẹ ánh lên thứ màu bạch kim loá loá. Sa hơi rợn người. Sa nhìn lên vầng trăng chưa đến độ tròn. Từ khi còn nhỏ, nhỏ như thằng bé bây giờ, Sa đã đinh ninh rằng đại dương bao la kia tham lam hớp hết ánh trăng của dân miền biển. Trên bờ cát, ngoài hiên vắng, ngoài rặng rau bần,... ánh trăng cứ trải ra mỏng mảnh và nhiều thiên vị. Ánh sáng trên bờ chỉ như hưởng lại chút ánh trăng dư thừa của biển về đêm. Bờ vai mẹ run run, hình như mẹ khóc. Sa lặng im. Dân làng biển ít nói, cũng hiếm khi kể lể, than vãn với ai. Dân làng biển mỗi lúc có chuyện gì thật buồn, đêm đến đàn ông thường nhào xuống biển, sải tay bơi, bơi miết, ngụp lặn thỏa thuê giữa sóng, gió và trăng, còn đàn bà thì vẫn ngồi dưới ánh sáng lờ nhờ miệt mài chải tóc.

Mắt Sa đỏ hoe. Mẹ thức chong đêm đã mấy tuần rồi. Người không hề chia sẻ với Sa điều gì ngoài sự im lặng cả. Sa nhớ ngày thuyền cha gặp bão, mẹ đứng trên bờ kêu gào thảm thiết rồi lả đi trên tay mấy người trong làng. Mười ngày sau đó, người ta tìm thấy xác cha dạt vào đám rau muống biển xanh ngắt ngật, hai con người đã bị cá khoét, chỉ còn lại hốc mắt đen ngòm, sâu hoắm như miệng vực, các đầu ngón chân, ngón tay đều bị cá rĩa trơ lại mẩu xương lêu nghêu, bụng trương phình đầy dòi bọ. Lũ còng gió rủ nhau hàng đàn bò lồm ngồm trên xác cha. Một con còng nhỏ màu cát úng mon men bò ngược từ mu bàn chân bọt bọt của cha lên lỗ mũi đã rửa nát. Nó dò la và kiểm tìm gì không ai hay biết. Cánh tay chắc nịch của mấy người đàn bà không giữ nổi mẹ. Mẹ lao tới bên cạnh xác cha nhìn đăm đăm. Ánh mắt khựng lại, tê buốt, vô hồn. Xác chết trước mặt không còn ra hình thù nào nữa, chỉ có bộ quần áo ướt mèm, đen nhưng nhức trên người cha là còn nguyên vẹn. Sa biết, tất cả những bộ quần áo của cha, mẹ nhớ từng đường kim mũi chỉ. Sau mỗi lần cha đi biển, vải bục ra vì nước mặn mẹ lại cặm cùi cất công khâu vá. Mẹ nhìn đăm đăm, cái nhìn của người như bão lốc xoáy biệt vào xác chồng.

Mẹ thôi gào khóc. Suốt mấy năm trời, mẹ lặng lẽ chải tóc hàng đêm. Một đêm, Triều đưa Sa về qua ngõ, anh khẽ đặt nụ hôn lên vầng trán người yêu lạnh lạnh và ướt sương khuya. Mẹ ngồi câm lặng không một mảy may. Không ai biết được mẹ đang nghĩ gì. Vai mẹ run lên rấm rứt.

Mẹ thương cha, đêm nào mẹ cũng ngồi miết. Tiếng Sa khe khẽ. Đôi chân trần lấm cát của

Triều theo Sa đi vào khoảng sân đất. Hai bóng người lặng lẽ dặt nhau len qua mấy mẹt cá hong. Triều cất giọng nói trầm trầm:

- Khuya rồi, bác vào ngủ đi, sương xuống lạnh và độc lắm.

Mẹ ngược nhìn hai bờ vai san sát bên nhau. Mẹ cúi đầu rồi khẽ mỉm cười. Chiếc lược gỗ cũ mềm đã ngủ say trên những ngón tay rám nắng của người đàn bà góa bụa. Sau đêm đó, mẹ thôi không ngồi chải tóc. Mẹ thủ thỉ bên tai Sa: "Thằng Triều tốt bụng đó, mỗi tội hăn nghèo. Ủ! Nồi nào vung này. Hai đứa yêu nhau, lấy nhau mẹ không cản."

Trong ngôi nhà lá lụp xụp, hai đôi mắt tránh nhìn vào nhau.

*

* *

Sa gắp mấy ngọn rau lang cho vào bát. Cái giồng khoai lang trồng trên cát mùa này dầu cổ nuốt trôi xuống tận dạ dày vẫn còn nguyên cái vị chan chát bứ lại ở đầu lưỡi. Bữa cơm ba người quay quắt nhìn nhau. Mấy mẹt cá ngoài sân phơi tạt vào mùi tanh nồng mặn chát. Ánh nắng ban trưa eo sèo hắt qua song cửa sổ. Sau trận mưa trắng trời tiếp tay cho đợt bão lũ, nắng mới về hanh hao thường khiến người ta nhức đầu, mệt mỏi chẳng muốn động tay vào việc gì. Xa xa, đoàn thuyền lại ra khơi, đứng bên bờ trông ra, chúng chỉ còn là mấy cái chấm đen nhỏ bé lâu lâu khẽ động đậy như con bọ nhặng. Những tấm lưới rách toang được giặt sạch rồi căng ra trên cọc phi lao đợi bàn tay vá víu. Trên cái mẹt còn những vệt muối ngấn trắng có duy nhất món cá kho mặn và bát ngọn khoai lang luộc chấm nước cá kho. Thằng nhỏ liên tục ngo nguậy cái đầu. Mẹ vuốt vuốt lên mái đầu bết của nó, giọng nói như chùng xuống:

- Cố ăn đi con, vài ngày nữa có chợ phiên, mua thêm cho chị em mi ít thức ăn. Hồi này động trời, mưa bão triền miên, cực quá!

Nó vẫn lúi lũi ăn chẳng nói năng gì. Sa quắc mắt nhìn nó, nó ngang ngạnh dùng tay bốc một dùm rau luộc cho vào cái miệng bé tẹo nhồm nhoàm nhai. Sa khẽ thu mình vì một cơn gió mạnh thốc ngược vào nhà. Cơn gió tai quái làm cát tung tóe lẫn cả vào cơm và thức ăn.

Chẳng biết gió hay cát làm đỏ hoe mắt mẹ.

Thằng nhỏ buông bát. Nó chạy vụt ra ngoài bãi biển. Dường như, giữa nó với Sa có một khoảng cách nào xa lắm, rộng lắm, mà buồn lắm. Mẹ cũng chẳng cố níu gài lại làm gì. Từ ngày có thêm nó, mẹ lặng lẽ hơn, mẹ trở lại thói quen đêm đêm ngồi chải tóc. Sa không hiểu, sao mẹ khổ thế, mẹ buồn thế, còn đón nó về làm gì.

Mẹ tránh nhìn vào mắt Sa. Thi thoảng, lúc nhà chỉ có hai mẹ con, mẹ lại ngậm ngùi: "Sa này, con khó thương thằng nhỏ đến rứa hử con? Hửn còn trẻ con, tội lắm. Dù răng... hửn cũng..." Mẹ nói bị nghẹn quãng, giọng miền Trung phả lại nghe nặng nặng buồn buồn. Sa không nói gì. Chính Sa cũng không hiểu vì đâu mà khoảng cách giữa Sa và thằng nhỏ ngày càng xa xôi. Ai bảo nó có cái nhìn lì lợm mà Sa tưởng có một vùng trời đang tan dần trong mắt nó. Ai bảo nó chạm buồn đau vào hai mảnh đời của mẹ con Sa vốn đã quá tội tình.

Sa căng mắt nhìn những con sóng ngoài khơi ì ào xô bờ cát. Sau bão, đủ mọi thứ rác rưởi dạt vào bờ biển từ túi ni lông, vỏ cây, thân cây cho tới kim tiêm, giẻ rách... Xa xa, những con còng gió dàn hàng ngang chạy liêu xiêu. Sa nhớ tới Triều...

Thấy cuộc sống sao mà buồn.

Sa bỗng ước được như những con còng ngoài kia dàn hàng ra mà trêu người sóng biển, trêu người đại dương sau trận mưa trắng trời lại như dềnh lên cơn khát muối.

Nó đứng sau Sa, gió thổi bạt mùi bồ kết nồng nồng trên tóc nó. Thằng nhóc, lại hành tội mẹ phải gội cái đầu chua sặc bết dính đây mà. Đôi mắt nó vẫn lì lợm nhìn Sa vừa như đợi chờ lại vừa như trêu tức.

Là con trai mà hàng lông mi của nó dày kì lạ, gần như che kín đôi mắt bao giờ cũng mở to như thách thức.

- Không về trông nhà còn ra đây làm chi?

Sa mắng nó. Mẹ lại thở dài, mẹ bỏ cuốc xuống ngã nón ra quạt những giọt mồ hôi lấm tấm trên mặt rồi vẫy nó lại bên mình. Thằng nhỏ sán lại gần mẹ, mấy ngón tay lấm cát khê mân mê vạt áo bạc màu. Hình như, nó phát hiện ra điều gì lý thú lắm. Ánh mắt lạnh lùng của Sa vẫn không chặn nổi nụ cười hồn nhiên. Bực. Sa cúi xuống mặt đất cát đặt tiếp những dây khoai héo teo quắt hết mầm sống xuống ươm không một mây may hi vọng. Năng như làm cát tan chảy hay sao ấy, thấy dưới chân rát lên đến khó chịu, chỗ vết thương nhỏ hôm qua bị lưỡi cuốc sắc lẹm lia qua giờ Sa lại thấy hơi ngứa ngứa. Mồ hôi rịn ra quện với mấy hạt cát lúc gió to đậu lại trên cổ Sa nhớp nhúa. Mẹ chẳng để ý gì tới Sa. Mẹ nhìn vào đôi mắt lì lợm của nó mà cười chua chát.

*

* *

Sa đắm mình trong nước biển. Sóng nhồn nhột túa vào ngực Sa từng đợt, từng đợt từng tức. Hơi thở dồn lên buồn buồn. "Những con sóng muốn cưỡng bức mình, chúng đang cưỡng bức mình." Không một chút nghi ngờ, Sa cười to giữa đại dương dập dềnh sóng. Dưới ánh trăng, bầu ngực Sa căng tròn nhô lên khỏi mặt nước thách đố. Sa cố tìm một sự giải tỏa cho tâm hồn đang se sắt nổi mẩn mòi. Những mạch máu đang bung ra, những đường gân sắp sửa rạn nứt, mái tóc Sa cũng xõa ra đồng minh cho cuộc làm tình cùng sóng. Cơ thể săn chắc, hừng hực của một cô gái đôi mươi khiến sóng biển bất lực trôi về phương khác. Còn lại vị mặn không chịu tan trên môi Sa. Triều nói với Sa anh chỉ theo chú Thuận đi hết chuyến tàu này sẽ về cưới Sa, hai đứa sẽ đi lên thành phố làm ăn, sẽ không phải xa nhau nữa. Trên kia, hàng phi lao cao hứng với gió quất mạnh tán cây lên khoảng không bất tận của trời khuya.

Sau bão, Triều vẫn đi theo tàu đánh cá. Triều nhìn đôi mắt Sa đỏ hoe, bình thản: "Phải đi thêm đôi ba chuyến nữa mới có tiền cưới em". Sa nén tiếng thở dài ngả mái đầu vào vai anh, bờ vai vững chãi của một người đàn

ông trên ba mươi tuổi. Sa nghĩ tới một đám cưới nhỏ làng biển. Có hoa và rộn những tiếng cười. Sa là cô dâu. Sa khoác lên mình bộ váy cưới màu trắng. Ừ, con gái làng chài không mặc đồ màu trắng bao giờ nhưng ngày cưới, Sa sẽ kiêu hãnh để gió bông đùa thổi lên màu trắng tinh khôi ấy.

Dưới chân hai người, cát vẫn lấn đầy và gió vẫn gào trên đầu thảm thiết. Sa nghĩ tới lúc mình là cô dâu. Ôi chao! Những hạt cát vừa ngu ngơ lại vừa tai quái bao giờ cũng là kẻ phá bình Sa và anh trong lúc họ âu yếm. Chúng như bảo nhau xâm lấn vào mọi nơi, mọi chỗ... Ngay cả nụ hôn anh trao Sa cũng khàn khạn như lấn cát. Duỗi mạnh cặp chân trần, dưới lưng Sa, dưới chân Sa cát như lún sâu xuống từng vũng hút. Không biết nó sẽ nhấn chìm Sa và anh hay không. Hơi thở hai người đang yêu rùng rục hòa vào nhau, bầm bập như từng đợt sóng. Ánh trăng thiên vị ngay cả trong cuộc tình. Ánh sáng cơ hồ không chiếu rọi vào cơ bắp cuồn cuộn, chắc nịch của Triều mà lại lan tràn trên những đường cong tuyệt mỹ của con gái. Sa thấy sóng đang trườn trên bụng, trên ngực, trên khắp cơ thể mình. Sóng phá cuồn nộ bên tai Sa, lên mặt Sa ấm nóng, mơn man. Xung quanh, những con còng gió cũng là tòng phạm, là đồng minh của cát. Chúng lồm ngồm bò, bò dọc, bò ngang. Nằm xuống nhìn mặt cát, Sa bỗng thấy bọn còng gió to hơn mức bình thường. Chúng giương đôi càng màu hồng cam lên như giễu cợt. Chẳng hiểu chúng muốn giễu Sa hay anh nữa.

Từng đợt sóng dồn nhau, đuổi nhau, ập lên nhau; Sóng tham lam, ngấu nghiến, xoáy sâu cuồn nhiệt trong mộng寐... Sa thét lên. Tiếng thét giữa đêm khuya đoạn tuyệt thời con gái. Chỉ có Triều, đại dương, ánh trăng và lũ còng gió nghe được. Triều xiết chặt Sa vào lòng. Nụ hôn ơ hờ, vội vã. Ngoài kia, đại dương và ánh trăng đã bắt đầu cho một đêm tình tự. Lũ còng gió mang theo bí mật của tình yêu, vo tròn thành cát.

*

* *

Bão biển. Bão Sêsan. Cơn bão biển thứ hai đổ bộ cướp đi hai sáu mạng người trên tàu chú Thuận. Xóm chài xác xơ như tấm lưới vá chằng nay bị xé toạc bởi những tiếng kêu khóc tang thương. Mẹ bỏ mặc những mẹt cá hong ngấm nước mưa nhưng nhúc dòi bọ. Thằng nhỏ bỏ quên lũ

còng gió vô ưu. Sa ngóng về phía mặt trời lặn nơi những người dân chài tụ tập chít lên đầu vòng tang trắng xóa.

Triều không trở về. Người ta báo anh mất tích. Sa rẽ những tiếng gào khóc chạy về phía rặng phi lao đầy gió. Bàn chân Sa nhẹ đi lướt đều trên cát. Sa thấy trước mắt một con đường dài trải đầy hoa. Hoa ngày cười. Sa thấy mình là cô dâu. Triều đợi Sa nơi hăng đêm hai người vẫn thường hò hẹn. Sa là cô dâu làng biển. Sa nhắm mắt mỉm cười. Sa nằm xuống cát, đè lên cả những dây khoai mới ươm héo úa.

(...) thấy như có một vũng hút sâu hoắm dưới lưng(...)

(...) thấy sóng bầm bập phủ lên mình

(...) thấy cát xâm lấn và lũ còng gió giương đôi càng chế nhạo, mang những bí mật vo tròn(...)

Thiền thiệp trong nỗi đau không thể bật thành lời. Sa gọi tên anh.

*

* *

"Nó là con của thằng Triều và người đàn bà trên đảo, người đàn bà bị chết trong trận bão trước, thằng Triều đem nó cập bến theo tàu". Mẹ bảo thế. Sa cười khanh khách.

"Triều hẳn yêu Sa thật đó", em gái chú Thuận vuốt mái tóc Sa bảo thế. Sa lắc đầu, cào cẩu, giẫy giụa đòi đuổi chị ta đi.

Dưới trăng khuya, có hai người đàn bà nhìn Sa rồi khóc.

"Người điên", "Người điên chúng mày ơi!"... Những đứa trẻ xóm chài xúm xít đằng sau Sa lớn tiếng gọi. Sa im lặng cúi đầu. Lũ còng gió liêu xiêu dàn hàng vây kín chân Sa do thám.

Mẹ lặng lẽ chải mớ tóc loà xoà rũ xuống che lấp khuôn mặt và bờ vai Sa. Hơn một năm sau bão, dân chài gọi chị là người điên. Lâu lâu, lũ trẻ có vẻ đã chán trêu chị. Chỉ thằng nhỏ kiên nhẫn chạy theo tiếng cười khanh khách của Sa. Đôi mắt sâu thẳm trong veo của nó nhìn ra trập trùng sóng biển. Mảng trời xanh như vỡ ra thành nhiều mảnh vụn.

"Chị Sa ơi! Sao chị Sa khóc... để em bắt lũ còng gió cho Sa nhé!". Thằng nhỏ lay lay đôi tay chị rấm rứt. Chị ngửa mặt lên trời cười khanh khách. Tiếng cười man dại hắt lên khoảng không giễu cợt cái nắng quái lúc

xế chiều. Sa ngây ngô nhìn thấy tất cả người dân làng biển chạy ra đầu bến. Người già, phụ nữ và cả trẻ con. Có tiếng còi tàu rúc lên từng hồi dài. Đó không phải là tiếng còi tàu dồn dập khắp khơi lúc cập bờ, tiếng còi tàu xướng lên da diết giữa trùng khơi tiễn những vong hồn đã khuất. Những con tàu lù lũi vây thành vòng tròn trên mặt biển... Dân chài làm lễ tưởng nhớ người xấu số ra đi sau bão. Gió thổi ngược vào bờ mang theo hơi lạnh. Chị đẩy thẳng nhỏ ngã xoài trên cát. Chị chạy. Chạy theo tiếng còi tàu ngân xa day dứt.

Sa thấy con đường rải đầy hoa trước mắt. Hoa ngày cưới.

Hoa của biển. Sa là cô dâu...

Sóng đang ầm ập trôi về, lù lũi như kẻ thù hung tợn. Sóng ào vào ngực áo phanh phui vết tích để trả thù. Sa gào khóc. Sóng được thể vỗ mạnh hơn, từng đợt dồn dập và nhức buốt. Tiếng sóng ầm ầm lấn át luôn sự tuyệt vọng trong Sa. Sa thét lên cầu cứu. Sa gọi tên Triều. Sa thấy người yêu đứng trên boong tàu dán mắt vào từng đợt sóng. Triều đang tan dần vào sóng. Sóng vẫn đánh vào bờ xóa biệt vết chân Sa.

Bầu ngực căng tròn lấm cát, cơ thể Sa đang vỡ vụn ra... Hình như Sa mang trong mình đứa con của sóng.

Những con còng mãi miết chạy theo đôi gót chân lấm cát của Sa do thám. Chị là người điên! Chị thành người điên. Chúng không tin là thế.

... Bình minh

...Hoàng hôn

... Và cả những đêm trăng gió vô ý giỡn hoài trên rặng phi lao... người dân biển thấy thẳng nhỏ và Sa vẫn say sưa bày trò chơi trên cát. Hai người lấy ngón tay vẽ theo những đường vòng vô nghĩa lũ còng gió tạo nên. Lũ còng giương đôi mắt nhìn rồi bỏ đi. Sa cười. Thằng nhỏ cười. Đó là trò chơi duy nhất trên đời người điên không biết chán.

GIẤC MƠ CÁNH CÒ

Lê Thái Vi

Chị thức dậy đột ngột vì một giấc mơ lạ, mệt nhoài. Mồ hôi vã ra như tắm. Chị nhìn quanh. Mất điện, điều hòa đã tắt từ bao giờ. Trong phòng đột nhiên nóng rẫy và bức bối đến khó thở. Khát. Miệng khô khốc và chất đắng, những tưởng như chị đang ngậm một cục cồn khô trong cổ họng đau rát đến nghẹt thở. Thảo nào trong giấc mơ lúc này chị thấy mình chạy miết một đoạn dài từ trên lưng núi xuống, búi tóc xổ tung, mồ hôi không kịp chảy ra khô cục, vón lại thành muối mặn mặn trên mặt chị.

Không hiểu sao chị lại ngủ mơ như thế. Tự nhiên chị thấy mình lạc giữa rừng già vào một buổi chiều chênh vênh nắng, hai bên đường thơm nức mùi hoa dẻ nhưng tuyệt nhiên chẳng thấy một bông hoa nào, chỉ một màu tím rịm của trắng chạc chịu năm vất vẻo giữa lưng chừng đèo như một đám mây nhẹ, bồng màu tím đang chực bay lên vậy.

Lạc rừng. Chị lo lắng. Bởi chị đã bao giờ đi rừng đâu. Chị không hiểu sao mình lại có mặt ở khu rừng xa lạ không biết tên là gì. Hoảng hốt, chị nhìn quanh, chỉ thấy chập chùng là núi và xa xa bên con suối róc rách chảy, từng đám lau già buồn phơ phất.

Chị men theo con suối. Lý trí mách cho chị con đường xuống núi bằng cách duy nhất đó. Mái tóc chị đỏ rực màu lửa trong ráng chiều, dầu thật ra, một tóc năm nay là màu vàng rêu và chị chẳng bao giờ lỗi một cả.

Nhưng trong nỗi sợ hãi và đơn độc tột cùng này, màu tóc bây giờ nào quan trọng nữa. Chị chấp nhận nó có thể biến ra bất cứ màu gì, chỉ mong sao thoát khỏi nơi thâm u này càng nhanh càng tốt. Buổi chiều, mặt trời thấp xuống, không còn đủ hình hài nữa, bị bóng núi che khuất gần hết chỉ le lói những mảng mây vàng rừng rực phía góc trời phía tây rộ nắng. Tiếng suối rùng rục chảy lẫn vào hốc đá phát ra những tiếng kêu kỳ quái, khi oạp oạp khi hục hục, lúc réo ầm lên, lúc như một con thú bị thương thoi thóp

thở, lúc lại giống như một gã trong cơn say chệnh choáng mơ về người đàn bà không phải của mình một cách tuyệt vọng lẫn đau đớn.

Đang tự mình trấn an mình rồi rũ rượi bước, đột nhiên chị nghe tiếng chim bìm bịp kêu lên náo nức. Tiếng kêu làm bao nhiêu sức lực, bao nhiêu hy vọng vụt biến mất. Chị mất hết cả thần sắc và hoảng loạn như một con thú bị rượt đuổi, chị nhắm mắt và chạy, tưởng như cái chết đang u u tiến đến bên tai mỗi lúc một gần.

Trong lúc tuyệt vọng nhất, chị bình tĩnh. Không dám mở mắt, chị huơ huơ tay ra hai bên như một con cá đang bơi. Khi bàn tay chạm vào tấm drap trải giường mịn màng chị mới nghĩ là mình vừa mơ thật. Thở phào lao lại phía cửa sổ và giật tung cửa, chị muốn chứng tỏ mình đang sống và đang tồn tại giữa một rừng người trong thành phố biển nhộn nhịp này. Từ tầng bốn, gió biển thổi vào, thổi tung cả mái tóc màu vàng rêu hợp thời của chị.

Chị rời phòng. Cảm giác muốn đi ra ngoài hít thở không khí trong lành của biển. Chị thay chiếc váy Maxi dress liền dài lưng trần màu hoa diên vĩ, chiếc túi hộp màu xanh tonsoton của Hecmes rồi đi ra cửa. Mọi người quay lại nhìn chị mỉm cười. Tự nhiên chị cũng mỉm cười lại với họ. Khi vừa trải qua một chuỗi đơn độc, cảm giác thân thiết giữa con người với con người sao mà gần gũi và cần thiết đến thế.

Biển rộng rãi và bao dung. Chị đi gần sát mép nước. Sóng hất cả nước vào chân váy chị ướt rượt. Chị mặc nhiên để nước xấp xỏa dưới gấu váy. Được một lúc, chị ngồi thụp xuống. Hình như chân chị đau. Đôi chân mệt rã rượi trong giấc mơ hồi nãy hiện về rõ ràng trong từng bước đi của chị.

Chị nghĩ mãi về giấc mơ đó. Không đúng, thực ra giấc mơ đó ám ảnh chị nhiều hơn. Chị còn nhớ có lần ngày bé theo Thế đi câu chuồn chuồn. Thế đứng dạng chân giữa hai mô đất cao, vít một nhánh xương dừa, một đoạn chỉ ngắn và cột con chuồn chuồn đực vào đó, vừa chạy vừa xoay tròn xoay tròn con mồi cho đến khi đám chuồn chuồn cái si tình lao theo, say moòng, quần lẩy con chuồn chuồn đực không rời. Lúc ấy, chị tập tễnh chạy theo Thế khắp dọc triền đê. Bờ đê xấp xỏa những đám cỏ lồng vục cao ngồng ngồng.

Ký ức chị đã gắn với Thế trong suốt những năm thơ bé. Rồi cứ thế tình cảm lớn dần trong nhau một cách tự nhiên. Hồi đó, chị nghĩ, cuộc đời chị sẽ gắn bó với anh như một mặc định. Chị yêu anh và anh cũng thế, không thể nào khác được. Ông trời đã cho họ gặp nhau thì không thể chia lìa họ được nữa.

Ấy vậy mà bố chị đã chia lìa được họ. Thế có giấy gọi nhập ngũ. Ngày anh đi, chị khóc. Tự nhiên thôi, nước mắt trào ra nức nở. Thế không kịp nói điều gì, chỉ kịp cầm đôi bàn tay mềm mại của chị áp vào ngực mình trước khi bố chị rẽ đám đông kéo chị xềnh xệch chạy về chiếc ô tô đang đậu sẵn.

Thế là hết, giấc mơ rồi cũng dần biến mất. Không còn Thế, cũng từ đó, mỗi khi chị buồn, chị khóc, chẳng còn ai bất ngờ xuất hiện trước mặt làm chị vui như Thế nữa. Những lá thư của Thế cũng vơi dần sau những năm sau đó. Bố lên chức, cả nhà chị chuyển hẳn vào thành phố. Hôm chị đi, hoa lác bẹ tím một đìa hoang hoải.

*

* *

Chuyện chị lấy Hạo trở thành chủ đề nóng bỏng suốt một thời gian dài trước khi chị biết. Người ta từng kháo nhau về một liên minh chính trị, phe cánh của bố chị và ông chủ tịch tỉnh nhằm tạo một chỗ đứng vững chắc. Chị không nghĩ đến điều đó, hay nói đúng hơn, chị không nghĩ đến việc mình sẽ trở thành một nút thắt an toàn nào đó trong chiêu bài chiến lược của bố chị.

Một tháng trước, chị nhận được điện thoại của mẹ bảo về gấp. Hôm ấy, khi từ Sài Gòn trở về, chị đã linh cảm một điều không hay với chị. Xuống sân bay, nắng miền Trung đổ rát như lửa. Đã rất lâu rồi chị không trở lại, cái nắng vì thế mà bỗng nhiên trở nên khay khắt.

Xe chạy vun vút trên đường cao tốc, vượt qua những bãi ngô đang rộ mùa. Nhìn kỹ, phần ngô bay từng đám sà sà như vầng mây màu mỡ gà trên thân cây xanh bóng. Dòng sông nơi đây qua bao mùa lũ, đất phù sa tươi xốp đến mỡ màng. Những cái cây cứ thế vụt lên tự do, sung sức.

Ngôi nhà chị ở trong một vườn cây rất đẹp. Đang là mùa chớm hè, tigon phủ một giàn hồng rực và lan tiêu đã lốm đốm cho hoa. Chị đứng

trước sân nhà, hít hà một hơi dài cái mùi đất tươi xộp âm âm và mùi lan tiêu thoảng bay trong gió. Không để chị kịp nhìn quanh ngôi nhà mới cất khi chị ở xa, bố mẹ chị đã ngồi sẵn. Bộ ghế sofa màu tàn thuốc trang nhã được kết hợp với những họa tiết ren màu kem có hình những bông hoa đại đóa lớn.

Thấy chị, bố cười một điệu cười dịu dàng rồi hất cằm chỉ chị ngồi vào chiếc ghế trống bên cạnh ông. Mẹ bưng ra một cốc bơ xay trao cho chị rồi ngồi xuống bên cạnh vuốt vuốt lên tóc chị cứng nựng. Trông mẹ trẻ ra nhiều trong chiếc váy liền màu trứng sáo. Bà vừa nói vừa cười:

- Con về đây là tốt lắm rồi, bố con đang cần con.
- Cần con...? - Chị quay lại mở to mắt. - Con thì làm được gì?
- Mọi thứ cho bố lúc này, con gái ạ! - Mẹ nói thủ thỉ. Con là cầu nối duy nhất để bố con có thể chiến thắng trong cuộc bầu cử sắp tới.

- Nghĩa là... - Chị không hiểu.
- Con còn nhớ Hạo con ông chủ tịch tỉnh không?
- À - Chị cười. - Gã Đông Gioăng ấy, ai mà chả nhớ.
- Con sẽ cưới Hạo.
- Mẹ... - Đến đây, chị nghẹn không nói được, mất một lúc - Con làm sao phải cưới gã, con biết gì về gã.

- Không biết, rồi sẽ biết, ngày trước lấy bố cô, nào tôi đã biết gì về ông ấy. Thế mà cũng đâu vào đấy cả.

Mẹ nói rồi quay lại nháy mắt với bố để tìm sự đồng thuận trong đó. Bố không nói gì nhiều, nằm ngửa ra ghế sofa rít xì gà. Chị nhìn hộp xì gà bằng vỏ nhôm đặt giữa bàn, loại xì gà Cohiba của Cu Ba rồi nhìn bố. Ông không nhìn, chị lắc lắc tay ông rồi cầm điếu xì gà lên mớm môi thật nhẹ. Một hơi, rồi thêm một hơi nữa, chị lim dim mắt. Lần đầu hút thấy có mùi thơm thơm của cỏ khô nhưng sau đó có vị hơi hăng và đượm hơi re re đầu lưỡi. Chị giả vờ chệnh choáng say khói nằm ngửa trên đi văng rồi nhồm người lên nói chuyện với mẹ:

- Nhưng con đâu biết gã, mà gã cũng thế, làm sao chúng con lấy được nhau? - Chị nói rồi lại đổ người xuống, hít thêm một hơi xì gà nữa.

- Chuyện đó không phải đến lượt cô lo. - Mẹ chị bắt đầu dẫn giọng. Ai dạy cho cô cách chơi bời trác táng này hả? - Rồi bà túm lấy tay lôi chị dậy.
- Sau này cô lấy người ta mà cô thế này người ta cười vào mặt bố mẹ cô không biết giáo dục con.

Chị không nói, cười một cách nhẽu nhại.

- Thăng đó, nó cũng có được giáo dục đâu. Nó ngủ với hàng trăm đứa con gái rồi mẹ ạ.

- Thì cô cũng kém cạnh gì nó. Nhìn cảnh này, tôi biết, sống một mình trong đó, cô cũng chẳng ra gì.

Nghe đến đây tự nhiên chị thấy đau nhói lồng ngực. Từ ngày xa Thế đến giờ chị chưa bao giờ nhớ anh như lúc này. Tất cả là tại Thế, tại cái sự hèn nhát mặc cảm của anh để đến bây giờ, đến cả bố mẹ chị cũng không tin nổi chị vẫn còn là con gái.

Chị thôi không nói nữa, đứng dậy đi vào phòng. Đóng cửa phòng lại, nước mắt chị mới bắt đầu rịn ra. Chị dấm thum thụp vào mình, cào cấu thân thể mình đến đau rát. Chị giận mình đã bỏ chạy khỏi vòng tay Thế hôm trước khi anh ra đi. Hôm đó, trăng vắng vặc sáng. Hai đứa ngồi bên thành cầu, Thế loay xoay mãi hai tay vào nhau không nói được lời nào. Chị chờ đợi mãi, nước mắt giận dỗi đã bắt đầu lăn dài trên má.

- Tôi... tôi, ngày mai tôi sẽ đi.

Chị không nói, rút rút đám lục bình khô dưới chân nỏ lép lép. Thế dịch sát người vào rồi dụi mặt vào trong tóc chị hít hà cái hương bồ kết thơm nồng. Chị không hề nhúc nhích, chị nhắm mắt chờ đợi nhưng Thế vẫn ngồi yên vậy mãi. Chị nửa muốn đỡ nhào lên người Thế, nửa ngại ngừng nhìn vào đêm tối sâu tun hút trước mặt rồi chậm rãi đứng dậy bước. Giờ chị nằm khóc nhưng nước mắt cũng chẳng giải quyết được gì khi bố mẹ chị vẫn khăng khăng ép chị lấy Hạo. Từ trước tới giờ ý ông chẳng một ai ngăn cản được. Mẹ suy tính dữ lắm. Trong mỗi đường đi nước bước trên nấc thang thăng tiến của ông bao giờ cũng có bà. Một người đàn bà đứng sau, quyền lực và mưu mẹo đã trải thảm cho con đường thăng tiến của chồng bằng cả sự khôn ngoan trá trở, đôi lúc rất đàn bà nữa. Bố ban đầu biết chuyện cũng làm mình làm mẩy nhưng riết rồi cũng quen. Đã leo lên lưng

hồ rồi làm sao mà xuống được. Mà cần gì phải xuống, khi tiền bạc cứ thế đổ vào nhà chảy ra khắp các ngân hàng. Nghĩ đến đó, tự nhiên chị chán ghét tất cả, muốn buông xuôi tất cả. Bố mẹ chị đã đặt cược chị vào một ván cờ, mà sắc đẹp, sự thông minh của chị đã khiến cho ông bà cầm chắc thế thắng.

Đêm hôm trước khi cưới, chị sốt. Miên man và mê sảng. Trong cơn mê chị thấy Thế. Thế đưa chị đi về quê cũ, chỗ địa nước mênh mông. Chị ngồi trên bờ nhìn anh lặn dưới nước như một con rái cá. Thân hình vạm vỡ r ám nắng của anh ngụp lặn trong đám lác bẹ màu tím mềm mại. Anh bỗng chị lên cao, rồi khẽ khàng đặt chị nằm xuống đám hoa màu tím anh vừa soạn sẵn. Chị mở mắt, bầu trời cao lồng lộng gió và khuôn mặt anh gần kề. Anh cúi xuống mặt chị. Nước từ mái tóc ướt đẫm của anh rỏ xuống khuôn mặt chị nhòe nước. Chị ngập đầu vào ngực anh rồi nhắm nghiền mắt. Từ đám nước đó, những ánh sáng le lói bay lên rục rờ như cầu vồng làm chị bừng tỉnh. Nước mắt ướt đẫm cả gối. Chị không tin nhưng đến giờ chị mới mang máng nhận ra, trong cuộc đời chị, mọi thứ đã được sắp sẵn không thể nào khác được.

Chị đã chọn đi nghỉ tuần trăng mật ở một thành phố biển. Trong suốt chặng đường dài, Hạo chẳng nói với chị một lần nào. Hay đúng hơn chị đã không nói một lời nào từ khi hai người cầm tay nhau một cách dè dặt cùng cắt chiếc bánh cưới trước sự chứng kiến của hàng nghìn khách mời xa lạ và từng tràng pháo tay hoan hỉ.

Phòng khách sạn được trang trí lãng mạn bằng nến và hoa hồng. Ngay giữa giường ngủ là một đám hoa hồng đỏ rục rờ. Hạo quăng mình ngồi lên ghế mỗi một rồi quay sang nói với chị:

- Tôi và cô bây giờ đã là vợ chồng nhưng không thể là vợ chồng.

- Sao lại thế? - Chị cau mặt lại. - Nếu anh không muốn lấy tôi, sao anh không nói ra với bố mẹ anh trước.

- Cô đùa à, với một kẻ phụ thuộc vào họ như tôi. Không có tiền của họ, tôi lấy gì để sống. Một kẻ có học thức như cô mà cũng bị cuốn theo những áp phe chính trị này nữa là tôi. Với tôi, lấy cô cũng giống như lấy

một ai đó khác thôi, không quan trọng. Cái quan trọng là tôi được tự do theo cách của tôi.

Chị im lặng, thăm sâu trong lòng chị đào lên một nỗi uất ức khó tả. Hạo đã nói đúng. Tại sao chị có thể thỏa hiệp với mình nhanh được như thế, chị chấp nhận Hạo nhanh được như thế trong khi anh ta thì không thể. Chị không còn suy nghĩ được nữa, nằm vật xuống giường. Nằm trên đám hoa hồng thơm ngọt mà cứ ngỡ như nằm trên một đồng gai nhọn, những cái gai chọc thẳng vào lưng chị đến tứa máu.

Hạo hết nhìn đồng hồ rồi nhìn chị. Có lẽ anh không nghĩ những lời nói cay đắng thành thật đó đã làm chị gục ngã. Nhưng không thể khác, trong con người Hạo vốn dĩ đã có quá nhiều hận thù rồi, làm người khác khổ đau đâu còn quan trọng với anh nữa. Anh đứng lại kéo tay chị rồi đẩy chị đi lại nhà tắm một cách hờ hững:

- Cô đừng nghĩ ngợi nhiều, tắm đi cho sáng khoái. Tỉnh táo sẽ giúp cô nhận ra tôi và cô là những con bài của cha mẹ chúng ta. Giữa tôi với cô thật ra sẽ không là gì cả. Bây giờ cô đi nghỉ cho đỡ mệt, tôi ngủ phòng bên cạnh. À quên, tôi chưa nói với cô, tôi đưa người yêu tôi đi cùng nên xin cô đừng làm phiền tôi nhé!

Hạo nói rồi đi thẳng. Chỉ mình chị trong căn phòng trống trải với nỗi xấu hổ bẽ bàng. Nếu không là một sự sắp đặt, giá như không phải là một sự sắp đặt, chị vẫn tin rằng vẻ đẹp của chị sẽ khuất phục được gã đàn ông đa tình là Hạo. Thế nhưng chị đã lầm. Trong lúc chị đang loay hoay với nỗi cô đơn tột cùng của mình thì bên kia phòng, Hạo đang ôm người tình của mình ngủ ngon như một đứa trẻ.

Nhưng rồi chị cũng không nghĩ ngợi nhiều về cách hành xử của Hạo hay nói đúng hơn, chị mừng. Đã bao nhiêu năm nay, chị tôn thờ chủ nghĩa độc thân. Sự lạnh lùng của Hạo khiến chị vẫn giữ được ý định của mình rằng thể xác mình sẽ trao cho người mình nghĩ suy nhiều nhất. Một mình, chị tự nhiên trút bỏ quần áo rồi ngâm mình trong bồn tắm. Nước ấm dịu dịu làm chị ngủ quên mất một lúc. Trong phút giây ngắn ngủi đó, chị thấy mình như cánh chim bay vút lên giữa nền trời bàng bạc.

*

* *

Rất nhiều năm sau khi cưới, chị và Hạo vẫn sống như thế. Bố chồng chị được chuyển ra Bộ và đương nhiên bố chị lên làm chủ tịch tỉnh như đã được sắp xếp sẵn. Chị không mấy may quan tâm. Tuy nhiên, không biết vô tình hay cố ý, mọi sự đồn thổi đều đến tai chị, nhất là chuyện bố chồng chị đột nhiên có thêm một đứa con ngoài giá thú với một cô gái ít tuổi hơn chị. Rồi họ cười cợt sự kém cỏi của Hạo. Họ cho rằng, cái phúc đức dòng họ đến đời Hạo thế là hết, là tuyệt tự mất rồi. Bao nhiêu hạt giống tốt, hạt giống có thể nảy mầm đã bị Hạo đổ sông đổ biển trong những cuộc ăn chơi thời tuổi trẻ. Những lần nghe đến điều đó, chị thấy Hạo bần thần hơn. Có lần chị đánh bạo nói với Hạo chị muốn có một đứa con. Nhưng ánh mắt của anh làm chị hoảng sợ. Đó là một buổi sáng mùa đông u buồn, Hạo ở nhà. Hai người, dẫu kiêu lời với nhau vẫn có chung một điểm uống cà phê mỗi sáng. Chị pha cà phê cho anh. Chiếc váy ngủ màu boóc-đô ôm sát cơ thể nõn trắng của chị. Anh sững sờ nhìn chị rồi quay mặt đi hướng khác, chỗ cửa sổ, đám cây giun mùa này ít nắng, hoa nhạt màu buồn tẻ rồi thở dài. Đã bao nhiêu năm sống với Hạo, chị thuộc tính anh từng ngày. Anh trông lạnh lùng thế nhưng trong thăm sâu vẫn có những u hoài không thể nào tả nổi. Anh rút một điếu thuốc ba số rồi nhả khói, khói bay lại quấn sát trên tóc chị thành một đám mờ mỏng mảnh. Mái tóc anh bây giờ cũng đã lốm đốm đôi sợi nhạt màu rồi. Chẳng nói ra, anh cũng đã gần bốn mươi tuổi, chơi bời mãi cũng chán rồi, giờ chẳng còn hứng thú ăn chơi sa đà các hộp đêm, vũ trường mãi nữa.

Cũng có thể một lúc nào đó, trong một khoảnh khắc trống vắng của cuộc đời, Hạo chợt nhận ra con người thật, ước mơ thật của mình không phải ở chỗ những cuộc nhậu tàn đêm và những khách sạn sang trọng với ba mối tình vô vị tẻ nhạt. Đôi lúc nhìn Hạo vụng về cầm chiếc doa tưới cây, chị lại thấy bần thần. Hình như con người anh đã có chút gì đó thay đổi, mà Hạo thay đổi thật. Như con hổ trong sở thú, sau những thú vui ảo thuật, chờn vờn mua vui lại mơ về khu rừng nhẽ nhạt ánh trăng mà muốn phi mình lên đó. Đứng trên mỏm đá trắng mà gầm lên một tiếng long trời lở đất cho vơi đi cái nỗi cô đơn tột cùng của những ngày tháng vô vị tẻ nhạt. Con

thú đó muốn trở lại là chính nó, trong giấc mơ hoang dại giữa đại ngàn hùng vĩ nhưng tuyệt vọng. Ánh trăng đã không còn mọc lên ở những khu rừng đầu nguồn con suối hay giữa lòng hồ mênh mông trên chót vót núi cao nữa. Nó mọc lên từ những dãy nhà cao tầng lô nhô và bị những chấn song lồng sắt đen trũi gò bó nuốt chửng.

Chị chần chừ nhấp một ngụm cà phê rồi nhìn anh. Anh tránh không nhìn chị, nhưng giọng nói của anh chưa bao giờ dịu dàng đến thế:

- Anh... - Chị chần chừ.

- Gì? - Hạo quay lại, giọng tựa như khói. - Có chuyện gì không?

- Hay mình có một đứa con! - Chị nói nhanh rồi tránh không nhìn anh, nhưng chị thấy khuôn mặt anh tự nhiên thất sắc. Khuôn mặt anh đanh lại.

- Cô điên à, tôi không muốn có con. Cô không nhìn thấy cuộc sống của chúng ta đây ư, những đứa con tội lỗi và bất hạnh. Tôi không muốn chúng phải chịu đựng như tôi đây. - Anh nói rồi dấn vào ngực mình thùm thụp.

Chị thôi không nói gì nữa, lặng lẽ như đã từ rất lâu rồi chị chấp nhận như thế. Chị cũng không nhìn Hạo, chị tránh chạm vào ánh mắt và khuôn mặt đang đột nhiên méo mó và dị dạng của anh qua chiếc ly thủy tinh trước mặt. Một khuôn mặt xa lạ. Bất giác chị giật mình nhìn anh, nhưng không thể là anh. Hạo đang khóc, khóc tu tu như một đứa trẻ bị đòn oan đang giận dữ:

- Cô muốn có con với tôi đến thế?

- Vâng.

Chị nói nhỏ dường như nín lặng. Anh chỉ thấy câu trả lời của chị qua cái gập đầu. Bất giác, anh chồm lại ôm lấy chị mà khóc. Chị ôm siết lấy anh. Lần đầu tiên trong suốt những năm tháng cưới nhau đến giờ chị mới có phút giây gần gũi với anh đến thế. Linh cảm một điều khó nói đang bóp chẹt tim anh đến nghẹt thở. Anh nâng mặt chị lên ngang mặt mình, khuôn mặt anh đỏ đẫm:

- Anh không thể có con em ạ, không thể.

Rồi anh khóc. Khóc mãi. Chị cứ thế ôm lấy anh. Ôm mãi cho đến khi anh ngủ ngon lành trong vòng tay chị.

Chị cứ ngồi như thế. Ly cà phê nguội tênh từ bao giờ. Tự nhiên chị không còn thấy buồn được nữa, bao nỗi cô đơn tự nhiên tan loãng ra như đám tuyết trắng xóa đang tan trong ánh nắng tháng ba rực rỡ trong bức tranh của Levitan treo trên tường cạnh cửa sổ.

Chị nhìn anh ngủ ngon. Một cảm giác yêu thương cuộn trào. Rồi chị giận mình, tại sao chị lại có những ý định muốn bỏ anh trước đó. Hơn lúc nào khác, chị hiểu anh cần chị đến mức nào. Không có con đã làm sao nhưng chị không thể nào bỏ anh, chị không thể.

*

* *

Giá như cuộc sống của chị cứ thế trôi đi, chị sẽ chẳng thấy phiền lòng. Giá như chị đừng đến buổi tiệc sinh nhật đứa bạn thân của mình khi không có Hạo. Giá như chị đừng biết Khởi. Cuộc đời chị sẽ khác.

Gặp Khởi, đó là một sự tình cờ hay sắp đặt, chị cũng không biết nữa. Thú thật, chị đã rất thích thú với nghệ thuật nhiếp ảnh và đã từng ngưỡng mộ bộ ảnh đoạt giải FIAP của anh trước đó. Chị đã nghe nhiều đến danh tiếng của anh. Đã có lần chị bỏ việc, đánh xe chừng sáu mươi kilômét đến để xem triển lãm của anh được mở. Và chị thích, kiểu chụp ảnh của một phóng viên báo trước khi trở thành một nghệ sĩ nhiếp ảnh. Những khoảnh khắc bất ngờ đầy nghệ thuật đã được anh ghi lại gần gũi, thân thuộc nhưng cũng đầy sáng tạo.

Đang mãi mê nói chuyện, Khởi đứng bên cạnh chị từ lúc nào chị không biết, chỉ đến khi anh đưa máy ảnh cho chị xem anh đã chụp về chị khi chị đứng trước biển. Những bức ảnh chụp theo phương pháp Silhouettes tạo điểm nhấn chủ thể vào phong cảnh phía sau. Trong phút giây bất ngờ ấy, chị tìm thấy chính mình trong những bức ảnh của anh. Một người đàn bà đứng trên bãi biển trong một buổi chiều hoàng hôn vàng rực và đám cò trắng bay vút lên sau lưng chị. Dẫu chỉ là một khối màu đen thẫm nhưng lại khắc họa được bóng dáng của nhân vật với vẻ đẹp tổng thể toát lên trên bức ảnh. Ở đó, người ta không chỉ thấy hình ảnh một người đàn bà mà còn gợi lên một nỗi cô đơn sâu thẳm của một con người nhỏ nhoi và bơ vơ trước vũ trụ.

Chị đã tìm thấy chị ở đó, trong ánh mắt đầy nồng ấm của anh. Đã bao nhiêu năm qua, chị đã không còn là chị nữa. Chính Khởi đã vực chị dậy, khơi lại trong chị cái bắc đèn đã khô dầu trong thẳm sâu hồn chị. Khởi như một cơn mưa hoang dại và cuồng nhiệt òn ã tưới tắm cho tâm hồn tưởng đã chai sần của chị. Chị như cái cây háo nước được hồi sinh. Từ những cành cây gãy không phút chốc nảy mầm lún phún những đám lá non mướt mát rồi bùng lên dưới ánh nắng mặt trời rạng rỡ. Chị biết, dầu đã muộn màng, nhưng Khởi đã cho chị được hồi sinh một cuộc đời tưởng đã chết đi từ ngày xa Thế. Sáng sáng thức dậy chị thấy lòng mình nhẹ bỗng, đón nhận từ anh những tin nhắn yêu thương nồng ấm mà bao lâu nay chị không hề nghĩ đến. Cái tên Khánh Thùy mà cha mẹ đặt cho đến khi gặp anh mới được gọi lên đầy yêu thương như thế.

Chiều thật chiều. Biển thâm lại tối thẫm. Chị thả bộ bước đi, đôi xăng đan cầm trên tay nhỏ nước xuống mặt cát ẩm ướt. Mấy ngày nay, Hạo đi du lịch cùng cơ quan đến Côn Minh. Trước khi đi, anh muốn chị đi cùng nhưng chị từ chối. Hạo cũng không ép chị, hình như trước lúc đi, anh có ngờ vực một điều gì đó nhưng không tiện nói rõ.

Chỉ còn lại một mình. Chưa bao giờ chị có cảm giác mình tự do như thế. Khởi không biết chị đến đây bởi anh ở rất xa chị, những lần gặp chị, đến thành phố của chị chỉ là những khi anh đi công tác. Chị cũng không gọi điện cho anh, đôi lúc nhớ anh, chị định nhắn tin nhưng rồi nén lại. Chị không muốn vì chị làm đảo lộn cuộc sống mà anh hằng nâng giử. Chị đến với anh bằng tất cả sự dịu dàng của một người đàn bà và thẳm sâu chị cũng muốn có một đứa con để anh có thể có một chốn đi về mỗi khi anh chùn bước.

Người ta nói rằng: Nếu định mệnh là có thật, thì những người yêu nhau sẽ lại được ở bên nhau. Chị không tin như thế nhưng rõ ràng là thế. Khi chị đang một mình thơ thẩn nhìn mặt biển đang mỗi lúc một tối sẫm lại, khi những ngọn đèn của thuyền câu mực nhấp nháy sáng và khi bàn chân mỏi mệt rã rời khiến chị ngồi bệt xuống đất là lúc anh xuất hiện. Khởi xuất hiện đột ngột trước mặt chị làm chị bất ngờ. Như không phải là chị nữa, chị nhào đến bên anh trong nỗi nhớ nhung cuộn trào.

Và đêm ấy, chị nằm mơ, trong cơn mưa đầu mùa ở một khu rừng xa xôi nào đó. Đất trời như bưng nở, vạn vật như được tắm đẫm mát bởi những cơn mưa đêm mát mẻ để khi ánh nắng đầu tiên vừa ló, không biết cò ở đâu bay về đậu trắng cả một vạt rừng. Chúng bay, chúng lượn, chúng ghép cặp, ghép đôi thành những vũ điệu nguyên thủy vui không biết chán. Rồi chị nhận ra mình, trên phiến đá trắng trước cửa rừng, chị nằm ở đó một mình. Trong cơn gió thoảng qua, chị thấy Khởi đang ngồi với một đứa trẻ. Đứa bé giống chị, đẹp như một thiên thần đang lú lo:

- Cha ơi, con nhớ cha lắm, cha nhớ con không?
- Cha nhớ con rất nhiều, con yêu ạ.
- Rứa cha đến thăm con đi!
- Không thể con ạ.
- ...

Chị tỉnh dậy, trời đã non trưa từ lúc nào. Chị vội vàng đi ra biển tìm Khởi, dẫu chị biết anh đã theo đoàn đi từ hồi đêm. Trước khi chia tay, chị đã nói thật nhiều về ước mơ của chị cho anh hiểu. Chị muốn chia sẻ cho anh nghe giấc mơ về đứa trẻ của mình. Chị sẽ có con, chắc chắn là thế. Đó là một đứa trẻ tài năng như anh và đẹp đẽ như chị mà anh đã ước. Nghĩ đến đó, bất giác chị mỉm cười. Chưa bao giờ nụ cười của chị đẹp và rạng rỡ đến thế. Trong mắt chị có ánh sáng lấp lánh của mặt trời đỏ rực vừa nhô lên trên biển. Tròn lụng và cháy bỏng.

Đang miên man theo dòng suy nghĩ của mình, chị chợt sững lại. Điện thoại, tiếng chuông mặc định sẵn cuộc gọi của Hạo kéo chị trở lại với sự thật trần trụi. Tự nhiên trong bốn năm bên nhau, lần đầu tiên Hạo nói nhớ chị. Rồi Hạo nói rất nhiều về việc sẽ đi làm thụ tinh ống nghiệm để được có con với chị. Hạo nói trong chuyến đi vừa rồi, khi xa chị, Hạo mới hiểu, Hạo không thể sống thiếu chị.

Chị sững sờ rồi tắt máy. Tự nhiên thấy bụng quặn đau và buồn nôn kinh khủng. Bất giác như ảo ảnh, chị thấy Hạo đứng trước mặt chị. Đôi mắt Hạo đờ đẫn đau khổ nhìn chị trách móc như mũi kim xoáy nát trái tim chị. Chị thấy Hạo đâm vào ngực mình như một kẻ mất trí, điên loạn. Chị chạy đến, bổ rập trước mặt Hạo, hai tay chị ôm chặt lấy anh. Rồi chị thấy bố mẹ

mình, cả hai đang dìu nhau trèo qua những gộp đá nhấp nhô. Ngay dưới chân họ, nước quần lại thành vũng tròn xoáy sâu hun hút. Nhanh như cắt, chị chạy lại phía họ nhưng đã muộn, cả hai đã trượt chân ngã vào xoáy nước mất hút.

Chị gào khóc, nước mắt giúp chị tỉnh lại. Như chợt nhớ ra, chị đi nhanh đến hiệu thuốc và mua một liều tránh thai khẩn cấp. Khuôn mặt tái nhợt. Chị cầm viên thuốc chần chừ rồi bỏ vào miệng. Đắng. Mặn. Nước mắt. Hy vọng phút chốc tiêu tan. Trong đau đớn tột cùng chị thấy đứa trẻ đang ngồi bên hiên nhà. Nắng mới hắt ngược sáng, cả khuôn mặt bé ửng đỏ, bé đang cười khúc khích nói chuyện với lũ cò trong nắng:

...

- Nếu con là thật, cha về với mẹ không cha?

...

Đứa bé nói, rồi khóc. Chị hoảng hốt dang tay định bế con nhưng vô vọng. Có cái gì đó đang cản chị xích đến gần nó. Càng lại gần, đứa bé càng xa chị. Chị chơi vơi chạy theo, mặt cát khô khốc dưới chân dần âm ẩm ướt rồi chìm ngập trong nước. Bất giác chị ngồi thụp xuống móc tay vào họng và nôn thốc nôn tháo. Viên thuốc tròn nhỏ trắng trắng như cánh cò chuồi ra rồi lẫn vào trong nước biển. Chị không còn thấy được biển nữa, trước mặt chị là cánh rừng. Hai bên đường thơm nức mùi hoa dẻ nhưng tuyệt nhiên chẳng thấy một bông hoa nào, chỉ một màu tím rịm của trắng chạch chiu nằm vắt vẻo giữa lưng chừng đèo như một đám mây nhẹ bồng màu tím đang chực bay lên vậy.

HOA HỒNG CÓ GAI

Lê Vi Thủy

Chỉ là một cảm xúc nào đó đã len vào em. Và em đã khóc khi nhìn thấy khuôn mặt ấy. Một khuôn mặt không đủ độ góc cạnh, không đủ độ từng trãi như mọi người từng nghĩ về anh. Có lẽ em đã sai khi chỉ nhìn qua gương mặt để suy đoán anh là một con người như thế nào? Có dễ bị bắt nạt hay không, rất nực cười là anh thật sự dễ bị bắt nạt, và chỉ duy có em bắt nạt được anh.

Cơn mưa phùn hôm ấy, làm em bị cảm mất mấy hôm. Khuôn mặt anh có vẻ không hài lòng khi thấy em ướt sũng trở về nhà. Ngôi nhà gỗ đầy hoa hồng leo mà mẹ đã trồng nhiều năm trước. Em ghét căn nhà gỗ đó, ghét luôn cả những bông hoa hồng leo kia.

Gai nó đâm đau lắm. Em nhớ có lần anh đưa bạn gái về nhà chơi, em đã bứt toàn bộ những bông hoa hồng leo và giẫm nát nó, những cái gai đã đâm em rướm máu. Nhưng em vẫn cứ mặc kệ, không có một chút cảm giác gì gọi là đau đớn bởi lúc đó con tim em đau hơn bao giờ hết. Em đã từng muốn đi xa thật xa giữa những hiện thực kia, trốn tránh sự thật kia và em đã làm được. Ngày em đi, anh không hỏi em lý do, chỉ tiễn đưa em như một người em gái. Giá mà ngày ấy, ba mẹ đừng đưa anh về có lẽ con tim em đã không đau như thế này.

Em từng ước cuộc đời mình nó cứ nhẹ như mây, và cứ lãng đãng trôi vào những chiều hoàng hôn đỏ rực. Lúc đó em sẽ hạnh phúc, em sẽ bay lên như có đôi cánh thiên thần ở phía sau. Nhưng đôi cánh đó chưa bao giờ mọc sau lưng em. Nó chỉ là những cái gai chi chít được mọc ra sau những vấp ngã của cuộc sống. Bao lần em nghĩ mình không đứng dậy được, em sẽ nằm đó mà khóc như đứa trẻ, cứ khóc mãi đến khi được dỗ dành thì thôi. Và em đã đợi anh dỗ dành như thế nhưng hình bóng của anh chỉ hiện hữu trong tâm trí em thôi, chưa bao giờ anh bước song hành cùng với em trên cuộc đời này.

Tình cờ em thấy anh trên một con phố quen. Bóng dáng quen thuộc lướt qua em như một người xa lạ, có lẽ không phải là anh nên anh không nhận ra em. Cô bé mũi hếch đầy mụn hôm nào giờ đây đã thành một thiếu nữ, dịu dàng và mảnh mai không kém bao thiếu nữ thị thành khác. Bóng hình ấy lướt qua em nhẹ nhàng như một cơn gió khiến cho con tim em đau nhói. Em định gọi tên anh nhưng sao cổ họng cứ tắt nghẹn lại, em đã chạy theo hình bóng quen thuộc đó nhưng đã bị chìm lấp vào giữa dòng người qua lại, khuất dần vào vô tận. Giá như lúc đó em thử gọi, thì em có thể biết người đó có phải là anh của em không, người mà hơn mười năm nay em luôn trong tâm trí em nhưng không thể gặp, không thể liên lạc được. Vậy là một lần nữa, em lại để mất anh.

"Em ngốc lắm phải không?" - Tiếng nói của em khiến cho Hữu giật mình. Hữu gật gù, rồi chìm trong im lặng những suy tư.

Có lẽ em cũng chìm trong những suy tư của riêng mình. Tình yêu như cánh bướm mùa hạ, chỉ có thể bay dập dìu và xinh đẹp trong một thời gian ngắn ngủi. Nhưng loài bướm cũng đã làm xong nhiệm vụ của nó rồi mới biến mất. Còn em, khi nào em mới có thể gặp anh để nói hết những điều mình nghĩ suy.

*

* *

Hữu đến bên em vào một chiều mưa. Tại sao cuộc đời em lại gắn với nhiều lần mưa như thế? Cây dù của Hữu đã gắn kết cuộc đời em với Hữu như một sợi chỉ may hai tấm vải khác màu thành một miếng thổ cẩm. Hữu có thể nghe em nói mọi chuyện. Tôn trọng mọi sở thích của em, và Hữu thường hay cười khi em hếch mũi. Hữu chưa bao giờ đi xa hơn một tình bạn. Nhưng em biết Hữu yêu em. Em thắc mắc tại sao ở gần nhau lâu như thế mà em chưa bao giờ có một tình cảm nào xa hơn tình bạn với Hữu. Mặc dù Hữu chăm sóc em từng chút một, và hay la em nhất cái khoản tóc tai bù xù. Nhiều bữa, Hữu vừa chải đầu vừa căn nhắc như một bà mẹ khó tính trước đứa con gái bướng bỉnh "Con gái đẹp mỗi mái tóc, mà lúc nào cũng như tổ quạ thì ai dám làm quen" "Tại Hữu không cho Thy cắt chứ bộ! Thy không thích tóc dài, tóc tém tiện hơn, khỏi phải chải". Em nhăn mặt cười,

còn Hữu thì nhăn mặt cau có và đôi khi sẵn cái lược trên tay, Hữu thẳng tay gõ xuống đầu em một cái, đau phát khóc "Con gái gì mà chả nữ tính gì cả!". Những lúc như vậy em thường hờn Hữu. Hữu lại dỗ dành em như một đứa trẻ. Ở bên Hữu em cảm giác mình như được bao bọc và chở che giữa một thế giới hỗn mang đầy rẫy những nguy hiểm này.

"Sao em không trở về sau ngần ấy năm em ra đi?"

- Hữu đột ngột hỏi, câu hỏi của Hữu em không bất ngờ vì em biết trước gì Hữu cũng sẽ hỏi. Nhưng em không trả lời Hữu. Em đã trở về ngôi nhà ấy không phải một mà nhiều lần để tìm kiếm anh, nhưng anh đã biến mất như một cái bong bóng xà phòng, không còn một dấu tích gì. Dù em đã cố hỏi thăm, tìm kiếm anh trong một thời gian, nhưng tất cả đều vô vọng. Em chỉ còn biết đợi chờ anh trong hy vọng, trong nỗi nhớ, chỉ mong gặp anh để nói ba chữ "Xin lỗi anh" "Em yêu anh". Từ ngày ba mẹ mất trong một vụ tai nạn xe ô tô. Căn nhà gỗ với hoa hồng gai đó đã chứa đựng quá nhiều kỷ niệm. Mỗi sự trở về sẽ chạm vào niềm nhớ, chạm vào niềm đau và cả những nỗi buồn mà em đã chôn chặt sâu vào trong tim mình. Ba mẹ không còn nữa, chỉ còn em và anh trong căn nhà gỗ, đầy cửa sổ đó. Mỗi sáng sớm anh mang lại cho em tiếng cười khi gần một năm em sống trong tuyệt vọng và trầm uất. Em đã từng trách anh sao lại cười được khi ba mẹ em không còn trong căn nhà này nữa. Em cũng từng nói những lời khiến anh đau lòng "Không phải là ba mẹ ruột của anh nên anh làm sao biết đau lòng, nên anh mới cười được như thế" Em đã nói những lời như thế nhưng đâu biết được rằng trong tim anh cũng đang đau cùng nỗi đau giống như em nhưng anh không cho phép mình được mềm yếu như em. Bởi anh còn một đứa em gái anh phải lo, còn cả một tương lai ở phía trước cần anh mở đường cho đứa em ngây ngô, bé bỏng và đầy bướng bỉnh.

"Có lẽ em chưa đủ tự tin để trở về! Em còn mắc nợ quá nhiều nên em chưa thể trở về." Em nói mà không nhìn vào mắt Hữu. Có lẽ Hữu sẽ hỏi em là mắc nợ những gì nhưng khi đôi mắt em nhìn về phía xa xăm kia, nơi có những ngôi sao đang lấp lánh tận cuối chân trời thì Hữu không hỏi nữa, bởi một lúc nào đó em cũng sẽ nói hết với Hữu những điều em đang suy nghĩ. Và Hữu sẽ lắng nghe em một cách chăm chú nhất.

*

* *

Thành phố vẫn bề bộn theo lối riêng vốn có của nó. Những công việc chất thành đống khiến em gần như chìm trong mớ bận rộn của mình nhưng nhờ vậy trái tim của em rơi đi vào quên lãng. Hữu cũng đi công tác suốt làm em thấy mình thật sự cô đơn trong cái thành phố rộng lớn và đông dân này. Em muốn được sống những nơi yên tĩnh, nhưng cuối cùng em đã từ bỏ nơi yên tĩnh để đến với nơi ồn ào nhất của cuộc sống.

Điện thoại báo có tin nhắn. Đọc tin mà chân tay em bỗng run lập cập, em không tin nổi vào mắt mình. Em như một cái máy, đứng bật dậy vào lao ra khỏi phòng làm việc, trước sự ngỡ ngác của đồng nghiệp. Cái nắng gay gắt của trời Sài Gòn không làm cho em mệt mỏi như mọi khi, mà em như tỉnh táo hơn, cố len cho nhanh hơn, nhanh hơn nữa giữa dòng người kia.

Trước mặt em, một người mà nhắm mắt em cũng biết được đó là ai. Là anh, hơn mười năm không gặp mà anh không thay đổi chút nào, chỉ có anh nhìn phong trần và nam tính hơn xưa. Anh nhìn em cười, nụ cười răng khểnh, cái răng mà bao lần em đòi nhổ nó đi vì ghen tỵ. Em định chạy tới ôm chầm lấy anh thì em chợt khựng lại, bên cạnh anh một người phụ nữ nước ngoài, khá trẻ tuổi và xinh đẹp, một đứa bé năm tuổi mà anh giới thiệu là vợ và con anh. Nước mắt em chảy dài, dù em đã cố gắng không cho nó rơi. Em đã cúi xuống giụi đôi mắt như có bụi bay vào. Câu chuyện giữa ba người lẫn trong nụ cười của đứa trẻ năm tuổi.

*

* *

Em đã rất ngốc phải không anh? Giờ em chỉ muốn khóc nhưng không thể nào khóc được. Em thật là ích kỷ, chỉ biết sống cho riêng mình.

Hữu ngồi nhìn em, như nhìn một con mèo bị nhúng nước đang loang mình trong nắng. Hữu đến bên cạnh, vỗ về em nhẹ nhàng. Tay nhẹ nhàng gỡ lá thư mà em suốt mấy ngày nay vẫn nắm chặt lấy nó.

Ngôi nhà gỗ phủ hoa hồng và những dây leo đầy gai đã được cắt tỉa một cách gọn gàng như có người vẫn thường xuyên chăm sóc. Căn nhà đã lâu rồi em chưa quay lại. Những nỗi nhớ cứ như hôm qua vẫn còn đây ủa

về trước mắt em. Chân em như muốn khụy xuống, Hữu bên cạnh đỡ lấy em, cho em đứng khì bước vào ngôi nhà nhỏ đó. Mọi thứ vẫn ngăn nắp và không có chút bụi. Em thấy nụ cười của bố bên cái bàn nhỏ ngoài sân, sáng nào cũng ngồi uống trà, lâu lâu lại vỗ cái đét lên đùi khi thẳng được một nước cờ của anh. Tay mẹ đang thoăn thoắt làm những cái bánh nướng và những hạt hạnh nhân mẹ rắc lên trên mặt bánh như vẫn còn vương vấn mùi hương đâu đây. Mùi thơm thật sự vẫn còn đâu đây, không phải là mùi ẩm mốc, em đưa mũi hít cái không khí gia đình mà lâu ngày em đã không có và dường như em đã quên đi nó. Em thấy anh mỗi buổi chiều đợi em tan học rồi đón em về, tà áo trắng bay chấp chới sau chiếc xe đạp, hai chân em tung tẩy đá ra ngoài. Anh là người canh giữ em, không cho bất cứ một thằng con trai nào có thể chọc ghẹo được em. Và em đã yêu nụ cười của anh, yêu khuôn mặt hiền lành của anh. Yêu cả tiếng ngáy ngủ anh lúc nửa đêm.

Vậy là anh đã từng ở đây, rất nhiều năm để đợi em. Nhưng em đã không quay trở về. - Nước mắt em bắt đầu chảy.

Hữu đỡ em ngồi dậy, em thấy mình như một đứa trẻ bất lực. Chiều hôm đó, buổi chiều mà sau hơn mười năm chờ đợi, em đã gặp được anh. Người đàn ông trước mặt em, mang khuôn mặt anh nhưng không phải là anh. Em biết, bởi anh sẽ chẳng bao giờ cười mà nhếch mép cả. Cả cái cách anh nhìn em không hề có chút ấm áp nào đọng trong khóe mắt. Em đã định hỏi anh là ai, nhưng cuối cùng sau những sự nghiêm nghị thì anh đã bật khóc. Những giọt nước mắt rơi xuống mặt bàn làm cho em sững lại. Lúc đó em chỉ muốn hét lên: Tại sao? Tại sao và tại sao? Nhưng em đã bình tĩnh lắng nghe anh nói hết câu chuyện, và giờ em thấy thật hối hận vì những giận hờn quá con nít mà em đã mất anh mãi mãi. Em cảm ơn anh, chào chị trong đôi mắt nhòe ướt. Em bước đi như một con rô bốt, tiếng inh ỏi của còi xe không làm em hoảng hốt. Em đã ngã vào Hữu như một con mèo bị thương, và vết thương đã lở lói không còn dấu hiệu của sự sống, một cơn mê man trong tiềm thức phủ lên cơ thể em biến dạng.

"Đừng tự trách mình nữa em". - Tiếng nói của Hữu làm em giật mình, rời ra khỏi giấc mộng mà em đang quay về, quay về với cả tuổi thơ, với

tiếng dế gáy đêm hè, với những con đom đóm đêm mà em tưởng là ma chơi, bao lần em khóc thét lên vì sợ, quay về với những trận đòn roi chỉ vì cái tính bướng bỉnh cố hữu của em. "- Anh xin lỗi đã không cho em biết sự thật sớm hơn. Anh xin lỗi".

Đôi mắt em hoen ướt nhìn Hữu. Câu nói "Anh xin lỗi!" rất nhẹ len lỏi trong tiếng gió, len vào những cánh nắng đang tràn vào từng khe hở của tán hồng gai, với những kỷ niệm cũ ùa về.

*

* *

Gởi em của anh!

Khi em đọc lá thư này, có lẽ em sẽ trách anh nhiều lắm! Và em cũng sẽ khóc rất nhiều. Nhưng xin em đừng trách anh. Em cũng đừng tự trách mình. Cũng đừng hỏi tại sao. Bởi sẽ chẳng có câu trả lời nào có thể giải thích được câu hỏi tại sao của em.

Trái tim anh như vỡ vụn từng mảnh. Anh biết, tình cảm em dành cho anh rất nhiều. Anh cũng biết những cánh hồng leo giập nát sau những hờn ghen của em. Anh biết hết, nhưng anh không thể nói ra tình cảm của mình được. Ngày em đi. Anh muốn nắm tay em níu lại, nhưng anh đã cố không làm điều đó. Thà anh làm cho em tổn thương như vậy còn hơn để em bên cạnh anh, để chứng kiến sự vật vã đau đớn hàng ngày của anh.

Trong những ngày tuyệt vọng nhất của đời mình. Anh tìm được gia đình, khi anh bị lạc năm ba tuổi. Khi gặp ba mẹ ruột và em trai thì anh rất bất ngờ. Anh còn một người em trai song sinh. Hai anh em giống nhau như hai giọt nước. Cả cái răng khểnh em hay ghen tị cũng giống nhau nữa. Đã có lần anh đã có một ý nghĩ điên rồ là để em trai anh thay vào vị trí của anh và đem hạnh phúc lại cho em. Nhưng anh thấy mình quá ích kỷ khi nghĩ như vậy, tình cảm không thể ép buộc được. Anh biết khi em gặp em trai anh, em sẽ rất sốc nhưng thật sự anh chỉ muốn em thấy anh một lần cuối cùng trong tình trạng khỏe mạnh với vợ con, một gia đình hạnh phúc để em có thể quên anh đi. Đi tìm hạnh phúc của riêng mình. Nhưng anh biết khi gặp em, em trai của anh sẽ không tìm được cảm xúc và sẽ kể hết mọi điều

cho em nghe. Nhưng em cũng đừng khóc, vì khi em khóc là trái tim anh sẽ trở nên đau nhất...

Những ngày xạ trị cuối cùng, anh nhớ em, anh muốn gặp em phát điên, anh đã trở về căn nhà của chúng ta nhưng anh không cho phép mình gặp em. Anh không cho phép mình gieo thêm nỗi đau nào cho em nữa. Những ngày đó, anh chỉ biết tâm sự với Hữu - một bác sĩ điều trị tâm lý của anh - anh ấy đã lắng nghe mọi tâm sự của anh, rồi anh ấy bảo anh ấy sẽ thay anh chăm sóc em. Anh cảm thấy lòng mình thật nhẹ nhõm khi nghe Hữu nói vậy. Vì anh biết bên cạnh em sẽ có một người đáng tin cậy như Hữu. Khi em đọc những dòng thư này thì Hữu cũng đã ở bên cạnh em nhiều năm rồi. Anh mong hai em sẽ luôn hạnh phúc.

Anh xin lỗi vì đã để cho em biết sự thật này quá muộn. Vì đó là yêu cầu của anh. Bởi anh biết lúc này con tim em đã bình yên, và những gì em biết hôm nay nó sẽ như một kỉ niệm lưu lại trong em thôi phải không? Em hãy gìn giữ ngôi nhà đầy hoa hồng của chúng ta nhé. Chỉ có nơi đó, anh mới có thể quay trở về được.

Chúc em luôn hạnh phúc.

Anh của em!

VÓ NGỰA

Vũ Thị Huyền Trang

Đầu chị bây giờ biến thành chiếc máy phát nhạc. Lộp cộp. Lộp cộp. Lộp cộp. Cứ rệu rã một cách đều đặn như thế suốt hai tư tiếng đồng hồ, kể cả trong giấc ngủ chập chờn. Chị cứ tưởng mình là con ngựa hoang lạc giữa phố phường, phi mãi miết vẫn không thoát khỏi những tòa nhà cao tầng, xe cộ và dòng người lũ lượt trôi trên phố mỗi ngày. Tiếng lộp cộp phát ra từ tâm thế của một kẻ mãi miết chạy trốn. Nhưng thứ gì đang dồn đuổi chị? Truy sát chị? Chị không biết. Chỉ cảm thấy một thế lực siêu hình lúc nào cũng muốn nuốt chửng, nhấn chìm, ăn tươi nuốt sống chị như cách mà loài vật xơi tái một con mồi trong cuộc chiến sinh tồn. Đứa con trai mười ba tuổi nhiều hôm bật dậy gào khóc với bộ mặt sừng vều. Chị choàng tỉnh giấc, ngơ ngác hỏi con làm sao lại ra nông nổi thế này? Con cũng ngơ ngác nhìn chị, có chút thảng thốt trong đáy mắt "Mẹ làm con đau rồi còn hỏi tại sao?". Trong giấc mơ chị thấy tay chân mình biến thành vó ngựa, quấy đạp loạn xạ để cất vó phi nhanh, vụt thoát khỏi chốn nhốn nháo xung quanh. Con ngựa phi mãi miết nhưng cảnh vật vẫn đứng yên tại chỗ, chỉ có đứa con trai bé nhỏ là bị chân tay chị khua khoắng đập túi bụi vào mắt mũi. Sau này con đòi ngủ riêng, những vết thâm tím trên mặt mờ dần nhưng sáng dậy hai mẹ con vẫn nhìn nhau ngơ ngác. Chồng cũng không hay biết, thỉnh thoảng giữa bữa cơm chiều đông đủ hiếm hoi, anh đang cầm cúi ăn bỗng ngẩng lên nhìn mặt con bị đau mà không hiểu tại sao. Chị tự hỏi, tại sao từng ấy con người ruột thịt trong một gia đình lại chỉ có duy nhất ánh nhìn ngơ ngác ấy mà thôi?

Lần nào anh đi công tác về cũng mua cho con một món đồ chơi, giờ chúng nằm lăn lóc ở góc nhà. Bao nhiêu siêu nhân, tàu hỏa con đều không ham, suốt ngày chỉ thích thú ngồi trên chú ngựa gỗ bập bênh, cầm dây cương giả mà nhấp nhô phi. Trong căn phòng nhỏ của mình con chơi trò đó mãi miết bao nhiêu năm không chán. Nhiều lần mở cửa ra thấy con đang

phi ngựa, tiếng lục lạc gõ kêu lộc cộc khiến đầu óc chị quay cuồng. Có lúc bực mình, chị định mang con ngựa gỗ vứt vào thùng rác ngoài đầu ngõ nhưng chạm ngay phải ánh mắt đề phòng của con, nên thôi. Đứa trẻ này rất lạ, nhiều lúc chị hoài nghi như một kẻ tâm thần rằng không biết nó có đúng là con chị hay không? Con hình như cũng vậy, cũng hoài nghi người đàn bà sống cùng nhà, người nó gọi bằng mẹ, người đã nhiều lần làm nó bầm dập ngay chính trong giấc ngủ ấy có thực sự là người đã sinh ra nó hay không? Thịnh thoảng chị đến trường đón con, thấy nó chạy từ trong lớp học ra với vẻ mặt hồ hởi như muốn kể một chuyện vui gì đó. Rồi vừa nhìn thấy chị con bỗng đứng khựng lại, nụ cười trên môi con hóa thành tượng đá. Chút ngượng nghịu, lúng túng, thêm vài câu hỏi hời hợt kiểu hỏi cho có chuyện làm suốt chặng đường về chị tưởng như đang chở sau lưng mình một đứa trẻ lạ xa. Thằng nhỏ có đôi mắt hệt chị, có bàn tay hệt chị, cả cái nốt ruồi mọc đằng sau gáy cũng hệt chị nhưng nó luôn dè chừng chị như một vị khách lạ mặt lén vào nhà nó, ngồi chung mâm cơm với nó. Chị là một người mẹ chẳng ra gì bởi có những thứ thuộc về bản năng mà chị cứ loay hoay học mãi. Như là chị đang học cách để chấp nhận chính đứa con mình dứt ruột đẻ ra.

Anh thích ăn cơm khô. Chị cảm nôi cơm thiếu nước với bùng bùng nghĩ suy. Đến bữa, chị nhìn những hạt cơm khô rời rạc và nghĩ "tốt thôi. Thêm chút canh thì sẽ nuốt trôi". Anh không thích chan canh, cơm khô thì hay nấc nghẹn. Chị ngồi nhìn anh ăn mà nghĩ, con người ấy hình như đã bị dọa dẫm, cả đời không ăn nổi một bữa cơm thông thả. Công việc như một thói nam châm, còn tham vọng của anh chẳng khác gì một thứ kim loại. Thành phố này, ngôi nhà này, người đàn ông này là những thứ chị đã chọn lựa và chiếm đoạt. Ngay cả sự ra đời của đứa con trai cũng chỉ làm nhức nhối thêm cái phong nền của cuộc đời người đàn bà nhiều toan tính là chị. Đã sống gần nửa cuộc đời chẳng có nổi một niềm đam mê, thứ gì chị cũng gấp gáp, vội vàng chỉ vì sợ người ta tranh cướp mất. Chị có yêu anh hay không? Mười mấy năm trước chị đã tự huyễn hoặc mình, mười mấy năm sau cũng chẳng biết có phải chị vẫn đang tự huyễn hoặc hay không. Con người thực ra là một chủ thể rất đáng thương trước thời gian. Sự thay đổi

dù theo chiều hướng tốt hay xấu cũng đều ít nhiều mang lại cảm giác chênghênh. Trạng thái đó có thể giết dần mòn con người ta, như cách mà nó đang hủy diệt chị. Hơn mười năm, quãng thời gian đủ để mang lại tất cả những thứ chị muốn và cũng đủ để biến chị thành kẻ bệ rạc trước ngõ lòng.

- Trời lạnh, khiến em nhớ đến chậu than hồng dưới gậm giường lúc nhỏ. Ấm và thơm- chị bắt đầu câu chuyện như thế khi ngả lưng xuống giường. Anh vẫn cúi đầu bên máy tính, hình như có bất giác ngừng lại, chú ý đến câu nói của chị rồi lại tiếp công việc của mình.

- Hồi ấy em chìm vào giấc ngủ bằng mùi khoai nướng, tiếng gió rin rít ma mị bén vào tận màn.

Anh lại bất giác ngừng tay. Chị đoán vậy khi nghe rõ tiếng tay anh ấn phím nhưng không nghe thấy tiếng bàn phím nảy lên. Cái máy tính bàn từ thời cổ lỗ sĩ ấy cứ mỗi lần chạm vào là những âm thanh khô khốc lại vang lên "Lộc cộc! Lộc cộc". Rồi rạc như xương khớp chị trong mùa lạnh. Những ngày dài chỉ muốn co ro ở xó nhà trùm chăn ấm để xoa dịu những nhức nhối luân lách trong cơ thể. Chị kể câu chuyện đến đấy thì dừng, khẽ khàng tựa vào chăn gối sau khi nghe thấy tiếng bàn phím nảy lên. Đã bao lần chị bảo anh thay máy mới đi, chị sợ cái âm thanh nhộn nhạo, nhức nhối ấy vang vọng khắp ngôi nhà. Thế nhưng máy mới đã mua về mà anh vẫn lộc cộc như một thói quen tri kỷ. Tiếng gõ lúc nhẩn nha lúc dồn dập. Lúc đơn độc, lúc lại như một bầy ngựa đang dồn sức phi về phía chị.

Mọi căn phòng trong nhà đều xua đuổi chị bằng một thứ âm thanh nào đó. Ngay cả căn bếp nhỏ, nơi anh treo chiếc đồng hồ quả lắc to giống một người khổng lồ như lúc nào cũng hằm hè nhìn chị. Chiếc đồng hồ là món quà cưới mà người bạn Việt kiều đã bấm chuông âm ỉ vào đêm tân hôn để tặng. Từng giây, từng phút, nó phát ra thứ âm thanh như một bà lão già cả và lẩm cẩm. Những tối, chị ngồi bên bàn ăn đợi chồng, vẫn nghe thấy tiếng âm thanh lộc cộc của chiếc đồng hồ. Đôi lúc, chị còn thấy nó giống như tiếng búa gõ cồm cộp của vị quan tòa. Nó có thể là phiên tòa lương tâm, oang oang vang lên câu hỏi "thế nào là hạnh phúc?". Nếu chị không trả lời, phiên tòa sẽ không kết thúc. Còn nếu chị trả lời thì thế nào quan tòa sẽ lại tiếp tục hỏi "chị đã làm thế nào để có được hạnh phúc đó?". Không nhẽ chị

sẽ thành thật rằng thứ hạnh phúc chị đang có là do chị chiếm đoạt. Chị chiếm đoạt tuổi xuân của chị và tuổi trẻ của anh. Đúng! Chị đã từng sống nông nổi và bông bột. Hơn cả thế, đó là sự gấp gáp. Gấp gáp yêu. Gấp gáp trói buộc. Và hệ lụy là cuộc đời cũng gấp gáp hủy diệt chị như một quy luật của sự tất yếu.

Ngày đó, chị vừa ra trường, gặp anh rồi mê muội. Đó không phải là tình yêu. Đó đơn thuần chỉ là sự ngưỡng mộ nhưng lúc ấy chị đã không nghĩ vậy. Chị đã sống chết ngày đêm nghĩ cách chiếm đoạt anh trước vô số cô gái quyến rũ đầy ma lực. Những ả đàn bà úc nào cũng hùng hực như muốn dâng hiến và hút cạn kiệt người đàn ông ấy. Chị đã trói anh lại bằng một đêm đầy hơi men và hùng hực bản năng. Trong hoàn cảnh đó người đời thường chẹp miệng cảm thông mà không nói chuyện đúng sai. Nhưng anh đã phải khắc phục hậu quả bằng cả quãng đời còn lại. Đứa con trai ra đời khi bố mẹ chúng còn chưa kịp định nghĩa được thế nào là tình yêu. Không sao! Cứ thế mà sống với nhau, chấp nhận nhau, đối đãi với nhau cũng đi qua mười mấy năm trời. Cuối cùng chị cũng đã hiểu được tận cùng của tình yêu là thứ chị không có được. Biết đâu đấy, tiếng búa đập còm cộp lại diễn ra trong chính buổi tòa xử ly hôn. Quan tòa sẽ hỏi tại sao lại ly hôn? Chả nhẽ cả hai người sẽ có cùng một câu trả lời "Vì chúng tôi không có tình yêu". Không có tình yêu sao lại tiến đến hôn nhân? Ồ! Có chứ. Có quá nhiều nguyên do là khác. Một đứa con chẳng hạn.

Chị bo chặt đầu khi nghe tiếng quả lắc đồng hồ vang lên đều đặn. Mâm cơm nguội ngắt, thế ngồi của chị cứ buông thõng dần cho đến khi đổ người, gục mặt xuống bàn. Không dám tưởng tượng thêm về phiên tòa ly hôn. Giống một cuộc đối chất mà thứ tài sản cả hai bên đều muốn được đền bù ấy là tuổi trẻ và tình yêu. Chiếc đồng hồ chết tiệt, anh quý nó như đứa trẻ khư khư giữ món đồ chơi yêu thích của mình. Đã có lúc chị muốn vứt quách nó đi, thay vào đó một chiếc đồng hồ bằng tranh thêu vừa đẹp vừa chạy êm ru. Thật quái quỷ, chị đã không dám chạm vào nó. Mỗi người đều là một ngọn núi lửa ngầm, biết đâu đó cái ngọn núi lửa ngầm của anh lại nằm chính trong chiếc máy tính cổ lỗ sĩ hay chiếc đồng hồ quả lắc cộc cằn này. Chị mỗi ngày càng đơn độc lùi dần vào xó xỉnh. Những âm thanh càng

hả hê, điên loạn bao vây, găm gè, hù dọa như một trận cuồng phong. Chị ao ước mình thành kẻ vô hình tan biến trong không khí để kết thúc cuộc rượt đuổi đầy ám ảnh này. Đã có lúc chị nghĩ, anh chính là kẻ đồng lõa với những âm thanh đó.

*

* *

Con đi học về mang theo một vết thương trên cánh mũi. Chị nhìn con như dò hỏi, như hoài nghi, như cố hồi tưởng lại xem vết thương ấy liệu có do chị gây ra. Con đáp lại chị bằng một cái nhún vai vừa bất cần vừa cam chịu.

- Có gì đâu. Con mới đánh nhau với bạn.

Chị ngồi khâu áo cho con, khâu luôn cả tấm tâm tư buồn tẻ tả tơi tê của một người mẹ nhìn con chịu đựng những vết thương bằng thái độ bình thản như là một thói quen.

- Con gặp vấn đề gì với các bạn sao?

Con không trả lời chị, leo lên con ngựa gỗ phi lộc cộc. Chị dừng tay, ngoẹo cổ nhìn cái bóng đơn độc của con đang cưỡi trên lưng con bạch mã. Có một hành trình đơn độc trong cậu bé mười ba tuổi. Sự đơn độc này dồn đuổi sự đơn độc khác. Ba sự đơn độc chạy quần quanh trong nhà, từ phòng ngủ đến phòng ăn. Từ lọ hoa rực rỡ đặt trên bàn đến cái đĩa, cái thìa đều vô hồn trong hình hài, hương thơm, màu sắc. Sự rời rạc, đứt đoạn vương vãi khắp nơi. Sáng nào chị cũng quét chúng vun lại thành đống trong góc nhà đợi tiếng keng đõ rác mỗi chiều để mang vứt chúng đi.

- Hôm nay mẹ nấu món cá sốt mà con thích nhé.

- Con đâu có thích món đó. Đây là món mà mẹ thích mà.

Chị ngẩng lên nhìn con. Buông thông một câu nghe như tiếng thở dài:

- Mẹ vẫn thấy con ăn rất ngon miệng món đó đấy thôi.

- Vậy ạ?

Chị đi vào bếp, vẫn nghe thấy tiếng lộc cộc của ngựa gỗ của chiếc đồng hồ treo tường nhảy nhót trên từng sợi ven cơ thể. Lúc vo gạo nấu cơm, chị vớt được sợi tóc của mình chết đuối trong nồi. Chị chợt nhớ đến sợi tóc dài vương trên cổ áo chồng sau một đêm đi nhậu. Đêm đó chị cầm

sợi tóc lên ngắm nhìn để chắc chắn rằng nó không phải là tóc của mình. Chị làm bạn với chính mình lâu nay, quen mùi da thịt mình còn hơn mùi cơ thể chồng, lẽ nào lại không biết ư? Chị định nói với anh điều đó, rằng có một sợi tóc đi lạc vào nhà. Nó mỏng manh, nhỏ xíu thế thôi mà thành chiếc dây thừng thít cổ chị trong những giấc mơ. Chị nhớ mình đã vun nó thành rác đổ đi, nhưng thỉnh thoảng lại thấy nó xuất hiện trên bàn phím máy tính của anh, trên bàn ăn cơm, trên chăn đệm của hai vợ chồng. Gió thổi nó bay tứ tung khắp nhà, chị như lông lộn phát điên tìm cách xua đuổi nó. Nên có tối, anh phát hoảng khi xuống bếp thấy lửa cháy bùng bùng. Bếp ga, chị vặn hết cỡ. Anh không thấy chị đun nấu gì, chỉ thấy lửa bắt đầu bén sang mấy chiếc giẻ lót nồi, sém chút nữa thì cháy lan, biết đâu sẽ thiêu rụi cả căn nhà. Lúc anh lao vào tắt bếp, dập lửa chị còn ngăn anh lại. Chị bảo "cứ để đó cho cháy hết". Anh đâu có biết, chị bật lửa để đốt sợi tóc đã lạc vào nhà trong một đêm anh đi nhậu về khuya. Chị ghen tuông hay sợ hãi? Chị tha thiết yêu hay vẫn chỉ là ham muốn chiếm đoạt? Chị không biết. Cảm giác bồn loạn lẫn lộn mọi thứ. Chị mỗi ngày mỗi thấy mình nhỏ bé hơn, nhỏ bé đến mức một sợi tóc mỏng manh cũng đủ sức làm đảo lộn mọi thứ trong gia đình này như yêu ma, ác quỷ.

Sáng ra, trước lúc đi làm anh bảo:

- Em cần phải đi bác sĩ.

Chị ngoẹo cổ nhìn anh. Tuyệt nhiên không thể cất lời. Ngôn từ đầy ứ trong cổ họng bật thành tiếng nấc. Chị muốn nói với anh nhẹ nhàng thôi, rằng anh hãy mang sợi tóc ấy đi lặng lẽ như cách anh mang nó tuồn vào ngôi nhà này. Nó đơn giản chỉ là một sợi tóc trong hàng nghìn, hàng vạn những sợi tóc rụng rơi vương vãi đâu đó ngoài đời. Nó là hình ảnh của một người đàn bà nào đó hay đơn thuần nó tượng trưng cho sự biến đổi? Cho những ma lực khuất lấp đang ẩn hiện đầy rẫy ngoài kia có thể xâm chiếm ngôi nhà của chị bất cứ lúc nào?

- Tóc mẹ rụng nhiều quá. Chỗ nào cũng thấy tóc là tóc. Lấn vào cả trong sách vở và quần áo của con này.

Lúc nghe con căn nhắc là chị đang ngồi ngoài cửa. Năng sớm hắt xiên qua hàng rào sắt, mon men lên bậc tam cấp rồi chạm dần vào da thịt chị.

Chị co từng ngón chân lại, sợ hãi như thể nắng sẽ ăn mòn mọi thứ. Như thể cơ thể chị chỉ là một phác thảo bằng bút chì và nắng như cục tẩy chạm đến đâu thì da thịt chị sẽ biến mất đến đó. Trống trơn như vô hình, như chưa hề tồn tại. Bên ngoài là nắng, bên trong là tiếng lộc cộc mỗi lúc một gấp gáp, phía nào cũng thúc giục, dồn đuổi chị. Chị ngoảnh lại nhìn về phía con cầu cứu, thấy thằng nhỏ đang nhăn nhó lôi một sợi tóc trong miệng khi dùng món mì xào thập cẩm mà chị nấu. Trưa hôm đó chị ra quán cắt tóc đầu gối, nhờ cắt ngắn tóc mình. Tối về lại chần chu nấu cơm khô cho chồng. Trong lúc nghe chồng nấc nghẹn chị đã nghĩ phải chi hôm đó anh đừng có đập lửa, biết đâu con ngựa gỗ, cái bàn phím và chiếc đồng hồ quả lắc sẽ không còn tồn tại. Mà biết đâu chị cũng sẽ biến mất.

- Canh mặn quá, mẹ bận nghĩ những gì khi đang bỏ muối vào canh?

Chị hơi điếng người trước câu hỏi của con. Chị chỉ cảm nhận thấy đứa con trai đang lớn dần lên qua từng câu hỏi nó vẫn thung thủng buông ra. Chị đã nghĩ gì khi nấu canh ư? Nghĩ cách chạy trốn. Chị âm mưu truy tìm. Chị nghĩ mình đang chết dần chết mòn mỗi ngày... Bao nhiêu giày vò, hoài nghi chị bỏ vào trong cơm canh như nêm thuốc độc. Mỗi ngày chị nấu cho chồng con ăn những thứ đó. Cơm rất khô. Canh rất mặn. Chị buông thõng người như cả cơ thể không còn điểm tựa, cứ co lại, co lại rồi bốc hơi. Anh ngẩng lên nhìn chị ngỡ ngác. Chị bảo:

- Để em đi gọt cam.

Con ăn thử một miếng cam, chê cam khô quá.

Chị đã nghĩ những gì khi đứng chọn cam?

- Đang có phim hay lắm mẹ xem không?

Thằng bé nhả bã cam, nhìn đồng hồ, vợ lấy chiếc điều khiển ti vi bật một cách dứt khoát. Từng cảnh phim trôi chậm chậm. Một bà mẹ già nghèo khổ với niềm vui mỗi ngày là đi bán đồ trang điểm kiếm tiền mua được thật nhiều thịt mang về rán cho lũ con ăn. Những đứa con lớn tồng ngồng, bê rạc và hơi bệnh hoạn đã từng thất bại trong tình yêu, sự nghiệp. Những sai lầm nối tiếp sai lầm, đẩy họ về chui rúc trong một căn nhà chật hẹp hàng ngày chờ đợi từng bữa cơm của mẹ. Họ cãi cọ nhau suốt ngày, mưu mô toan tính, tị nạnh với nhau từng miếng thịt. Chỉ người mẹ ngồi đó, cặm cụi

rán thịt, gấp cho đĩa này đĩa kia rồi nhìn chúng ăn ngấu nghiến ngon lành. Rồi thời gian trôi đi cùng nhiều biến cố, cuối cùng những đứa con ấy cũng tìm thấy niềm vui sống. Chị cứ tự hỏi, phải chăng cái gia đình hỗn tạp ấy có thể gắn kết và yêu thương nhau cũng là vì bà mẹ lúc nào cũng dồn hết tâm sức trong việc bán hàng, mua thịt, nấu cơm? Bà lúc nào cũng chỉ nghĩ đến những miếng thịt rán vàng mà từng đứa con bỏ vào miệng ăn một cách ngon lành? Con trai chị, đang vừa nhả bã cam vừa nhìn mẹ nó.

Chị biết vậy vì thấy gáy mình bỏng rát.

*

* *

Sáng chủ nhật. Con đi dã ngoại với lớp từ mờ sớm, còn chồng đi công tác dài ngày. Chị ở nhà một mình không biết cơm nước đợi ai. Con ngựa gỗ đứng cúi đầu ở xó nhà. Bàn phím lặng câm còn chiếc đồng hồ quả lắc tự nhiên không chạy nữa. Không có âm thanh lộc cộc. Không có cuộc rượt đuổi nào vọng đến từ thế giới xung quanh. Chị ngồi đó lặng câm, ngó nắng bị thất nghẹn lại nơi hàng rào sắt. Không gian yên ắng thực ra cũng rất đáng sợ. Khi không còn nghe thấy những âm thanh xung quanh chị mới đủ tĩnh lặng nghe rõ tiếng vó ngựa trong lòng. Đó là tiếng vọng đơn độc của một trái tim lạc lõng. Chị gục đầu bên cửa sổ, khẽ nhắm mắt vươn tay về phía nắng, nghe ứa ứa trong tim. Gốc hoàng lan đã trở mùa nụ đầu tiên. Gốc cây này anh đã chiết nó từ nhà một người bạn mang về trồng vào quãng thời gian chị mất ngủ triền miên. Ngày mang nó về trồng, khi bóc bầu ra, chị nhìn vết thương của cây ra mô sẹo, những chiếc rễ non nớt mọc ra ngơ ngác, mà thấy se sắt trong lòng. Hương hoa dịu nhẹ, thuần khiết chảy ngược vào lòng chị. Vó ngựa đã dừng. Tâm trí chị tĩnh lặng như nguyên thủy. Chị muốn ngồi như thế đợi con về. Chị muốn đi chọn cam, muốn nấu canh chua, muốn nướng bánh quy, muốn nêm nếm cho vừa miệng. Chị muốn làm người mẹ biết niềm vui của từng miếng thịt nướng nóng hôi vẫn còn bốc khói trên miệng con mình. Chị sẽ chối từ nỗi ám ảnh mang tên sợi tóc. Sẽ thôi không hỏi những câu sáo rỗng về tình yêu. Sẽ nói với cái bóng của mình rằng "đừng sợ hãi". Trong giấc mơ, chị thấy mình

mở toang những cánh cửa thả bày ngựa hoang về với đại ngàn. Tiếng vó ngựa xa dần rồi mất hút...

Chị thêm thiếp ngủ một giấc dài như thế cho đến khi tiếng chuông cửa ngân lên.

Kính coong! Kính coong!

NGŨ CỐ NẰNG CHIẾU

Khuê Việt Trường

Từ giã phòng thư mục của thư viện, Vinh trở thành một ông chồng thất nghiệp. Thay vì nhảu nhó khi nghe tin chồng quyết định chấm dứt những ngày dài còng lưng tra tra cứu cứu với những tấm bìa cứng đánh số, Nhạn đi chợ mua về một con gà trống thiến, nấu một nồi cà ri to để ăn mừng. Nhạn nói:

- Anh mời vài người bạn đến lai rai cho vui.

Hôm nhậu ăn mừng, Long Thành, bạn cùng theo nghề chụp ảnh nghệ thuật, vổ vai Vinh mà cười:

- Màu có một bà vợ hết ý. Gặp mấy bà khác thì nhảu chồng phải biết. Đẳng này thì nghe tin chồng thất nghiệp lại làm tiệc ăn mừng.

Nhạn khui bia, rót tràn ly cho chồng và bạn, cô cũng rót cho mình một ly đầy.

- Em thì nghĩ, để ảnh có thì giờ cống hiến cho nghệ thuật. Cái sạp vải của em ngoài chợ cũng đủ nuôi cả gia đình rồi, nếu rảnh, ảnh chạy hàng cho em cũng được.

Thế là từ ngày giã từ cái nghề "Nhà nước", Vinh có dư thì giờ để lao vào sáng tác hơn. Nhưng công việc nhà của anh cũng tăng lên. Buổi sáng, đúng 6 giờ anh thức dậy, sau khi đánh răng rửa mặt, chở Nhạn ra chợ, anh mở khóa, bắt đầu dọn hàng. Khi chiếc kim đồng hồ chỉ đúng 6 giờ 30 phút là giờ anh tự do. Thói quen gặp bạn bè là ở quán cà phê "Nghệ thuật" nằm trên đường Bà Triệu. Quán là nhà của một tay chụp hình trong phân hội, khung cảnh là một hiên nhà với những chùm hoa trường sinh rủ xuống.

Trong căn phòng nhỏ đặt những bức ảnh nghệ thuật của anh em. Vinh cũng có bức ảnh "Mưa", chụp cảnh một em bé đang dìu một người ăn xin băng qua đường, khi đường phố vắng tanh và mưa đang rơi tầm tã. Bức ảnh này anh chụp trong một lần trú mưa trên đường Thống Nhất, rồi anh gửi dự thi trong một cuộc thi tại thành phố Hồ Chí Minh. Thế rồi, cái ngẫu nhiên

của chiều mưa đã khiến cho Vinh trở thành một nhiếp ảnh gia có tên tuổi. Anh càng đam mê nhiều hơn trên con đường nghệ thuật.

Mỗi buổi chiều về, Vinh lại đảm nhiệm thêm bốn phận mới là đến trường đón đưa con gái út đang học lớp ba tại ngôi trường cấp I nằm trên con lộ lớn. Thế là dù muốn dù không, dù đang xách chiếc máy ảnh len lỏi ở nơi nào đó để "chộp ảnh", 5 giờ kém 10 phút anh cũng phải phóng xe, đến trước cây phượng to, đứng chen cùng những chiếc xe đủ loại, những bà mẹ ông cha khác, đợi tiếng keng tan trường.

Có đi đón con, mới thấy biết bao nhiêu ông cha, bà mẹ kiên nhẫn đợi trước cổng trường và hồi hộp đợi tiếng keng báo hiệu giờ tan học vang lên. Vinh đợi đến sốt cả ruột, nhưng gần như khi nào cũng vậy, lớp của con gái út anh luôn luôn là lớp ra sau cùng, khi mà trước cổng trường chỉ còn lác đác vài người. Đôi mắt anh những lúc rảnh rỗi như thế lại bắt đầu quan sát. Bởi lẽ, trong hàng trăm khuôn mặt đứng trước mắt anh, biết đâu anh sẽ tìm được một khuôn hình để anh ghi lại và đưa anh đến vinh quang.

Nhưng thời gian cứ trôi qua, Vinh quen thuộc dần với những bậc cha mẹ học sinh không hẹn mà cùng đúng giờ họ gặp nhau. Có cô đi chiếc DD luôn mặc chiếc quần Jean tám túi, mái tóc cắt cao như con trai, có ông... luôn ngậm chiếc bíp phì phà thuốc. Những con người mệt mỏi sau một buổi làm ấy không quan tâm mấy đến những em bé đang chen lấn giữ xe và người để mời mua vé số. Vinh vẫn có cái thú vui như thuở còn trai trẻ, là lựa chỗ có một người phụ nữ xinh đẹp nào đó để đứng gần. Anh vẫn thích thú nhìn những cánh tay tròn lẳn hoặc vòng eo thon và mái tóc thả dài. Nhận vẫn thường căn nhắc anh:

- Con mắt anh đã lẩm. Đi bên cạnh vợ mà mắt không sót cô gái nào đi trên đường.

Anh chỉ cười:

- Thì mình không nhìn, người ta buồn thì sao? Cho đến buổi chiều hôm ấy trời mưa như trút,

có lẽ do ảnh hưởng của một đợt gió lạnh tầm tã.

Chiếc én 79 của anh sau bao năm tháng phục vụ chủ đi khắp mọi ngã đường bỗng nổi chứng làm mình làm mẩy.

Vất vả lắm anh mới đến trường của con. Khi ấy gần như tất cả phụ huynh đã đón con về hết. Anh chỉ kịp phóng xe trong mưa lao vào sân trường thì tai nạn của cuộc đời anh đã xảy ra, chiếc xe của anh trượt lên một vũng bùn, bùn bắn lên một cô gái đang đứng dựa bên cột xi măng.

Mưa ướt đẫm mặt, Vinh nháy xuống xe:

- Tôi vội quá, lại lo trễ đón đứa nhỏ. Trả lời lại Vinh là nụ cười tươi:
- Không sao đâu, bề gì mưa cũng ướt rồi, một lát nữa tôi cũng phải thay đồ mà.

Anh chưa kịp trả lời lại thì con gái út của anh vừa tới. Và lúc đó, người đàn bà cũng đã lẳng lẳng đạp từng vòng chiếc xe đạp của mình, phía sau lưng là một đứa bé gái.

*

* *

Cho đến nhiều năm sau này, cái cảm xúc trọn vẹn khi anh giơ máy lên chụp ảnh người đàn bà dưới mưa ấy vẫn chưa tan biến. Cái giây phút cảm xúc tràn ngập ấy chắc hẳn không bao giờ trở lại trong đời người. Bức ảnh lồng trong không gian u ám, những giọt nước nhỏ trên mái tóc, da thịt thoát ẩn hiện dưới lớp vải thấm nước. Điều kỳ diệu là nụ cười và đôi mắt. Khi bức ảnh hiện ra trong thuốc rửa, Vinh biết rằng mình đã chạm cái mà mình tìm kiếm trong bao năm.

Bây giờ công việc đi đón con mỗi buổi chiều không còn là công việc nhàm chán đối với anh. Nó trở thành cử thời gian anh mong đợi nhất trong ngày. Anh chỉ tiếc là trong một tuần lại có ngày thứ năm và chủ nhật. Hai ngày đó cửa trường đóng lại, những viên đá trước trường bỗng vô duyên vì sự vắng vẻ kỳ lạ của ngày. Vinh luôn đến trước cổng trường sớm hơn thường lệ, khi những chiếc lá bồ đề nhẹ nhàng nhón rơi. Khi cái tĩnh lặng của không gian để cho anh lắng nghe được tiếng gõ của cây thước kẻ lên âm vọng từ lớp học tí xa kia vang đến tận nơi này. Anh chờ đợi người mẫu của mình như chờ cuộc hò hẹn của tuổi đôi mươi.

Người đàn bà ấy rất hiếm khi đi đúng giờ. Có khi cô ta đến sớm, một mình với bức tường xi măng, có cột dây thép phía trên nhìn vào lớp học. Có khi Vinh đã sửa soạn rời khỏi nơi chốn hẹn hò thì bắt gặp chiếc xe đạp

với dáng người thon thả phóng xe từ ngã sáu tới vệt vàng. Có lẽ cô ta đang bận việc gì đó nên đến muộn.

Cứ thế, Vinh nghiên bóng dáng một người đàn bà, hay là anh sẵn tìm một dáng hình trong đôi mắt nghệ thuật của mình. Và Vinh quyết định tìm ra cho bằng được nhà của người mẫu.

Hôm đó, Vinh bị một trận suýt chết. Anh cứ mê mải phóng xe theo chiếc xe đạp trước mặt mà không chú ý tránh đường, đến nỗi khi nghe tiếng la hét, anh mới thấy lù lù trước mặt mình là chiếc Lada bôn chổ. Người đàn bà lạng lẽ đạp từng vòng xe quanh vào con hẻm nhỏ, dừng lại trước một ngôi chùa.

... Đôi mắt họ chạm nhau lúc đó. Đôi mắt tròn xoe nhìn Vinh. Họ lại một lần nữa đối mặt với nhau.

*

* *

Tình yêu có phải là sự kiếm tìm không tương giữa những trái tim của những người đàn ông và đàn bà? Vinh không hiểu nổi. Bởi anh đang sống trong một gia đình êm ấm và hạnh phúc. Chắc chắn rằng anh không thể nào đánh đổi cái mình đang có để chọn lấy một cuộc phiêu lưu mới bởi sự thèm khát lạ kỳ là Dung sẽ trở thành người mẫu khóa thân cho chính mình. Dung là người đàn bà đón con của buổi chiều mưa kỳ diệu ấy. Mất một tháng trời Vinh đã hoàn tất cuộc điều tra của mình về Dung. Đó là một người đàn bà góa chồng, nói đúng hơn thì chồng cô ta đang ở tận bên kia đại dương với người vợ khác, để lại cho Dung một đứa con nhỏ. Cuộc sống của hai mẹ con khá vất vả và họ sống ở một ngôi nhà nhỏ bên cạnh một ngôi chùa. Công việc của Dung là may quần áo theo hợp đồng cho một xí nghiệp may trong thành phố.

Vinh quyết định tìm tới nhà Dung - anh muốn mình sẽ đoạt giải trong cuộc triển lãm ảnh nghệ thuật vào đầu mùa xuân sắp tới.

Bên chiếc bàn gỗ đã long cả lớp véc ni, Dung hỏi:

- Anh có thể trả giá được bao nhiêu?

- Tôi cần một người mẫu và tôi không biết tôi sẽ trả được bao nhiêu cho chị, nhưng chỉ cần chị nhận lời, tôi sẵn sàng thỏa mãn mọi điều kiện

của chị.

Dung ngả lưng ra sau ghế, cất tiếng cười ngặt nghẽo:

- Tôi nói có thể anh sẽ không đồng ý. Nhưng quả thật là tôi hoàn toàn không thể tin vào đàn ông. Với hoàn cảnh như tôi hiện nay, có người đề nghị làm một việc làm chân chính thì làm sao không đồng ý. Tôi chỉ có một điều kiện nhỏ...

*

* *

Liệu có bao nhiêu người vợ còn dám để chồng đi đón con một mình trước những cổng trường? Tôi không biết Dung và Vinh đã đưa ra một thỏa hiệp nào với nhau hôm đó. Tôi chỉ biết hai người đã đột ngột biến mất trên mọi ngã đường mà mọi người vẫn gặp. Có thể họ đã dắt nhau đến một nơi chốn nào đó để săn lùng những tấm ảnh?

Vừa rồi trong cuộc triển lãm lớn tại Sài Gòn, bức ảnh đoạt giải nhất ký tên Vinh. Đó là bức ảnh "Ngõ có nắng chiều". Ảnh chụp những vệt nắng chiều đang chiếu lên thân hình người phụ nữ khỏa thân đang vươn tay giới ca nước xuống thân mình. Thậm chí, bất cứ người đàn ông nào trên thế giới này cũng khó mà không nổi lòng ham muốn trước một người đàn bà như thế.

Tôi không đủ can đảm tới căn nhà cũ của Vinh để báo tin này cho Nhàn. Và không biết giờ đây ai sẽ đến trước cổng trường để đón đứa con gái nhỏ của Vinh đi học về?

BẢO

Hạnh Vân

Trời nặng trĩu, đục nhờ nhờ như nước gạo. Gió thổi bạt tay lái, hắt Nam vào quán nước mía bên đường. Và mưa sập xuống.

Những hạt mưa nối nhau thành lớp lớp hàng rào nước ngăn cản tầm nhìn, thành ra cái quán Mây Tím hơi xéo bên kia đường trở nên xa xăm mù mịt. Gió mưa này cũng đã hắt mấy đứa con gái váy ngắn áo dây bên ấy vào sâu trong quán, không túm tụm phía trước khoe chân dài da nõn mồi mọc như mọi ngày.

Chị chủ quán đặt ly nước trước mặt Nam cái cộp, nước mía sánh một ít ra bàn. Cái cách dẫn ly và gương mặt nhàu nhò của chị khiến Nam nghĩ chị đang bực bội chuyện gì đó. Biết đâu chồng chị cũng vào miền Đông Nam Bộ. Nam nghĩ vậy khi mưa tạt ướt chỗ ngồi và nước từ mái tôn cũ kỹ bắt đầu nhỏ long tong xuống mấy cái thau chị chủ quán vừa sắp sẵn trên nền.

Nam phụ chị buộc tấm ni lon che phía trên cái võng trong góc quán, nơi có thằng nhỏ đang nằm ngủ ngon lành. Việc này thì Nam rành lắm, các mối buộc chắc chắn bảo đảm không giọt nước nào có thể rơi xuống chỗ thằng bé nằm. Gương mặt chị chủ quán giãn ra, chị tặng cho Nam một nụ cười kèm theo một câu nói băng quơ: “Ông trời ổng giận gì mà cơn bão đầu tiên lại đánh vào đây hồng biết”.

*

* *

“Ông trời giận gì hồng biết”, cái ý nghĩ này từng trở đi trở lại, ám ảnh Nam mỗi lần trời dông bão. Ông trời có giận thì giận những người làm bậy chớ những người đàn bà hiền lành tần tảo như mẹ Nam, mẹ Thêu hay như chị chủ quán này thì mắc mớ gì ổng giận. Vậy mà mỗi lần trời gầm ghè dông bão thì chỉ có những người nghèo khó lam lũ là khổ sở bởi nhà dột, mưa hắt, nước ngập, gió lạnh... còn khối kẻ bất chính thì nhón nhờ nhà cao

cửa rộng xe hơi bóng nhoáng, mưa gió may ra chỉ làm bẩn ướm gót giày của họ mà thôi.

Với mẹ của Nam thì thà nghèo khổ mà thanh sạch còn hơn giàu có mà nhơ nhớp. Nên bà từ chối thẳng thừng lời đề nghị của ông chủ tịch Mạnh Hùng. Cái đêm ông bước giật lùi khỏi căn nhà của mẹ con Nam, Nam có cảm giác không phải nhà mình xập xệ vẹo vọ mà chính cơ thể ông ta đang cong khăm, vẹo vọ...

Đó là lần thứ ba mẹ từ chối ông chủ tịch. Nam muốn chui ra khỏi mùng, nắm lấy tay mẹ nhưng rồi lại thấy việc này không cần thiết. Gương mặt của mẹ vẫn nhẹ nhõm, thanh thoát dưới ánh đèn neon nhợt nhạt. Nam nhận ra rằng mẹ đẹp, cái đẹp dịu dàng ẩn trong đôi mắt nâu thăm thăm dù thời gian và lam lũ ra sức bủa vây dồn đuổi.

Nhưng ông chủ tịch tìm đến đây không phải vì nhan sắc, xung quanh ông thiếu gì đứa con gái trẻ trung xinh đẹp gấp mấy lần người đàn bà góa chồng trong căn nhà cũ kỹ này. Có lẽ ông đến vì nỗi hậm hực, tiếc nuối từ thời xa xưa, cái thời trẻ trai ông từng bị người con gái này từ chối.

Ông từng đau nỗi đau của Thủy Tinh hụt vợ, nên cũng tìm đến những thủ đoạn như Thủy Tinh năm xưa hô phong hoán vũ vậy mà.

Nam bắt đầu nghĩ vậy vào đúng buổi tối sinh nhật tròn mười hai tuổi của mình, đó cũng là buổi tối mà ông chủ tịch (lúc này còn là chủ tịch phường) nói với mẹ Nam về dự án xây nhà văn hóa phường: “Có thể chọn lô đất khác, hoặc có thể bỏ dự án vì không khả thi... Chỉ cần em đồng ý”. Mẹ Nam đã lắc đầu.

Nghĩa là dự án này khả thi, nghĩa là nhà Nam nằm trong số hộ bị giải tỏa, cũng có nghĩa là mẹ Nam không thể kiếm sống bằng cửa hàng tạp hóa tại nhà như trước được nữa. Tiền bồi thường giải tỏa đủ cho mẹ Nam mua căn nhà nhỏ bên cạnh nhà Thêu trong một con hẻm cụt và một sạp hàng ngoài chợ Cây Me để tiếp tục cuộc mưu sinh...

Đến năm mười bảy tuổi hai tháng mười ba ngày Nam vẫn còn nghĩ vậy, khi ông chủ tịch (lúc này đã là chủ tịch thành phố) thỉnh thoảng vẫn ghé qua nhà Nam.

- Dự án này tôi có thể can thiệp được, về với tôi cuộc sống em sung sướng đã đành mà các bà bạn của em cũng không phải khổ.

Câu này ông chủ tịch thả rớt ở nhà Nam vào một buổi tối rất lạnh, giọng nói nửa đằm nhiên dứt khoát nửa nài nỉ tuyệt vọng khiến Nam nín thở, suýt quên cả... ngáy.

- Anh cứ làm những gì mà xã hội cần, tụi tôi khổ cũng quen rồi...

Giọng mẹ mỏng nhẹ nhưng không một chút run rẩy. Nam nén tiếng thở dài, ngáy đều trở lại... Khi hé mắt ra, Nam đã bắt gặp cái dáng vẹo vọ trông rất khó coi của ông chủ tịch. Hai tháng sau ông lấy vợ, một cô diễn viên múa trẻ đẹp sắc sảo và chỉ lớn hơn Hạnh (con gái ông) ba tuổi.

Và tất nhiên là chợ Cây Me (cái chợ mà theo lời ông chủ tịch là nhếch nhác, có phần đấu mười năm nữa cũng không đạt nổi danh hiệu chợ văn hóa ấy) bị xóa sổ, nhường chỗ cho một siêu thị hào nhoáng mọc lên. Nhìn ông chủ tịch đường bệ trên ti vi, kiêu hãnh nói về tác dụng của dự án đối với đời sống của người dân thành phố, Nam thấy có chút thương hại - con người bệ vệ ấy suýt chút nữa từ chối việc lập thành tích chỉ vì một người đàn bà lam lũ. Nhưng khi nhìn mẹ và những bà bạn hàng tan tác chạy đôn chạy đáo tìm cách mưu sinh, Nam nghe lửa bốc phừng phừng đâu đó trong đầu mình. Lần đầu tiên Nam nhận ra người đàn ông thành đạt kia làm tất cả không phải vì người ông yêu, không vì những con người lam lũ, không vì ai hết... Ông ta chỉ biết chính mình và chỉ vì chính mình mà thôi. Thì đó, bộ mặt đô thị cứ ngày càng hào nhoáng trong khi hoàn cảnh nhà Nam, nhà Thêu và nhiều gia đình lao động khác trong xóm tái định cư nhếch nhác này lại cứ ngày càng khốn khổ, rệu rạo...

Có một cuộc rượt đuổi không ngơi nghỉ trong thành phố nhỏ, cứ hào nhoáng đuổi đến nơi này thì khó nghèo lại giạt sang nơi khác, chạy quần chạy quanh không lối thoát vì người ta chỉ tìm cách dồn đuổi chứ có làm gì để khó nghèo biến mất đâu.

*

* *

Có lần Nam cắc cớ hỏi:

- Hồi trước sao mẹ không chọn ông ấy?

- Tại mẹ yêu ba rồi chứ sao.
- Vậy sao giờ mẹ không lấy ông ấy?
- Người đàn ông làm cho vợ mình phải khóc là người đàn ông không đáng tin...

Mẹ không trả lời thẳng câu hỏi của Nam mà chỉ nói băng quơ vậy. Nam biết mẹ nhắc tới cô Minh - vợ của ông chủ tịch - người trước đây vẫn thường qua nhà tâm sự và khóc với mẹ. Cô Minh chỉ dám khóc với người bạn gái thân thiết và kín tiếng như mẹ Nam thôi chớ cô tuyệt đối không hé răng chuyện chồng ngược đãi với bất kỳ ai khác, cô sợ ảnh hưởng tới con đường chính trị của chồng. Nhưng khi hoạn lộ của ông Mạnh Hùng thênh thang, sự nghiệp ông phát lên như điều gặp gió thì cô Minh vẫn số đã qua đời...

Không ai thấy cô diễn viên múa - bà chủ tịch mới khóc bao giờ. Chỉ có Hạnh, con ông chủ tịch, là thường xuyên qua nhà tỉ tê tâm sự và khóc với mẹ Nam. Cuối tuần về nhà gặp lúc bờ vai mảnh khảnh của Hạnh run lên trong tay mẹ, cảm giác xót buốt cửa quậ nhói ran trong lòng Nam, để rồi cả một tuần trọ học xa nhà, anh luôn bị ám ảnh bởi cái gáy trắng xanh dưới mái tóc cột cao run rẩy... Anh thấy mình bất lực khi không thể (hay không dám) ôm bờ vai mỏng manh của Hạnh mà vỗ về, mà xoa dịu những ấm ức trong lòng cô bé...

Nam không biết mình còn đau lòng nhìn Hạnh từ phía sau đến bao giờ nếu như ông chủ tịch không trở lại nhà Nam vào một buổi chiều mưa rỉ rả. Ông không đến vì mẹ Nam mà đến để lôi Hạnh về, không phải cái kiểu nắm tay lôi xềnh xệch như kẻ cục súc thô lỗ mà bằng ánh mắt sắc lạnh, bằng cái giọng găm ghè kìm nén nghe sồn gai ốc, ông khiến đứa con gái xanh xao líu ríu vội vàng lao ra ngoài đến không kịp khoác áo mưa. Nam buốt lòng nhìn với theo cái dáng mỏng manh liêu xiêu xa hút. Ông chủ tịch bắt gặp cái nhìn ấy, nhếch mép cười.

Ông không về ngay mà đĩnh đạc bước vào, đĩnh đạc thấp nhang trên bàn thờ ba Nam, giễu cợt nhìn nước từ cái trần nhựa cũ kỹ ố vàng nhỏ long tong xuống cái thau đặt sát vách. Và ông lại nhếch mép:

- Cô sống thế này mà cũng chịu được sao?

- Thì tui tui vẫn sống tử tế đấy thôi.

- Sống tử tế à? - Ông quay sang nhìn thẳng vào mắt mẹ, giọng bắt đầu hơi rín rít - Sống tử tế mà bán buôn lấn chiếm lề đường thế à?

Mẹ im lặng, cái im lặng của người phụ nữ quen chịu thiệt thòi khiến nỗi uất hận trong lòng Nam dâng lên ghen ứ. Nam nói nhanh như thể sợ người ta cướp mất lời:

- Ông biết tại sao mẹ tôi phải ra đường mà! Ông có giỏi thì đưa mẹ tôi vào làm ở nhà văn hóa hay bán hàng ở cái siêu thị to đùng ấy đi.

Ông chủ tịch không nhìn Nam, theo kiểu không thèm chấp con nít. Ông chỉ xoáy vào người đàn bà đang ngồi lặng đi trên bộ ván cũ, và lại nhếch mép cười:

- Thiệt uống công cô nuôi nó ăn học tới chừng này. Nè, cô dạy lại cho thằng nhỏ biết đừng có mơ tới con bé Hạnh nhà tôi nhé! Đừng-có-mơ!

Ông hơi cao giọng ở ba chữ cuối cùng, rồi bất thần ông hạ giọng, nói nhỏ:

- Nếu cô không dạy được con thì đừng bán buôn gì nữa nhé! Tụi trật tự đô thị sẽ không để yên cho cô đâu.

Rồi ông đùng đỉnh đứng dậy, bệ vệ bước ra khỏi nhà. Nam cố kết nối cái dáng đường bệ, đĩnh đạc của ông lúc này với cái dáng vẹo vọ kỳ cục của ông năm trước mà không thể. Dường như ông chủ tịch lúc này và ông chủ tịch năm trước là hai con người hoàn toàn khác biệt.

*

* *

Thực ra thì sau khi chợ Cây Me bị xóa sổ, mẹ Nam cùng một số bạn hàng giạt sang bán buôn ngay trước cổng công ty ABC. Công nhân ở đó tan ca, vừa tuôn ra khỏi cổng là sà xuống mua ngay mớ rau con cá đưa về phòng trọ làm bữa cơm đạm bạc. Thịnh thoảng có đội trật tự đô thị đến, mẹ túm mớ hàng lệch sệch lồi sang phía bên kia đường, nơi có con hẻm lông chông đá là thoát. Dường như đội trật tự cũng chỉ đến khu vực khoảng tí chút cho có lệ chứ không bắt bớ quyết liệt, có lẽ họ cũng không muốn triệt đường sống của những người đàn bà lam lũ.

Nhưng đó là chuyện trước khi ông chủ tịch hăm he hấn học, còn sau thì khác. Ngày nào đám tiếu thương trước cổng công ty cũng nhốn nháo náo loạn và rã rượi vì mất mát.

Nghỉ hè được một tháng, ngày nào trước khi đi làm công việc thời vụ, Nam đều chở mẹ ra cái “chợ” chồm hồm bên ngoài cánh cổng công ty ABC xong lại quay về chở Thêu đến cái nhà xưởng nằm bên trong cánh cổng ấy. Ngang qua nhà ông chủ tịch, Nam kéo tay Thêu choàng ngang qua hông mình và giữ rịt luôn bàn tay ấy. Nam mím môi nhìn thẳng mà vẫn nghe nhói lên đâu đó cái cảm giác có một ánh mắt ngơ ngác đang vói theo mình...

Khoảng một tuần trước ngày Nam nhập học trở lại thì đội trật tự đô thị đã thổi “oanh tạc”, nghe nói là đã qua chiến dịch nào đó. Nhưng mọi chuyện chưa thể trở lại bình thường, sự thấp thỏm vẫn không thôi đeo bám ám ảnh những người đàn bà lam lũ. Một chiếc xe trờ tới bất thần có thể khiến cho ai đó giật mình thất thanh hô chạy, rồi thì nhốn nháo náo loạn mạnh ai nấy lôi bê kéo đẩy ồ ã một khúc đường. Trong một lần nháo nhác vì tin thất thiệt như thế, mẹ Thêu đã bị một chiếc xe máy tông thẳng khi bà hốt hải ôm thùng chạy sang bên đường...

*

* *

Cái chết của mẹ khiến Thêu cương quyết đổi nghề. Thêu nói mỗi lần ra vào cổng công ty, nhìn thấy vệt sơn trắng vẽ chỗ mẹ ngã xuống là Thêu đau lắm, hồi trước bị kim may xuyên qua tay Thêu cũng không thấy đau như vậy. Mưa nắng dần dà cũng làm phai những vệt sơn trên đường nhưng những ám ảnh trong lòng Thêu thì không gì gột rửa được.

- Nhưng làm gì thì làm, Thêu không được vào cái chỗ nhờ nhớp đó.

Nam đã nói vậy khi ngồi với Thêu ở quán nước mía bên này, và rút ánh nhìn nửa chua chát, nửa ghê sợ sang cái quán Mây Tím bên kia đường.

Vì câu nói đó, ánh nhìn đó mà Thêu nổi giận đùng đùng, cô tạt vào mặt Nam những câu hỏi buốt sắc:

- Cái gì nhờ nhớp? Tại sao người ta bán những cái không phải của mình mà vẫn phờn phơ chường mặt lên ti vi nói lời hay ho nhân nghĩa, còn

tui bán cái của tui thì lại bị miệt thị khinh khi? Ông mà còn có cái nhìn đó thì coi như tui với ông chưa bao giờ bạn bè gì hết.

Nam bị mấy câu hỏi ấy xóc vào họng, đau đến tê dại. Có lẽ thấy gương mặt Nam méo mó khó coi quá nên Thêu hơi dịu giọng:

- Nhà tui cũng đã bán rồi. Tui còn một bầy em, tụi nó phải học hành tử tế chứ không thể sống như tui được. Nhưng Nam đừng lo, tui ổn mà.

Thêu đùng đình phui đít đứng dậy, trước khi đi còn kịp thả lại một câu nói mềm như sợi khói đang nhen lên từ cái lò than trong góc quán:

- Cái chợ chồm hổm ấy tan rồi, mẹ Nam cũng đã chuyển qua đan lát, ông ta không làm khó gì được nữa đâu... Nam đừng đóng kịch nữa mà tội nghiệp nhỏ Hạnh... Tui biết ông thương nó mà!

Dù Thêu đã rút những cái móc nhọn của câu hỏi ban nãy ra rồi nhưng cổ họng Nam vẫn còn khô rát, không một ngôn từ nào bật ra được thành lời. Nam đành bất lực nhìn cái áo đỏ của Thêu chấp chới chấp chới và mất hút trong Mây Tím vào một ngày gió mưa tầm tã...

*

**

Thêu nói đúng, ông chủ tịch không còn làm khó hay hằn học với mẹ Nam được nữa. Đã đến lúc ông ta chỉ còn có thể hằn học với những tờ lịch trong trại giam mà thôi.

Hôm nghe giọng mẹ lạc đi trong điện thoại: “Ông Hùng bị bắt rồi, ông ta ăn đất nhiều quá nên phải đền tội. Đúng là ông trời có mắt con ạ!”, ý nghĩ lướt qua trước tiên trong đầu Nam là chắc tại ông ta chia chác không đều nên mới bị kẻ khác lật kèo, nhưng rồi một ý nghĩ khác ủa tới khiến Nam tê buốt: Hạnh vốn mỏng manh và yếu ớt, không biết cô ấy có đứng được không trước sức nặng của dư luận đổ dồn?

Hoang mang bởi ý nghĩ đó, Nam bỏ buổi học chiều hấp tấp bắt xe về, để rồi vấp ngay cánh cổng im lìm của căn biệt thự.

- Ủ, nhà đó bị niêm phong rồi. Con bé không thi đại học nữa, giờ nó ở chỗ con Thêu, làm chung với con Thêu luôn. Hôm trước mẹ qua thấy con nhỏ xanh xao lắm. Bảo nó về bên này mà nó không nghe, tặng người ốm yếu vậy làm công nhân chịu sao thấu...

Sau câu nói của mẹ, Nam thấy người mỏi rã. Kẻ gieo gió đã phải gặt bão rồi mà sao Nam không thấy hả hê gì hết. Ngược lại, Nam cảm giác như cơn bão ấy đang quăng quật trong lòng mình, tê tái, tan hoang...

*

* *

Mưa dữ dội và gió bắt đầu giạt từng cơn. Gió chứng tỏ sức mạnh của mình bằng cách xé nhỏ bức rèm mưa mờ mịt và ném những sợi nước tả tơi vào sâu trong quán. Chị chủ nói Nam dịch sát lại gần chỗ đứa bé nằm, đó là nơi khô ráo và ấm áp nhất trong cái không gian tuềnh toàng đang dần dần buốt lạnh.

- Sao giờ cậu mới quay lại?

Câu hỏi đột ngột của chị khiến Nam lúng túng. Nam không muốn nói với chị rằng mình đã qua lại đây rất nhiều lần mà không đủ can đảm ghé vào, càng không thể kể cho chị nghe về những cơn bão khô đã hất hết những người mà mình yêu quý vào cái quán ảo mờ bên ấy...

- Con nhỏ bạn cậu nó không có ở đó đâu mà tìm.

- Sao ạ? Chị nói Thêu phải không? Sao chị biết Thêu vậy?

Nam giạt mình ngồi thẳng lên nghiêm ngặt, mặc cho những cuộn gió thốc vào người tê buốt.

- Mấy đứa bên đó qua đây hoài chớ gì. Thằng nhỏ này cũng là con của một đứa bên bên...

Chị chủ quán điềm nhiên đưa vông, khẽ khàng đập lại cái mền cho đứa bé. Rồi nhận ra vẻ mặt bồn chồn sốt ruột của Nam, chị trở lại câu chuyện vẫn bằng kiểu nói lấp lửng:

- Con nhỏ bạn cậu quen với mẹ thằng bé này nè... Nhỏ đó vẫn làm ở ABC... Nó nói phải bày chuyện vậy thì vỡ kịch của cậu mới chịu hạ màn...

Mưa vùi giọng nói của chị chủ quán bằng cách dậm rầm rập trên mái tôn rỉ sét. Phải mất một lúc định thần và lọc lại từng thanh âm rơi rớt, Nam mới giạt mình lao ra ngoài...

Gió điên cuồng quất vào mặt vào người Nam những ngọn roi mưa rất buốt. Nhưng mặc kệ, xe Nam vẫn cứ phăm phăm rẽ dòng nước ngập hương về khu trọ gần Cầu Cũ.

Ở đó có những người đang cần Nam chấn bảo.

Table of Contents

GIÔNG ĐÊM

NGƯỜI YÊU MỘT ĐÊM

LUÔN CÓ MỘT THÔNG điệp

BÔNG KIẾM TIÊN VŨ

NGÃ LÊN CỎ THƠM

TÌNH GIÀ

LẶNG

ĐỀ THUÊ

HAI NGƯỜI ĐÀN BÀ

NGƯỜI ĐÀN BÀ CHÍN NGÓN

MẤY NGƯỜI CỦA BA

GIẤC MƠ BỊ ĐÁNH CẤP

TÌNH NHÂN

CÒNG GIÓ

GIẤC MƠ CÁNH CÒ

HOA HỒNG CÓ GAI

VÓ NGỰA

NGÕ CÓ NĂNG CHIẾU

BẢO